ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

VIỆN QUỐC TẾ PHÁP NGỮ

Danh sách thi đạt trình độ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản và nâng cao

Hội đồng thi: Viện Quốc tế Pháp ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội

Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Kì thi	Trình độ	Điểm thi		Số hiệu	Số vào sổ cấp chứng chỉ
					Trắc nghiệm	Thực hành		
Nguyễn Thị Ngọc Anh	10/08/1987	Thanh Hóa	10/01/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-009898	IFI-210001
Nguyễn Thị Ngọc Bích	18/12/1997	Phú Thọ	10/01/2021	Cơ bản	9.2	7.5	IFI-009899	IFI-210002
Nguyễn Thị Giang	09/09/1995	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	7.6	6.0	IFI-009900	IFI-210003
Nguyễn Văn Đáp	12/12/1991	Bắc Ninh	10/01/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-009904	IFI-210004
Lê Thị Thu Hà	14/11/1982	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-009905	IFI-210005
Phạm Hưng Hà	19/09/1998	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-009906	IFI-210006
Nguyễn Thị Hạnh	07/02/1990	Hưng Yên	10/01/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-009907	IFI-210007
Vũ Hữu Hạnh	16/11/1985	Hưng yên	10/01/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-009908	IFI-210008
Vũ Thị Hoài	16/09/1989	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-009909	IFI-210009
Vương Thị Hoan	20/09/1993	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	9.2	7.5	IFI-009910	IFI-210010
Chu Thị Mai Hương	27/09/1991	Nghệ An	10/01/2021	Cơ bản	7.6	6.0	IFI-009911	IFI-210011
Đồng Thị Hương	19/10/1984	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	8.4	7.0	IFI-009912	IFI-210012
Nguyễn Thị Hương	16/07/1995	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	7.6	8.0	IFI-009913	IFI-210013
Nguyễn Thị Thu Hương	19/11/1979	Vĩnh Phúc	10/01/2021	Cơ bản	7.2	5.0	IFI-009914	IFI-210014
Trần Thị Thu Hương	01/09/1997	Quảng Ninh	10/01/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-009915	IFI-210015

Bùi Thị Thanh Huyền	01/04/1992	Hải Phòng	10/01/2021	Cơ bản	7.6	7.0	IFI-009916	IFI-210016
Bùi Thu Huyền	08/01/1999	Ninh Bình	10/01/2021	Cơ bản	7.2	5.0	IFI-009917	IFI-210017
Nguyễn Thị Thanh Huyền	28/01/1990	Nam Định	10/01/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-009918	IFI-210018
Đỗ Thị Khuyên	12/09/1976	Hưng Yên	10/01/2021	Cơ bản	8.8	6.0	IFI-009919	IFI-210019
Hồ Phong Lan	14/10/1997	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-009920	IFI-210020
Lê Thùy Linh	22/10/1983	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	5.6	8.5	IFI-009921	IFI-210021
Nguyễn Thị Linh	19/06/1999	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	8.4	5.0	IFI-009922	IFI-210022
Nguyễn Văn Long	27/04/1996	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-009923	IFI-210023
Kiều Hoài Ly	04/12/1996	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-009924	IFI-210024
Nguyễn Thị Chà Ly	05/02/1992	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	8.8	7.5	IFI-009925	IFI-210025
Nguyễn Thị Mỹ	08/07/1975	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	8.0	5.5	IFI-009926	IFI-210026
Nguyễn Thị Nga	27/10/1992	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	7.6	8.5	IFI-009927	IFI-210027
Phạm Quang Ngọc	04/07/1999	Nam Định	10/01/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-009928	IFI-210028
Dương Xuân Phúc	13/06/1980	Thái Nguyên	10/01/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-009929	IFI-210029
Nguyễn Lan Phương	12/05/1997	Vĩnh Phúc	10/01/2021	Cơ bản	6.0	6.5	IFI-009930	IFI-210030
Phạm Tố Quyên	22/11/1994	Bắc Ninh	10/01/2021	Cơ bản	8.4	5.0	IFI-009931	IFI-210031
Trần Mạnh Quỳnh	02/12/1982	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	9.2	7.5	IFI-009932	IFI-210032
Vũ Hoàng Thắng	31/07/1994	Hải Phòng	10/01/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-009933	IFI-210033
Lê Thị Thu	24/06/1997	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-009934	IFI-210034
Nguyễn Hải Tín	20/10/1995	Cao Bằng	10/01/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-009935	IFI-210035
Nguyễn Thị Trang	04/11/1990	Thái Bình	10/01/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-009936	IFI-210036

Vũ Thị Ngân Xuyến	27/07/1997	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	10	8.0	IFI-009937	IFI-210037
Nguyễn Mai Anh	18/10/1997	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-009938	IFI-210038
Trần Thị Kim Anh	05/09/1993	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-009940	IFI-210039
Vũ Thị Anh	24/10/1997	Thanh Hóa	10/01/2021	Cơ bản	7.6	8.5	IFI-009941	IFI-210040
Vũ Ngọc Bích	16/10/1993	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	5.2	8.0	IFI-009942	IFI-210041
Vũ Đình Chiến	12/08/1996	Nam Định	10/01/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-009943	IFI-210042
Phạm Thị Chanh	23/04/1998	Thái Bình	10/01/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-009944	IFI-210043
Trần Mậu Quang Diệu	22/07/1995	Nghệ An	10/01/2021	Cơ bản	10	10	IFI-009945	IFI-210044
Phùng Tiến Đạt	23/10/1995	Vĩnh Phúc	10/01/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-009946	IFI-210045
Hồng Lê Cẩm Hằng	24/02/1997	Hà Tĩnh	10/01/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-009947	IFI-210046
Nguyễn Thúy Hằng	16/03/1995	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-009948	IFI-210047
Nguyễn Thị Liên Hương	29/12/1998	Hải Phòng	10/01/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-009949	IFI-210048
Hoàng Quang Huy	10/10/1995	Lạng Sơn	10/01/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-009950	IFI-210049
Đoàn Thanh Huyền	01/12/1985	Ninh Bình	10/01/2021	Cơ bản	8.8	7.5	IFI-009951	IFI-210050
Nguyễn Thị Huyền	29/10/1990	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-009952	IFI-210051
Hoàng Văn Khiếu	15/05/1980	Cao Bằng	10/01/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-009953	IFI-210052
Đinh Hồng Khuyên	17/05/1998	Cao Bằng	10/01/2021	Cơ bản	8.8	10	IFI-009954	IFI-210053
Vũ Thị Lan	23/11/1997	Vĩnh Phúc	10/01/2021	Cơ bản	8.0	5.0	IFI-009955	IFI-210054
Nguyễn Thị Ngọc Liên	20/06/1998	Hà nội	10/01/2021	Cơ bản	7.6	9.0	IFI-009956	IFI-210055
Bùi Diệu Linh	28/11/1994	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	7.6	9.0	IFI-009957	IFI-210056
Nguyễn Hải Linh	12/01/1998	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	7.6	9.0	IFI-009958	IFI-210057

Nguyễn Thị Xuân Linh	08/04/1991	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-009959	IFI-210058
Chu Thị Luyến	17/06/1987	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	10	5.5	IFI-009960	IFI-210059
Nguyễn Thảo Ly	29/06/1997	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-009961	IFI-210060
Nguyễn Thị Nga	09/09/1986	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	8.4	5.0	IFI-009962	IFI-210061
Trương Huỳnh Nga	20/11/1989	Quảng Ngãi	10/01/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-009963	IFI-210062
Nguyễn Thị Bích Ngọc	21/08/1988	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-009964	IFI-210063
Phan Xuân Ngọc	24/09/1999	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	8.8	7.0	IFI-009965	IFI-210064
Lục Thị Như	19/02/1998	Cao Bằng	10/01/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-009966	IFI-210065
Đào Thị Thúy Phương	15/07/1986	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	8.0	6.0	IFI-009967	IFI-210066
Nguyễn Minh Phương	07/11/1997	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-009968	IFI-210067
Trần Duy Phương	19/06/1983	Phú Thọ	10/01/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-009969	IFI-210068
Bùi Bá Quân	07/12/1984	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-009970	IFI-210069
Vũ Bích Thảo	06/11/1991	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	7.6	8.0	IFI-009971	IFI-210070
Trần Thị Thơm	13/01/1996	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-009972	IFI-210071
Đặng Thị Thu Lệ	12/10/1993	Vĩnh Phúc	10/01/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-009973	IFI-210072
Nông Thị Thương	25/08/1997	Cao Bằng	10/01/2021	Cơ bản	7.6	8.5	IFI-009974	IFI-210073
Nguyễn Thị Thanh Thủy	23/11/1991	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	6.8	7.5	IFI-009975	IFI-210074
Phạm Thị Thủy	16/08/1988	Thái Bình	10/01/2021	Cơ bản	8.0	5.0	IFI-009976	IFI-210075
Phạm Thị Thanh Tỉnh	12/05/1976	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	8.8	5.5	IFI-009977	IFI-210076
Nguyễn Thị Toàn	11/04/1991	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	7.6	5.0	IFI-009978	IFI-210077
Ngô Thúy Trang	25/08/1997	Hà Nam	10/01/2021	Cơ bản	8.8	7.0	IFI-009979	IFI-210078

Nguyễn Thị Trang	27/04/1984	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	8.4	6.5	IFI-009980	IFI-210079
Đoàn Xuân Trường	11/01/1980	Hải Phòng	10/01/2021	Cơ bản	9.6	7.0	IFI-009981	IFI-210080
Trần Thị Thanh Tuyết	03/11/1997	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	6.8	5.5	IFI-009982	IFI-210081
Trương Nhật Vinh	18/12/1988	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	6.8	9.0	IFI-009983	IFI-210082
Nguyễn Thị Hải Yến	04/12/1993	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	6.0	6.5	IFI-009984	IFI-210083
Phạm Thị Ngọc Diệp	03/07/1996	Nam Định	10/01/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-009985	IFI-210084
Nguyễn Thị Hạnh	12/03/1992	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	7.6	7.5	IFI-009986	IFI-210085
Lưu Ngọc Hiệp	15/05/1991	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	6.4	9.0	IFI-009987	IFI-210086
Nguyễn Văn Hùng	05/08/1991	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	6.4	9.0	IFI-009988	IFI-210087
Trần Thị Thúy Hường	05/05/1998	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-009989	IFI-210088
Nguyễn Thị Huyền	07/10/1989	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-009990	IFI-210089
Nguyễn Văn Khái	11/09/1978	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-009991	IFI-210090
Nguyễn Quốc Thị Lâm	15/02/1994	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-009992	IFI-210091
Nguyễn Thị Thanh Mai	13/08/1981	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	5.6	8.0	IFI-009993	IFI-210092
Trịnh Thị Xuân Nhàn	05/09/1988	Ninh Bình	10/01/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-009994	IFI-210093
Dương Thị Phước	13/11/1973	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	10	10	IFI-009995	IFI-210094
Đặng Thị Mai Phương	08/09/1998	Hải Dương	10/01/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-009996	IFI-210095
Nguyễn Đức Quý	25/07/1996	Quảng Bình	10/01/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-009997	IFI-210096
Bùi Thị Thúy	24/02/1996	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	7.6	6.5	IFI-009998	IFI-210097
Nguyễn Thị Thùy	15/03/1994	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-009999	IFI-210098
Dương Duy Tuyển	15/02/1990	Hưng Yên	10/01/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-010000	IFI-210099

Nguyễn Thị Hiền	14/06/1998	Bắc Ninh	10/01/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-010001	IFI-210100
Đinh Thị Hường	08/03/1989	Nam Định	10/01/2021	Cơ bản	8.0	5.0	IFI-010002	IFI-210101
Nguyễn Thị Thu	27/01/1987	Hà Nội	10/01/2021	Cơ bản	6.8	5.0	IFI-010003	IFI-210102
Ma Thị Thuyên	10/11/1987	Tuyên Quang	10/01/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-010004	IFI-210103
Nguyễn Thị Dân	19/08/1992	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	10	10	IFI-010007	IFI-210104
Phan Thị Huyền Châu	12/07/1993	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-010008	IFI-210105
Vũ Thị Thùy Dung	30/07/1999	Ninh Bình	17/01/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010009	IFI-210106
Hoàng Ánh Dương	04/10/1999	Hà Tây	17/01/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010010	IFI-210107
Hoàng Đình Gia	09/03/1981	Hải Phòng	17/01/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-010011	IFI-210108
Nguyễn Thị Hằng	23/10/1998	Nghệ An	17/01/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-010012	IFI-210109
Nguyễn Thị Hảo	23/05/1988	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-010013	IFI-210110
Trần Thị Thu Hoài	09/05/1978	Bắc Ninh	17/01/2021	Cơ bản	7.6	7.0	IFI-010014	IFI-210111
Vũ Trọng Hưng	11/09/1997	Thanh Hóa	17/01/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-010015	IFI-210112
Đinh Diệu Hương	21/08/1997	Cao Bằng	17/01/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010016	IFI-210113
Nguyễn Thị Thanh Huyền	01/06/1996	Hà Tây	17/01/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-010017	IFI-210114
Nguyễn Thị Thùy Linh	29/05/1996	Sơn La	17/01/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-010018	IFI-210115
Trần Linh	24/04/1996	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-010019	IFI-210116
Lò Duy Lộc	07/08/1995	Thanh Hóa	17/01/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-010020	IFI-210117
Trần Thị Thu Mơ	29/06/1994	Thái Bình	17/01/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-010021	IFI-210118
Phạm Thị Nga	21/09/1998	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	7.2	7.5	IFI-010022	IFI-210119
Nguyễn Trung Nghĩa	13/09/1988	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-010023	IFI-210120

Ngô Thị Ngọc	14/06/1988	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-010024	IFI-210121
Vũ Trần Phong	05/01/1997	Nam Định	17/01/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010025	IFI-210122
Kiều Hà Phương	31/12/1999	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010026	IFI-210123
Mẫn Thị Quỳnh	04/01/1994	Bắc Ninh	17/01/2021	Cơ bản	8.4	10	IFI-010027	IFI-210124
Nguyễn Thanh Sơn	23/11/1996	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	7.2	9.5	IFI-010028	IFI-210125
Trần Ngọc Sơn	28/08/1969	Hòa Bình	17/01/2021	Cơ bản	10	10	IFI-010029	IFI-210126
Hoàng Văn Tăng	20/01/1974	Ninh Bình	17/01/2021	Cơ bản	7.6	8.0	IFI-010030	IFI-210127
Trần Thị Thản	03/05/1991	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-010031	IFI-210128
Nguyễn Quý Thiện	31/10/1997	Hải Dương	17/01/2021	Cơ bản	7.2	9.0	IFI-010032	IFI-210129
Nguyễn Thị Minh Thu	09/10/1996	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	7.6	8.0	IFI-010033	IFI-210130
Nguyễn Thị Thu	21/04/1993	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010034	IFI-210131
Nguyễn Thị Thúy	29/09/1994	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-010035	IFI-210132
Nguyễn Lê Tùng	31/01/1985	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-010036	IFI-210133
Trần Thị Vân	06/02/1993	Quảng Ninh	17/01/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010037	IFI-210134
Nguyễn Đức Vinh	16/01/1997	Nam Định	17/01/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-010038	IFI-210135
Hoàng Tú Anh	26/09/1995	Thái Nguyên	17/01/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-010039	IFI-210136
Ngô Đức Anh	01/10/1991	Bắc Giang	17/01/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010040	IFI-210137
Ma Thị Thùy Dung	16/02/1998	Tuyên Quang	17/01/2021	Cơ bản	7.2	10	IFI-010041	IFI-210138
Nguyễn Tiến Dũng	23/03/1991	Hải Dương	17/01/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010042	IFI-210139
Trương Thùy Dương	06/02/1997	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	6.8	9.0	IFI-010043	IFI-210140
Nguyễn Thị Duyên	25/10/1996	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	7.2	5.0	IFI-010044	IFI-210141

Mai Minh Đạt	30/10/1998	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010045	IFI-210142
Nguyễn Thành Đạt	12/06/1998	Hưng Yên	17/01/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-010046	IFI-210143
Phạm Việt Hà	30/06/1977	Lai Châu	17/01/2021	Cơ bản	10	10	IFI-010047	IFI-210144
Phan Việt Phương Hà	16/11/1998	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-010048	IFI-210145
Doãn Thị Hiên	05/04/1992	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010049	IFI-210146
Nguyễn Thị Hiền	04/11/1994	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	8.4	6.5	IFI-010050	IFI-210147
Vương Minh Hiếu	08/12/1997	Cao Bằng	17/01/2021	Cơ bản	7.6	7.0	IFI-010051	IFI-210148
Nguyễn Thị Hoài	29/09/1982	Hải Dương	17/01/2021	Cơ bản	8.0	7.5	IFI-010052	IFI-210149
Phùng Thị Hoàn	24/09/1998	Hà Nôi	17/01/2021	Cơ bản	5.6	5.0	IFI-010053	IFI-210150
Nguyễn Tiến Hùng	24/12/1997	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	5.2	7.5	IFI-010127	IFI-210151
Phạm Thanh Hương	19/09/1986	Ninh Bình	17/01/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-010055	IFI-210152
Trương Thị Nga	25/03/1981	Hưng Yên	17/01/2021	Cơ bản	8.4	5.5	IFI-010056	IFI-210153
Ngô Trung Phương	28/12/1994	Vĩnh Phú	17/01/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-010057	IFI-210154
Đỗ Khánh Phượng	20/05/1997	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-010058	IFI-210155
Bế Lệ Quyên	30/04/1996	Cao Bằng	17/01/2021	Cơ bản	5.6	8.0	IFI-010059	IFI-210156
Hoàng Hồng Thắng	14/08/1985	Hưng Yên	17/01/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010060	IFI-210157
Đặng Thị Thảo	28/09/1989	Hà Nam	17/01/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-010061	IFI-210158
Nguyễn Vân Thảo	26/03/1998	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010062	IFI-210159
Nguyễn Hiền Anh Thư	27/09/1992	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-010063	IFI-210160
Nguyễn Thị Thanh Thủy	28/06/1980	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	6.8	9.0	IFI-010064	IFI-210161
Lê Huyền Trang	13/03/1999	Nam Định	17/01/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-010065	IFI-210162

Nông Thị Thu Trang	13/10/1998	Cao Bằng	17/01/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-010066	IFI-210163
Nguyễn Tuấn Tú	01/01/1992	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-010067	IFI-210164
Trịnh Thị Tuyết	01/12/1980	Hưng Yên	17/01/2021	Cơ bản	7.6	6.0	IFI-010068	IFI-210165
Đặng Quang Vương	20/10/1989	Hưng Yên	17/01/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-010069	IFI-210166
Hoàng Xuân Vỹ	06/10/1991	Nghệ An	17/01/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-010070	IFI-210167
Nguyễn Thị Anh Xuân	01/09/1971	Bắc Giang	17/01/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-010071	IFI-210168
Nguyễn Hải Yến	13/01/1997	Hà Tây	17/01/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010072	IFI-210169
Nguyễn Thị Thục	03/03/1987	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	10	7.0	IFI-010073	IFI-210170
Nguyễn Thị Anh	04/07/2000	Nam Định	17/01/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-010074	IFI-210171
Nguyễn Minh Ánh	23/10/2000	Bắc Giang	17/01/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-010075	IFI-210172
Nguyễn Thị Kim Chung	09/01/2000	Vĩnh Phúc	17/01/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-010076	IFI-210173
Ninh Thị Diệp	28/09/2000	Nam Định	17/01/2021	Cơ bản	6.4	9.5	IFI-010077	IFI-210174
Nguyễn Thị Bích Diệu	11/05/2000	Nam Định	17/01/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-010078	IFI-210175
Đào Phi Điệp	31/12/2000	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	8.0	6.5	IFI-010079	IFI-210176
Nguyễn Thu Hà	03/07/2000	Bắc Giang	17/01/2021	Cơ bản	7.6	8.5	IFI-010080	IFI-210177
Ngô Thị Hằng	03/01/2000	Nam Định	17/01/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-010081	IFI-210178
Bùi Thị Hạnh	02/06/1999	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	10	10	IFI-010082	IFI-210179
Đỗ Bích Hảo	17/07/2000	Hưng Yên	17/01/2021	Cơ bản	7.6	9.0	IFI-010083	IFI-210180
Mai Thị Hòa	09/09/2000	Nam Định	17/01/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-010084	IFI-210181
Bùi Thị Huệ	03/02/2000	Ninh Bình	17/01/2021	Cơ bản	5.2	9.5	IFI-010085	IFI-210182
Trần Thu Huyền	19/11/2000	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010086	IFI-210183

Cấn Thùy Linh	15/05/2000	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	8.0	7.0	IFI-010087	IFI-210184
Nguyễn Ngọc Linh	09/07/2000	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-010088	IFI-210185
Bùi Thị Loan	24/05/2000	Hòa Bình	17/01/2021	Cơ bản	6.0	7.5	IFI-010089	IFI-210186
Mai Thanh Minh	04/05/2000	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-010090	IFI-210187
Nguyễn Như Ngọc	07/04/1983	Hà Nam	17/01/2021	Cơ bản	8.8	10	IFI-010091	IFI-210188
Nguyễn Kim Oanh	30/04/1994	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010054	IFI-210189
Phạm Thị Hồng Phương	24/01/2000	Thái Bình	17/01/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010092	IFI-210190
Nguyễn Thúy Quỳnh	01/10/2000	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	5.2	8.5	IFI-010093	IFI-210191
Nguyễn Thị Thảo	12/06/2000	Bắc Ninh	17/01/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-010094	IFI-210192
Đoàn Thị Ngọc Thơm	12/08/2000	Nam Định	17/01/2021	Cơ bản	7.6	8.0	IFI-010095	IFI-210193
Nguyễn Thùy Trang	04/08/1998	Hòa Bình	17/01/2021	Cơ bản	8.0	6.5	IFI-010096	IFI-210194
Lý Thị Vân	15/12/2000	Yên Bái	17/01/2021	Cơ bản	8.4	6.0	IFI-010097	IFI-210195
Hà Phạm Kim Yến	08/12/2000	Bắc Giang	17/01/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-010098	IFI-210196
Lê Minh Hằng	27/02/1998	Nghệ An	17/01/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010099	IFI-210197
Lê Vân Anh	28/01/2000	Thanh Hóa	17/01/2021	Cơ bản	6.8	7.5	IFI-010100	IFI-210198
Nguyễn Đỗ Tú Anh	04/06/2000	Vĩnh Phúc	17/01/2021	Cơ bản	7.6	7.5	IFI-010101	IFI-210199
Nguyễn Thị Bình	24/06/2000	Thái Bình	17/01/2021	Cơ bản	8.0	7.0	IFI-010102	IFI-210200
Nguyễn Thị Linh Chi	31/01/2000	Nghệ An	17/01/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010103	IFI-210201
Đỗ Thị Diệu	15/06/2000	Nam Định	17/01/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010104	IFI-210202
Bùi Thị Thùy Dung	10/07/2000	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	8.4	6.0	IFI-010105	IFI-210203
Mai Thùy Dung	20/02/2000	Nam Định	17/01/2021	Cơ bản	7.6	8.0	IFI-010106	IFI-210204

Lê Thị Thanh Hiền	03/05/2000	Nam Định	17/01/2021	Cơ bản	5.2	9.0	IFI-010107	IFI-210205
Nguyễn Thị Hiền	05/10/2000	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	6.4	9.5	IFI-010108	IFI-210206
Nguyễn Thị Hồng	23/07/2000	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-010109	IFI-210207
Lê Thanh Huyền	20/02/2000	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-010110	IFI-210208
Nguyễn Thị Lành	01/11/1999	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-010111	IFI-210209
Nguyễn Thùy Linh	02/08/1999	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	6.4	8.0	IFI-010112	IFI-210210
Vũ Thị Ngân	19/05/2000	Thanh Hóa	17/01/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010113	IFI-210211
Nguyễn Bích Ngọc	08/10/2000	Tuyên Quang	17/01/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010114	IFI-210212
Phương Thị Nhung	12/07/1999	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	9.6	6.5	IFI-010115	IFI-210213
Trần Thị Hồng Nhung	04/03/2000	Hà Nam	17/01/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010116	IFI-210214
Nguyễn Thùy Ninh	18/01/2000	Hà Nam	17/01/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010117	IFI-210215
Hoàng Thị Thu Phương	15/10/2000	Thanh Hóa	17/01/2021	Cơ bản	6.8	7.0	IFI-010118	IFI-210216
Nguyễn Linh Phương	02/06/1999	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	5.2	6.5	IFI-010119	IFI-210217
Nhã Thu Phương	20/11/2000	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	5.6	6.5	IFI-010120	IFI-210218
Nguyễn Thị Như Quỳnh	17/03/2000	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-010121	IFI-210219
Hoàng Thị Thu Thảo	15/10/2000	Thanh Hóa	17/01/2021	Cơ bản	10	7.5	IFI-010122	IFI-210220
Cao Thị Thư	20/02/2000	Hà Tây	17/01/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-010123	IFI-210221
Lê Thu Thủy	05/04/2000	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-010124	IFI-210222
Vũ Thu Trang	28/12/2000	Bắc Ninh	17/01/2021	Cơ bản	5.6	9.0	IFI-010125	IFI-210223
Nguyễn Thị Tuyết	08/02/1997	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	5.2	9.5	IFI-010126	IFI-210224
Trần Thị Khánh Linh	24/09/1998	Hà Nội	17/01/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-010128	IFI-210225

Đào Thị Thanh Phương	11/10/2000	Hải Dương	17/01/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-010129	IFI-210226
Nguyễn Ngọc Anh	28/04/1991	Hải Phòng	24/01/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010130	IFI-210227
Hoàng Hà Anh	22/04/1996	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-010131	IFI-210228
Đỗ Đức Bình	09/09/1976	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-010132	IFI-210229
Nguyễn Thị Bình	10/05/1986	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010133	IFI-210230
Vũ Ngọc Chung	23/12/1991	Phú Thọ	24/01/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010134	IFI-210231
Phan Thị Thanh Hải	22/07/1988	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	10	10	IFI-010135	IFI-210232
Phạm Đức Hiếu	26/07/1990	Hưng Yên	24/01/2021	Cơ bản	7.6	8.5	IFI-010136	IFI-210233
Đàm Thị Hoàn	12/01/1986	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	10	8.0	IFI-010137	IFI-210234
Nguyễn Thị Học	18/12/1996	Bắc Ninh	24/01/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010138	IFI-210235
Lê Việt Hồng	15/06/1988	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010139	IFI-210236
Nguyễn Thị Huệ	15/10/1983	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	9.2	5.0	IFI-010140	IFI-210237
Nguyễn Thị Huyền	14/04/1997	Bắc Ninh	24/01/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010141	IFI-210238
Nguyễn Thị Diễm Khánh	15/05/1990	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	5.6	5.0	IFI-010142	IFI-210239
Lưu Thị Liên	25/11/1990	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	6.0	5.5	IFI-010143	IFI-210240
Dương Thị Linh	22/05/1987	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	5.2	5.0	IFI-010144	IFI-210241
Hoàng Thùy Linh	13/04/1986	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-010145	IFI-210242
Trương Văn Lộc	06/11/1984	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	10	8.0	IFI-010146	IFI-210243
Đinh Văn Nam	05/04/1980	Ninh Bình	24/01/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010147	IFI-210244
Nguyễn Thị Ngọc	01/02/1991	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	6.4	6.0	IFI-010148	IFI-210245
Lê Bình Nguyên	28/05/1998	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010149	IFI-210246

Nguyễn Thị Phương	22/05/1986	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	6.0	5.0	IFI-010150	IFI-210247
Ứng Văn Quý	16/03/1989	Hà Tây	24/01/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-010151	IFI-210248
Nguyễn Thị Quỳnh	26/02/1993	Nghệ An	24/01/2021	Cơ bản	7.2	6.5	IFI-010152	IFI-210249
Nguyễn Đức Sáng	09/11/1983	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	6.4	8.0	IFI-010153	IFI-210250
Đinh Đức Thắng	06/10/1996	Bắc Ninh	24/01/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010154	IFI-210251
Phí Quang Thanh	18/12/1997	Hải Dương	24/01/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-010155	IFI-210252
Nguyễn Thị Thêu	13/05/1989	Sơn La	24/01/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-010156	IFI-210253
Nông Thị Thiết	10/01/1997	Cao Bằng	24/01/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-010157	IFI-210254
Nguyễn Duy Thực	18/03/1986	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-010158	IFI-210255
Tạ Thị Thúy	06/06/1984	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	9.2	7.0	IFI-010159	IFI-210256
Nguyễn Thị Thùy	10/04/1983	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	5.2	6.5	IFI-010160	IFI-210257
Bá Thị Bích Thủy	17/08/1991	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	8.0	6.0	IFI-010161	IFI-210258
Nguyễn Thị Tơ	18/05/1988	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	7.6	6.5	IFI-010162	IFI-210259
Lương Thị Trang	16/07/1987	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	6.0	6.0	IFI-010163	IFI-210260
Đinh Quang Trường	18/05/1983	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	8.8	7.0	IFI-010164	IFI-210261
Đào Duy Minh Tuấn	29/11/1988	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	8.4	7.0	IFI-010165	IFI-210262
Lê Thị Xoan	09/01/1989	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	8.4	7.0	IFI-010166	IFI-210263
Trần Thị Phương Anh	22/05/1997	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	10	10	IFI-010167	IFI-210264
Trần Thái Bảo	08/05/1993	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-010168	IFI-210265
Hoàng Văn Chí	19/05/1996	Cao Bằng	24/01/2021	Cơ bản	7.6	6.0	IFI-010169	IFI-210266
Lại Văn Duy	12/01/1989	Tuyên Quang	24/01/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-010170	IFI-210267

Cao Thị Duyên	28/03/1993	Thanh Hóa	24/01/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010171	IFI-210268
Lê Phúc Hùng	14/04/1988	Thanh Hóa	24/01/2021	Cơ bản	8.4	7.0	IFI-010172	IFI-210269
Nguyễn Thị Thanh Huyền	27/12/1989	Hưng Yên	24/01/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-010173	IFI-210270
Trịnh Thị Mai	01/03/1998	Thanh Hóa	24/01/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010174	IFI-210271
Hà Ánh Nguyệt	05/08/1997	Cao Bằng	24/01/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-010175	IFI-210272
Hà Thu Nguyệt	10/10/1997	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	7.2	6.5	IFI-010176	IFI-210273
Triệu Văn Nội	12/04/1978	Tuyên Quang	24/01/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-010177	IFI-210274
Ngô Thế Quyền	04/09/1995	Cao Bằng	24/01/2021	Cơ bản	9.6	7.0	IFI-010178	IFI-210275
Vũ Thúy Quỳnh	24/09/1986	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-010179	IFI-210276
Nguyễn Hoài Thanh	12/02/1979	Vĩnh Phúc	24/01/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-010180	IFI-210277
Phạm Ngọc Thịnh	02/04/1996	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	10	7.0	IFI-010181	IFI-210278
Hoàng Đình Thư	15/09/1982	Tuyên Quang	24/01/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-010182	IFI-210279
Trần Thị Thanh Thủy	10/10/1987	Nam Định	24/01/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010183	IFI-210280
Phạm Thị Tuyết Trang	02/10/1985	Thanh Hóa	24/01/2021	Cơ bản	7.2	9.5	IFI-010184	IFI-210281
Dương Văn Trưởng	16/05/1986	Tuyên Quang	24/01/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-010185	IFI-210282
Vũ Đình Hoàng Anh Tuấn	14/02/1992	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-010186	IFI-210283
Nguyễn Xuân Tùng	25/10/1994	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010187	IFI-210284
Trần Ngọc Trang	18/09/1990	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-010188	IFI-210285
Nguyễn Thị Hạnh	18/05/1991	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-010189	IFI-210286
Cao Tú Quyên	07/03/1999	Sơn La	24/01/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010190	IFI-210287
Trần Thị Mai Sao	13/09/1976	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	5.6	6.5	IFI-010191	IFI-210288

Trần Thanh Thủy	02/10/1967	Hải Phòng	24/01/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-010192	IFI-210289
Nguyễn Thị Thu Thủy	26/09/1990	Hưng Yên	24/01/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-010193	IFI-210290
Nguyễn Thị Phương	28/11/1989	Hà Nội	24/01/2021	Cơ bản	7.6	6.0	IFI-010194	IFI-210291
Lò Thị Bích Ngọc	23/03/1983	Sơn La	24/01/2021	Cơ bản	7.2	6.0	IFI-010195	IFI-210292
Phạm Thanh Bình	13/06/2000	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010196	IFI-210293
Phạm Linh Chi	02/05/1999	Thái Bình	31/01/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-010197	IFI-210294
Nguyễn Ngọc Cừ	14/06/1981	Phú Thọ	31/01/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-010198	IFI-210295
Đỗ Thành Đạt	19/10/1985	Hưng yên	31/01/2021	Cơ bản	6.4	9.5	IFI-010199	IFI-210296
Lê Ngọc Đình	21/03/1980	Thái Bình	31/01/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010200	IFI-210297
Nguyễn Hữu Giáp	22/08/1980	Nam Định	31/01/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010201	IFI-210298
Lê Phương Hà	25/03/1996	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-010202	IFI-210299
Hoàng Thị Hạ	10/03/1998	Hưng Yên	31/01/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010203	IFI-210300
Nguyễn Thị Hằng	11/09/1998	Hưng Yên	31/01/2021	Cơ bản	7.6	6.0	IFI-010204	IFI-210301
Hà Thị Thu Hảo	27/07/1998	Yên Bái	31/01/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-010205	IFI-210302
Nguyễn Thị Thu Hậu	17/08/1999	Vĩnh Phúc	31/01/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-010206	IFI-210303
Nguyễn Thị Hiên	28/08/1999	Phú Thọ	31/01/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-010207	IFI-210304
Vũ Văn Hiệp	15/09/1999	Thái Bình	31/01/2021	Cơ bản	6.4	7.0	IFI-010208	IFI-210305
Hoàng Thị Hoa	02/12/1995	Nam Định	31/01/2021	Cơ bản	6.4	9.0	IFI-010209	IFI-210306
Nguyễn Thị Hoan	30/08/1977	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-010210	IFI-210307
Hà Huy Hoàng	20/11/1988	Cao Bằng	31/01/2021	Cơ bản	7.2	9.5	IFI-010211	IFI-210308
Hồ Thị Hương	05/10/2000	Thanh Hóa	31/01/2021	Cơ bản	8.8	7.5	IFI-010212	IFI-210309

Vũ Thị Thu Hương	31/10/1993	Thái Bình	31/01/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010213	IFI-210310
Dương Thị Ngọc Huyền	26/08/1993	Hưng Yên	31/01/2021	Cơ bản	8.4	7.0	IFI-010214	IFI-210311
Lê Thị Huyền	08/12/1992	Hà Nam	31/01/2021	Cơ bản	9.2	6.5	IFI-010215	IFI-210312
Trần Thị Lâm	20/09/1990	Thanh Hóa	31/01/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-010216	IFI-210313
Dương Ngọc Bảo Lâm	06/12/1999	Hưng Yên	31/01/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-010217	IFI-210314
Bùi Thanh Liêm	07/10/1986	Hải Dương	31/01/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-010218	IFI-210315
Nguyễn Thanh Liêm	30/10/1999	Bắc Ninh	31/01/2021	Cơ bản	8.0	5.5	IFI-010219	IFI-210316
Vũ Minh Linh	02/03/1991	Thanh Hóa	31/01/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-010220	IFI-210317
Phạm Thúy Nga	15/05/1998	Nam Định	31/01/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-010221	IFI-210318
Trương Thị Hồng Ngát	17/12/1998	Hà Nam	31/01/2021	Cơ bản	7.6	8.5	IFI-010222	IFI-210319
Nguyễn Thị Khánh Ngọc	24/02/1998	Hải Dương	31/01/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010223	IFI-210320
Nguyễn Thị Minh Nguyệt	13/12/1999	Thái Bình	31/01/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-010224	IFI-210321
Nguyễn Minh Nhật	15/06/1996	Nghệ An	31/01/2021	Cơ bản	7.2	8.0	IFI-010225	IFI-210322
Nguyễn Thị Hồng Nhung	16/08/1999	Thái Bình	31/01/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-010226	IFI-210323
Trần Tiến Thành	02/10/1992	Phú Thọ	31/01/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-010227	IFI-210324
Nguyễn Phương Thảo	04/11/1995	Thái Bình	31/01/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010228	IFI-210325
Mai Duy Thịnh	02/09/1989	Nam Định	31/01/2021	Cơ bản	7.2	7.0	IFI-010229	IFI-210326
Đào Thị Thoa	07/08/1997	Hưng Yên	31/01/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010230	IFI-210327
Nguyễn Thị Minh Thu	11/12/1990	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010231	IFI-210328
Phùng Thế Toàn	10/10/1990	Thái Nguyên	31/01/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010232	IFI-210329
Hồ Thị Huyền Trang	17/01/1991	Hưng Yên	31/01/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-010233	IFI-210330

Kiều Thị Thu Trang	01/01/1999	Tuyên Quang	31/01/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010234	IFI-210331
Nguyễn Thùy Trang	10/07/1994	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010235	IFI-210332
Trần Thị Huyền Trang	28/03/1999	Thái Bình	31/01/2021	Cơ bản	5.6	5.0	IFI-010236	IFI-210333
Nguyễn Đức Trọng	14/02/1993	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-010237	IFI-210334
Trần Thị Minh Tuyết	27/09/1999	Nam Định	31/01/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-010238	IFI-210335
Vũ Thị Vui	20/11/1999	Thái Bình	31/01/2021	Cơ bản	5.2	6.0	IFI-010239	IFI-210336
Linh Thị Mai Anh	20/04/1997	Cao Bằng	31/01/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010240	IFI-210337
Nguyễn Thị Trâm Anh	11/07/1997	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010241	IFI-210338
Nguyễn Ngọc Ánh	10/04/1988	Hưng Yên	31/01/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010242	IFI-210339
Hoàng Minh Đức	29/03/1980	Nam Định	31/01/2021	Cơ bản	10	7.5	IFI-010243	IFI-210340
Nguyễn Đình Hải	27/05/1999	Hà Tây	31/01/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-010244	IFI-210341
Nguyễn Thanh Hải	01/09/1972	Vĩnh Phúc	31/01/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010245	IFI-210342
Nguyễn Thanh Hải	27/03/1996	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	6.8	8.0	IFI-010246	IFI-210343
Vũ Thành Hải	10/01/1994	Hà Tây	31/01/2021	Cơ bản	7.2	9.0	IFI-010247	IFI-210344
Dương Thị Thu Hằng	05/02/1997	Ninh Bình	31/01/2021	Cơ bản	6.8	8.0	IFI-010248	IFI-210345
Lê Thị Thúy Hằng	11/02/1983	Hưng Yên	31/01/2021	Cơ bản	8.4	7.5	IFI-010249	IFI-210346
Như Thị Thu Hằng	01/01/1979	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	9.6	7.0	IFI-010250	IFI-210347
Phạm Diệu Hằng	06/07/1991	Ninh Bình	31/01/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-010251	IFI-210348
Đặng Anh Hào	16/10/1995	Hưng Yên	31/01/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010252	IFI-210349
Nguyễn Trọng Hiến	21/04/1982	Bắc Ninh	31/01/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010253	IFI-210350
Dương Minh Hiệp	02/02/1996	Thanh Hóa	31/01/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-010254	IFI-210351

Bùi Thị Thanh Hòa	02/11/1991	Ninh Bình	31/01/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010255	IFI-210352
Nguyễn Đình Hòa	08/06/1983	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-010256	IFI-210353
Đỗ Anh Hoàng	07/01/1987	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010257	IFI-210354
Ngô Thị Hương	09/11/1985	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-010258	IFI-210355
Nguyễn Diệu Hương	14/10/1983	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-010259	IFI-210356
Thiều Thu Hương	10/03/1980	Vĩnh Phúc	31/01/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010260	IFI-210357
Đinh Thị Lan	14/07/1996	Nam Định	31/01/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-010261	IFI-210358
Vũ Ngọc Khánh Linh	08/08/2000	Phú Thọ	31/01/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-010262	IFI-210359
Bùi Mạnh Linh	10/05/1984	Vĩnh Phúc	31/01/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-010263	IFI-210360
Lê Thị Năm	21/04/1978	Thái Nguyên	31/01/2021	Cơ bản	10	8.0	IFI-010264	IFI-210361
Dương Thục Ngân	09/08/1994	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-010265	IFI-210362
Nguyễn Thị Ngân	05/06/1977	Nam Định	31/01/2021	Cơ bản	6.8	7.0	IFI-010266	IFI-210363
Nguyễn Đình Phúc	17/02/1970	Bắc Giang	31/01/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010267	IFI-210364
Nguyễn Thị Bích Phương	22/04/1992	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	8.4	7.0	IFI-010268	IFI-210365
Hoàng Thị Tuệ Quyên	21/09/1987	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	9.2	7.5	IFI-010269	IFI-210366
Tạ Thị Ngọc Quỳnh	28/12/1990	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	7.2	6.0	IFI-010270	IFI-210367
Đào Duy Sơn	27/03/1998	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	6.0	7.5	IFI-010271	IFI-210368
Nguyễn Tiến Thành	17/08/1984	Hòa Bình	31/01/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-010272	IFI-210369
Vũ Thị Thảo	08/11/1997	Gia Lai	31/01/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-010273	IFI-210370
Nguyễn Thị Thanh Thủy	05/06/1983	Sơn La	31/01/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-011485	IFI-210371
Ngô Bá Toàn	28/02/1976	Hưng Yên	31/01/2021	Cơ bản	7.6	8.0	IFI-010275	IFI-210372

Vũ Ngọc Huyền Trang	01/11/2001	Phú Thọ	31/01/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-010276	IFI-210373
Viên Thị Trâm	24/09/1982	Thanh Hóa	31/01/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-010277	IFI-210374
Nguyễn Anh Trình	13/07/1985	Hải Dương	31/01/2021	Cơ bản	10	8.0	IFI-010278	IFI-210375
Trần Đức Tuấn	24/04/1994	Ninh Bình	31/01/2021	Cơ bản	7.6	9.0	IFI-010279	IFI-210376
Trần Quốc Tuấn	15/02/1979	Hưng Yên	31/01/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010280	IFI-210377
Nguyễn Thị Thanh Vân	15/11/1990	Hải Phòng	31/01/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010281	IFI-210378
Nguyễn Thịnh Vượng	14/12/1989	Cao Bằng	31/01/2021	Cơ bản	6.4	5.5	IFI-010282	IFI-210379
Trần Tuấn Anh	07/11/1981	Nghệ An	31/01/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010283	IFI-210380
Bùi Đức Chung	15/05/1980	Bắc Giang	31/01/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-010284	IFI-210381
Kiều Thị Mai Ca	25/08/1998	Hà Nam	31/01/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-010285	IFI-210382
Phạm Thị Hồng Dung	28/02/1997	Ninh Bình	31/01/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010286	IFI-210383
Trần Thị Dung	20/04/1996	Ninh Bình	31/01/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-010287	IFI-210384
Nguyễn Đỗ Ngân Giang	01/11/1984	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	7.6	9.5	IFI-010288	IFI-210385
Trần Thị Hương Giang	05/01/1996	Ninh Bình	31/01/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-010289	IFI-210386
Bùi Thực Hiện	06/05/1976	Tuyên Quang	31/01/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-010290	IFI-210387
Chử Thị Thu Hương	01/01/1989	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010291	IFI-210388
Đinh Tiến Hải	21/03/1989	Hải Phòng	31/01/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010292	IFI-210389
Dương Thị Huê	14/05/1997	Hải Dương	31/01/2021	Cơ bản	7.2	7.0	IFI-010293	IFI-210390
Giàng Ly Hồ	21/12/1998	Điện Biên	31/01/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-010294	IFI-210391
Nguyễn Quang Hiếu	06/10/1998	Cao Bằng	31/01/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-010295	IFI-210392
Nguyễn Thị Thu Hoàn	18/01/1996	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010296	IFI-210393

Phạm Ngọc Hưng	11/10/1977	Thanh Hóa	31/01/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-010297	IFI-210394
Trần Thị Huyền	02/11/1983	Hải Phòng	31/01/2021	Cơ bản	8.4	10	IFI-010298	IFI-210395
Trịnh Thị Hoa	19/03/1997	Cao Bằng	31/01/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-010299	IFI-210396
Bùi Hoàng Mỹ Linh	23/02/1996	Thành phố Hồ Chí Minh	31/01/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-010300	IFI-210397
Công Ngọc Linh	17/09/1996	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	8.8	10	IFI-010301	IFI-210398
Lê Thị Linh	17/03/1999	Hưng Yên	31/01/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010302	IFI-210399
Nguyễn Thị Diệp Linh	12/10/1998	Nam Định	31/01/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010303	IFI-210400
Nguyễn Thị Lan	15/09/1997	Bắc Ninh	31/01/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-010304	IFI-210401
Nguyễn Thị Nhật Lệ	10/05/1998	Cao Bằng	31/01/2021	Cơ bản	6.8	8.0	IFI-010305	IFI-210402
Nguyễn Thùy Linh	30/04/1989	Sơn La	31/01/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010306	IFI-210403
Tống Kim Lân	19/10/1994	Cao Bằng	31/01/2021	Cơ bản	6.8	6.0	IFI-010307	IFI-210404
Đặng Tuấn Anh Minh	16/06/1996	Nam Định	31/01/2021	Cơ bản	5.2	9.5	IFI-010308	IFI-210405
Đinh Thị Mai	25/02/1997	Ninh Bình	31/01/2021	Cơ bản	6.0	6.5	IFI-010309	IFI-210406
Hoàng Thanh Mai	12/10/1976	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	5.6	9.5	IFI-010310	IFI-210407
Lương Thị Thúy Mai	27/05/1982	Quảng Ninh	31/01/2021	Cơ bản	6.4	9.0	IFI-010311	IFI-210408
Nguyễn Văn Mạnh	12/12/1978	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	7.6	9.0	IFI-010312	IFI-210409
Dương Thị Hạnh Nguyên	25/08/1997	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-010313	IFI-210410
Nguyễn Thị Ngọc	24/09/1998	Yên Bái	31/01/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-010314	IFI-210411
Nguyễn Thị Tuyết Nhi	06/12/1999	Bắc Giang	31/01/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010315	IFI-210412
Nguyễn Quỳnh Phương	30/09/1995	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-010316	IFI-210413
Lương Ngọc Quý	26/08/1983	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-010317	IFI-210414

Nguyễn Thị Quyên	27/09/1989	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-010318	IFI-210415
Nguyễn Văn Quyết	25/04/1997	Thái Bình	31/01/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010319	IFI-210416
Doãn Cao Tấn	03/05/1998	Hưng Yên	31/01/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-010320	IFI-210417
Lưu Bách Trường	26/05/1990	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010321	IFI-210418
Lưu Thị Thùy Trang	30/10/1998	Thanh Hóa	31/01/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010322	IFI-210419
Nguyễn Quốc Tuần	24/05/1992	Phú Thọ	31/01/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010323	IFI-210420
Phạm Minh Tuấn	24/02/1981	Quảng Ninh	31/01/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010324	IFI-210421
Phạm Thị Trang	10/01/1997	Ninh Bình	31/01/2021	Cơ bản	7.2	5.0	IFI-010325	IFI-210422
Ngô Thị Xuân	29/03/1998	Bắc Giang	31/01/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-010326	IFI-210423
Vũ Thị Bằng	10/08/1997	Ninh Bình	31/01/2021	Cơ bản	6.0	7.0	IFI-010327	IFI-210424
Ngụy Linh Chi	27/11/1998	Cao Bằng	31/01/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-010328	IFI-210425
Trần Thị Minh Hằng	06/07/1997	Ninh Bình	31/01/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-010329	IFI-210426
Ngô Xuân Hiệu	26/09/1992	Hải Dương	31/01/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-010330	IFI-210427
Mai Thu Hương	04/08/1996	Nam Định	31/01/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-010331	IFI-210428
Nông Minh Huyền	06/03/1997	Cao Bằng	31/01/2021	Cơ bản	5.6	6.0	IFI-010332	IFI-210429
Trần Thị Huyền	20/09/1997	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	7.6	9.0	IFI-010333	IFI-210430
Hoàng Tú Lâm	25/08/1996	Hà Giang	31/01/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-010334	IFI-210431
Phạm Trung Lĩnh	11/06/1990	Hải Phòng	31/01/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-010335	IFI-210432
Nguyễn Hữu Luân	07/05/1994	Thanh Hóa	31/01/2021	Cơ bản	7.2	5.0	IFI-010336	IFI-210433
Trịnh Văn Lục	09/02/1977	Nam Định	31/01/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-010337	IFI-210434
Nguyễn Đức Mạnh	17/10/1994	Hải Dương	31/01/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010338	IFI-210435

Đỗ Quỳnh Nga	19/09/1993	Hòa Bình	31/01/2021	Cơ bản	8.8	7.5	IFI-010339	IFI-210436
Quan Thị Nghiệp	14/08/1993	Tuyên Quang	31/01/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-010340	IFI-210437
Trần Thị Bích Ngọc	21/12/1997	Bắc Ninh	31/01/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-010341	IFI-210438
Bùi Thị Kim Oanh	17/05/1975	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	6.4	6.5	IFI-010342	IFI-210439
Trần Đại Phong	29/11/1996	Nam Định	31/01/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010343	IFI-210440
Lê Thị Phương	18/07/1991	Thanh Hóa	31/01/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010344	IFI-210441
Trần Minh Quang	30/08/1995	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	7.2	9.0	IFI-010345	IFI-210442
Vương Tố Quyên	21/07/1998	Ninh Bình	31/01/2021	Cơ bản	6.8	8.5	IFI-010346	IFI-210443
Lê Thị Thanh Tâm	05/06/1993	Cao Bằng	31/01/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010347	IFI-210444
Huỳnh Cao Thái	25/09/1991	Cao Bằng	31/01/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010348	IFI-210445
Hoàng Trọng Thành	22/09/1994	Nam Định	31/01/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010349	IFI-210446
Phạm Thị Phương Thảo	22/12/1995	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	8.8	10	IFI-010350	IFI-210447
Nguyễn Văn Thịnh	03/03/1996	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-010351	IFI-210448
Nguyễn Văn Thuấn	26/11/1994	Bắc Giang	31/01/2021	Cơ bản	5.2	7.5	IFI-010352	IFI-210449
Đào Thị Thu Trang	07/09/1994	Cao Bằng	31/01/2021	Cơ bản	5.2	9.5	IFI-010353	IFI-210450
Nguyễn Thị Trang	27/10/1989	Thái Bình	31/01/2021	Cơ bản	6.0	5.0	IFI-010354	IFI-210451
Đỗ Thị Tuyết	20/09/1992	Nam Định	31/01/2021	Cơ bản	6.8	9.0	IFI-010355	IFI-210452
Lương Hoàng Vũ	14/08/1996	Cao Bằng	31/01/2021	Cơ bản	6.8	9.5	IFI-010356	IFI-210453
Nguyễn Hữu Vượng	02/04/1996	Nam Định	31/01/2021	Cơ bản	6.8	8.5	IFI-010357	IFI-210454
Đặng Thị Hải Yến	26/06/1984	Nghệ An	31/01/2021	Cơ bản	7.6	9.5	IFI-010358	IFI-210455
Mai Thị Cúc	10/03/1994	Nam Định	31/01/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010359	IFI-210456

Đặng Thị Minh Ngọc	25/10/1996	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	7.2	9.0	IFI-010360	IFI-210457
Vũ Duy Nguyên	13/08/1976	Hòa Bình	31/01/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-010361	IFI-210458
Nguyễn Huy Phương	27/03/1992	Nam Định	31/01/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010362	IFI-210459
Hoàng Văn Khôi	18/09/1983	Nam Định	31/01/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010363	IFI-210460
Nguyễn Văn Tá	25/09/1979	Hà Nam	31/01/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010364	IFI-210461
Thái Huyền Trinh	15/12/1984	Hà Nội	31/01/2021	Cơ bản	6.4	9.0	IFI-010365	IFI-210462
Phạm Hải Bình	25/07/1997	Hải Phòng	31/01/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010366	IFI-210463
Ngô Thanh Sơn	06/05/1961	Nam Định	31/01/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-010367	IFI-210464
Dương Tuấn Anh	01/01/1970	Hưng Yên	03/03/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-010373	IFI-210465
Khương Tùng Ân	07/05/1986	Hải Dương	03/03/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-010374	IFI-210466
Nguyễn Đào Bắc	27/11/1995	Bắc Giang	03/03/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-010375	IFI-210467
Trần Anh Dũng	27/07/1995	Hải Dương	03/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010376	IFI-210468
Nông Thế Dương	16/01/1998	Cao Bằng	03/03/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-010377	IFI-210469
Nguyễn Viết Đoàn	21/10/1980	Hà Nội	03/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010378	IFI-210470
Phùng Tiến Hà	03/08/1980	Hà Nội	03/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010379	IFI-210471
Mai Đại Hải	20/07/1978	Thanh Hóa	03/03/2021	Cơ bản	9.6	5.5	IFI-010380	IFI-210472
Phạm Thị Hoài	08/02/1995	Bắc Giang	03/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010381	IFI-210473
Nghiêm Thị Huệ	15/08/1997	Bắc Ninh	03/03/2021	Cơ bản	6.8	5.0	IFI-010382	IFI-210474
Phạm Thị Thanh Huyền	28/11/1989	Hà Nội	03/03/2021	Cơ bản	6.4	8.5	IFI-010383	IFI-210475
Nguyễn Thị Phương Lan	30/07/1997	Hà Nội	03/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010384	IFI-210476
Hoàng Phương Linh	19/01/1998	Ninh Bình	03/03/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-010385	IFI-210477

Nguyễn Thị Khánh Linh	15/02/1994	Hà Nội	03/03/2021	Cơ bản	8.8	6.0	IFI-010386	IFI-210478
Hoàng Việt Long	21/09/1995	Ninh Bình	03/03/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-010387	IFI-210479
Đỗ Ngọc Mẫn	15/07/1964	Hưng Yên	03/03/2021	Cơ bản	6.8	9.0	IFI-010388	IFI-210480
Lê Duy Mạnh	05/12/1995	Bắc Giang	03/03/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-010389	IFI-210481
Hoàng Thị Kim Oanh	14/01/1989	Hà Nội	03/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010390	IFI-210482
Nguyễn Thị Phương	02/08/1998	Bắc Giang	03/03/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-010391	IFI-210483
Thạch An Quân	26/08/1994	Hà Nội	03/03/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-010392	IFI-210484
Trần Quang Quyền	10/03/1998	Bắc Giang	03/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010393	IFI-210485
Nguyễn Đức Tâm	01/03/1990	Nam Định	03/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010394	IFI-210486
Trịnh Minh Thắng	31/10/1988	Hòa Bình	03/03/2021	Cơ bản	10	10	IFI-010395	IFI-210487
Phan Thị Thúy	01/06/1989	Hà Nội	03/03/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-010396	IFI-210488
Cao Thị Thanh Thùy	27/04/1995	Nam Định	03/03/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-010397	IFI-210489
Đỗ Mạnh Tiến	16/11/1997	Hải Dương	03/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010398	IFI-210490
Vương Quỳnh Trang	12/12/1995	Hải Dương	03/03/2021	Cơ bản	7.6	6.5	IFI-010399	IFI-210491
Phạm Thanh Tùng	17/05/1978	Bắc Giang	03/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010400	IFI-210492
Lê Thị Xuân	02/04/1998	Bắc Giang	03/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-010401	IFI-210493
Đào Thị Quỳnh Anh	02/12/1994	Hà Nội	03/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010402	IFI-210494
Khuất Duy Đức Anh	02/06/1993	Hà Nội	03/03/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-010403	IFI-210495
Phạm Thị Quỳnh Anh	18/11/1997	Thái Bình	03/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010404	IFI-210496
Giáp Thu Chiêm	04/10/1993	Bắc Giang	03/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010405	IFI-210497
Vũ Thị Chung	25/07/1998	Vĩnh Phúc	03/03/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-010406	IFI-210498

Nguyễn Phùng Dũng	05/08/1976	Hà Tĩnh	03/03/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-010407	IFI-210499
Đoàn Khánh Hạ	29/08/1999	Hà Nội	03/03/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-010408	IFI-210500
Phạm Nguyệt Hằng	17/06/1996	Nam Định	03/03/2021	Cơ bản	7.6	9.5	IFI-010409	IFI-210501
Chi Thị Hiền	24/12/1994	Cao Bằng	03/03/2021	Cơ bản	5.6	5.0	IFI-010410	IFI-210502
Nguyễn Công Hùng	08/10/1985	Bắc Ninh	03/03/2021	Cơ bản	7.6	8.0	IFI-010411	IFI-210503
Nguyễn Mạnh Linh	24/02/1987	Lạng Sơn	03/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010412	IFI-210504
Phạm Ngọc Linh	12/07/1996	Nam Định	03/03/2021	Cơ bản	7.6	8.0	IFI-010413	IFI-210505
Phạm Thị Thùy Linh	28/10/1990	Nam Định	03/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-010414	IFI-210506
Lê Bảo Ngọc	24/11/1999	Hà Nội	03/03/2021	Cơ bản	7.2	9.5	IFI-010415	IFI-210507
Nguyễn Bích Ngọc	13/05/1990	Hà Nội	03/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-010416	IFI-210508
Phạm Quang Ngọc	30/11/1994	Hà Nội	03/03/2021	Cơ bản	10	6.0	IFI-010417	IFI-210509
Hà Phương Nhã	04/08/1998	Cao Bằng	03/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010418	IFI-210510
Trương Thị Nhung	30/03/1993	Nghệ An	03/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010419	IFI-210511
Lý Như Quỳnh	26/03/1997	Lạng Sơn	03/03/2021	Cơ bản	7.2	9.5	IFI-010420	IFI-210512
Nguyễn Thế Tân	08/11/1982	Bắc Ninh	03/03/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-010421	IFI-210513
Trần Thị Phương Thảo	27/10/1995	Nghệ An	03/03/2021	Cơ bản	10	10	IFI-010422	IFI-210514
Hoàng Thị Minh Thu	01/11/1997	Bắc Ninh	03/03/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-010461	IFI-210515
Đoàn Khắc Trung	02/10/1978	Hà Nội	03/03/2021	Cơ bản	7.2	9.5	IFI-011486	IFI-210516
Vũ Văn Trung	06/12/1973	Vĩnh Phúc	03/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010425	IFI-210517
Phạm Thị Vân	19/08/1987	Thái Bình	03/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010426	IFI-210518
Phạm Ngọc Vinh	25/09/1997	Bình Thuận	03/03/2021	Cơ bản	7.6	9.0	IFI-010427	IFI-210519

Trần Đăng Vinh	22/12/1973	Nghệ An	03/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010428	IFI-210520
Biện Thị Hải Yến	30/09/1989	Bắc Ninh	03/03/2021	Cơ bản	8.0	7.0	IFI-010429	IFI-210521
Đỗ Thị Thanh Hà	01/07/1998	Phú Thọ	03/03/2021	Cơ bản	10	6.5	IFI-010430	IFI-210522
Bùi Thị Thanh Huyền	20/10/1994	Phú Thọ	03/03/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-010431	IFI-210523
Bùi Thị Thủy	06/04/1998	Thái Bình	03/03/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-010432	IFI-210524
Phùng Bảo Ngọc Vân	06/03/1997	Hà Nội	03/03/2021	Cơ bản	10	10	IFI-010433	IFI-210525
Lý Thị Dung	30/11/1995	Cao Bằng	03/03/2021	Cơ bản	5.6	6.0	IFI-010434	IFI-210526
Bùi Thị Yến	09/07/1995	Quảng Ninh	03/03/2021	Cơ bản	8.0	6.5	IFI-010435	IFI-210527
Nguyễn Thị Diệu Anh	26/11/1998	Nam Định	04/03/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-010436	IFI-210528
Nguyễn Thị Vân Anh	06/02/1982	Hà Nội	04/03/2021	Cơ bản	8.4	7.0	IFI-010437	IFI-210529
Phạm Thị Quỳnh Anh	10/01/1996	Thái Bình	04/03/2021	Cơ bản	10	7.0	IFI-010438	IFI-210530
Trần Phương Anh	15/12/1991	Hà Nội	04/03/2021	Cơ bản	7.6	5.5	IFI-010439	IFI-210531
Dương Thị Chi	28/12/1999	Hà Nam	04/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010440	IFI-210532
Lê Thị Linh Chi	08/04/1988	Hà Nội	04/03/2021	Cơ bản	8.8	7.5	IFI-010441	IFI-210533
Đàm Lê Dung	09/11/1980	Hà Nội	04/03/2021	Cơ bản	9.6	6.0	IFI-010442	IFI-210534
Nguyễn Hữu Dương	12/03/1993	Hà Nội	04/03/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-010443	IFI-210535
Nguyễn Tài Đạt	07/11/1994	Hòa Bình	04/03/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-010444	IFI-210536
Vũ Thị Đoài	07/12/1991	Hà Nội	04/03/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-010445	IFI-210537
Dương Minh Đức	21/10/1975	Hải Dương	04/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010446	IFI-210538
Trần Thanh Hà	31/10/1984	Hà Nội	04/03/2021	Cơ bản	7.2	8.5	IFI-010447	IFI-210539
Nguyễn Thanh Hải	23/04/1994	Hà Nội	04/03/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-010448	IFI-210540

Trương Việt Hoàng	15/11/1997	Hải Dương	04/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010449	IFI-210541
Lê Thị Hương	26/06/1991	Hà Nội	04/03/2021	Cơ bản	8.0	6.5	IFI-010450	IFI-210542
Nguyễn Thu Hương	30/05/1972	Hải Dương	04/03/2021	Cơ bản	8.0	7.0	IFI-010451	IFI-210543
Từ Ngọc Khánh	21/06/1983	Hà Nội	04/03/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-010452	IFI-210544
Trần Bùi Khoa	02/10/1993	Thanh Hóa	04/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010453	IFI-210545
Dương Thị Lý	24/06/1980	Hà Tĩnh	04/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010454	IFI-210546
Nguyễn Thị Minh	06/04/1991	Bắc Giang	04/03/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-010455	IFI-210547
Nguyễn Thị Quỳnh Thắm	10/02/1998	Hà Nội	04/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010456	IFI-210548
Lê Thị Phương Thảo	23/12/1992	Hà Tĩnh	04/03/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-010457	IFI-210549
Nguyễn Thị Thuỷ	18/10/1982	Thanh Hóa	04/03/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-010458	IFI-210550
Nguyễn Hương Trà	22/06/1997	Hà Nội	04/03/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-010459	IFI-210551
Nguyễn Thị Trang	26/10/1990	Tuyên Quang	04/03/2021	Cơ bản	8.0	6.5	IFI-010460	IFI-210552
Mai Lan Anh	16/12/1993	Lạng Sơn	07/03/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-010463	IFI-210553
Lê Đức Anh	23/07/1989	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	5.2	6.0	IFI-010464	IFI-210554
Nguyễn Ngọc Ánh	05/04/1997	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	5.6	6.5	IFI-010465	IFI-210555
Trần Trọng Biên	29/03/1992	Hà Tĩnh	07/03/2021	Cơ bản	7.2	8.0	IFI-010466	IFI-210556
Nguyễn Vũ Thị Duyên	14/03/1972	Quảng Ngãi	07/03/2021	Cơ bản	10	7.5	IFI-010467	IFI-210557
Nghiêm Minh Hà	27/09/1995	Hà nội	07/03/2021	Cơ bản	7.6	8.0	IFI-010468	IFI-210558
Trần Thị Thu Hằng	27/01/1992	Nam Định	07/03/2021	Cơ bản	10	6.5	IFI-010469	IFI-210559
Lại Thị Hằng	14/03/1997	Hà Nam	07/03/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-010470	IFI-210560
Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	12/11/1998	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010471	IFI-210561

Đỗ Thị Hoài	05/08/1986	Hưng Yên	07/03/2021	Cơ bản	5.6	7.5	IFI-010472	IFI-210562
Nguyễn Thị Huệ	13/10/1990	Hà Nam	07/03/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-010473	IFI-210563
Nguyễn Thị Lan Hương	17/06/1989	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-010474	IFI-210564
Phạm Thị Thu Hương	22/09/1996	Nam Định	07/03/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-010475	IFI-210565
Trần Xuân Huy	28/10/1997	Nam Định	07/03/2021	Cơ bản	6.4	8.0	IFI-010476	IFI-210566
Nguyễn Thị Huyền	28/09/1987	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010477	IFI-210567
Nguyễn Văn Khoa	25/01/1992	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.2	6.5	IFI-010478	IFI-210568
Nguyễn Thị Thùy Linh	01/05/1996	Thái Nguyên	07/03/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-010479	IFI-210569
Hoàng Thị Loan	27/08/1982	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	6.0	5.0	IFI-010480	IFI-210570
Ngô Trọng Long	09/05/1992	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	6.0	8.0	IFI-010481	IFI-210571
Đặng Thị Bích Luận	19/08/1988	Hà Nam	07/03/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-010482	IFI-210572
Đào Nhật Mỹ	10/05/1995	Sơn La	07/03/2021	Cơ bản	6.8	5.5	IFI-010483	IFI-210573
Văn Đức Nam	22/08/1984	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	6.0	9.0	IFI-010484	IFI-210574
Đinh Thị Ngọc	25/10/1994	Nam Định	07/03/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-010485	IFI-210575
Nguyễn Thị Nguyệt	30/06/1988	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010486	IFI-210576
Lê Thành Phượng	20/06/1988	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010487	IFI-210577
Nguyễn Thị Quỳnh Nho	19/06/1983	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.2	6.0	IFI-010488	IFI-210578
Nguyễn Trần Quang Sáng	12/09/1984	Hưng Yên	07/03/2021	Cơ bản	7.2	8.0	IFI-010489	IFI-210579
Lê Doãn Thái	20/12/1996	Bắc Ninh	07/03/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-010490	IFI-210580
Lê Đức Thắng	17/09/1986	Hà Nam	07/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010491	IFI-210581
Nguyễn Tiến Thành	28/10/1994	Sơn La	07/03/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-010492	IFI-210582

Nguyễn Thu Thảo	23/04/1993	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.6	5.0	IFI-010493	IFI-210583
Phạm Thạch Thảo	14/07/1996	Bắc Giang	07/03/2021	Cơ bản	7.6	8.5	IFI-010494	IFI-210584
Lê Thị Thu	03/07/1981	Thái Bình	07/03/2021	Cơ bản	9.2	5.0	IFI-010495	IFI-210585
Vũ Thế Trung	01/02/1991	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	6.4	7.0	IFI-010496	IFI-210586
Đậu Thị Tú	23/07/1997	Nghệ An	07/03/2021	Cơ bản	9.6	7.5	IFI-010497	IFI-210587
Nguyễn Văn Tuấn	15/04/2000	Thanh Hóa	07/03/2021	Cơ bản	6.0	7.5	IFI-010498	IFI-210588
Nguyễn Trọng Tùng	07/09/1997	Bắc Giang	07/03/2021	Cơ bản	5.6	5.0	IFI-010500	IFI-210589
Vương Hoàng Vũ	26/06/1994	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	6.4	8.0	IFI-010501	IFI-210590
Hoàng Thị Ngọc Yến	22/11/1990	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-010502	IFI-210591
Nguyễn Thị Yến	20/08/1993	Nam Định	07/03/2021	Cơ bản	10	7.5	IFI-010503	IFI-210592
Trương Như Ý	06/07/1999	Hòa Bình	07/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010504	IFI-210593
Đỗ Tiến Công	20/08/1997	Hà Nam	07/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010505	IFI-210594
Nguyễn Trọng Cường	18/12/1998	Bắc Ninh	07/03/2021	Cơ bản	8.0	10	IFI-010506	IFI-210595
Lý Hồng Hoa	22/08/1989	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010507	IFI-210596
Hoàng Gia Huy	26/03/1998	Nghệ An	07/03/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-010508	IFI-210597
Dương Mạnh Khoa	27/09/1993	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-010509	IFI-210598
Khuất Thị Mai Liên	17/09/1990	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-010510	IFI-210599
Hoàng Thị Thanh Quỳnh	17/07/1984	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	6.4	9.0	IFI-010511	IFI-210600
Phạm Minh Tâm	13/11/1989	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011746	IFI-210601
Nguyễn Quang Thiện	07/03/1993	Bắc Ninh	07/03/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-010513	IFI-210602
Nguyễn Đức Toàn	07/12/1991	Hải Dương	07/03/2021	Cơ bản	8.8	7.0	IFI-010514	IFI-210603

Chu Văn Trọng	28/04/1993	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	7.6	7.5	IFI-010515	IFI-210604
Hà Mạnh Tú	11/09/1993	Lạng Sơn	07/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010516	IFI-210605
Bùi Thị Vân Anh	30/11/1996	Hải Phòng	07/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010517	IFI-210606
Chu Hồng Anh	02/08/1994	Hải Dương	07/03/2021	Cơ bản	6.4	7.0	IFI-010518	IFI-210607
Đinh Thị Hoàng Anh	10/08/1999	Điện Biên	07/03/2021	Cơ bản	7.2	6.5	IFI-010519	IFI-210608
Đỗ Hoàng Anh	20/12/1994	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-010520	IFI-210609
Nguyễn Thị Thùy Anh	30/08/1993	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-010521	IFI-210610
Ứng Thị Phương Dung	27/06/1989	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	7.2	7.0	IFI-010522	IFI-210611
Lê Tuấn Dũng	19/07/1996	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010523	IFI-210612
Trần Công Đại	09/01/1995	Quảng Bình	07/03/2021	Cơ bản	6.0	6.5	IFI-010524	IFI-210613
Dương Hương Giang	11/11/1995	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010525	IFI-210614
Vũ Minh Hải	06/04/1994	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010526	IFI-210615
Nguyễn Thị Thu Hiền	26/06/1998	Vĩnh Phúc	07/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010527	IFI-210616
Nguyễn Trung Hiếu	27/03/1995	Lai Châu	07/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010528	IFI-210617
Đỗ Thị Hoa	11/09/1997	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010529	IFI-210618
Trần Thị Hồng	10/10/1983	Bắc Ninh	07/03/2021	Cơ bản	10	8.0	IFI-010530	IFI-210619
Nguyễn Thúy Hường	23/06/1998	Yên Bái	07/03/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-010531	IFI-210620
Phạm Thị Ngọc Huyền	16/09/1997	Bắc Giang	07/03/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-010532	IFI-210621
Nông Thị Kiều	14/04/1996	Cao Bằng	07/03/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-010533	IFI-210622
Hoàng Thị Ngọc Lan	23/11/1997	Bắc Giang	07/03/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-010534	IFI-210623
Nguyễn Thùy Linh	15/05/2000	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.6	7.0	IFI-010535	IFI-210624

Nguyễn Thị Lụa	19/05/1999	Nam Định	07/03/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-010536	IFI-210625
Nguyễn Thị Ngọc Mai	19/12/1991	Bắc Ninh	07/03/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-010537	IFI-210626
Trần Tiến Mạnh	29/01/1998	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-010538	IFI-210627
Phạm Vũ Diệp My	22/11/1999	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-010539	IFI-210628
Nguyễn Hằng Nga	02/01/1991	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010540	IFI-210629
Hoàng Thị Nguyệt	11/11/1994	Hưng Yên	07/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011487	IFI-210630
Lê Tất Quỳnh	22/02/1982	Bắc Ninh	07/03/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-010542	IFI-210631
Nguyễn Chí Hoài Thanh	21/12/1973	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	6.8	7.0	IFI-010543	IFI-210632
Nguyễn Hà Thanh	16/12/1998	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-010544	IFI-210633
Phạm Thị Thanh	23/01/1994	Thanh Hoá	07/03/2021	Cơ bản	8.4	7.5	IFI-010545	IFI-210634
Nguyễn Thu Thủy	18/06/1985	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.2	7.5	IFI-010546	IFI-210635
Trần Thị Thủy	27/12/1998	Lai Châu	07/03/2021	Cơ bản	7.2	8.5	IFI-010547	IFI-210636
Ngô Thị Thùy Trang	03/05/1998	Lào Cai	07/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010548	IFI-210637
Nguyễn Thị Trang	13/09/1992	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-010549	IFI-210638
Nguyễn Thị Vân Trang	05/05/1992	Nghệ An	07/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010550	IFI-210639
Nguyễn Quốc Triệu	16/12/1994	Nghệ An	07/03/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-010551	IFI-210640
Lê Thị Trinh	10/09/1993	Thanh Hóa	07/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010552	IFI-210641
Lê Hữu Tuấn	22/03/1997	Thanh Hóa	07/03/2021	Cơ bản	7.2	5.5	IFI-010553	IFI-210642
Nguyễn Anh Tuấn	05/11/1998	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010554	IFI-210643
Nguyễn Đức Tuyển	07/11/1992	Hưng Yên	07/03/2021	Cơ bản	6.8	6.5	IFI-010555	IFI-210644
Ngô Văn Tuyết	22/02/1996	Bắc Ninh	07/03/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-010556	IFI-210645

Đinh Thị Bạch Vân	05/01/1996	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010557	IFI-210646
Vũ Thị Anh Vân	29/03/1994	Thái Bình	07/03/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-010558	IFI-210647
Nguyễn Tuấn Anh	02/01/1978	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010559	IFI-210648
Hồ Quốc Anh	12/02/1994	Vĩnh Phúc	07/03/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-010560	IFI-210649
Nguyễn Thị Hồng Diễm	16/02/1999	Hưng Yên	07/03/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-010561	IFI-210650
Trần Thị Thùy Dung	28/09/1999	Hà Tây	07/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010562	IFI-210651
Bùi Văn Đại	17/07/1999	Hải Phòng	07/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010563	IFI-210652
Nguyễn Quang Hải	28/12/1999	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	7.6	8.0	IFI-010564	IFI-210653
Hà Thị Thu Hằng	02/01/1981	Phú Thọ	07/03/2021	Cơ bản	9.2	6.0	IFI-010565	IFI-210654
Đặng Minh Hoàng	25/05/1995	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-010566	IFI-210655
Phạm Thanh Hương	12/01/1999	Bắc Giang	07/03/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-010567	IFI-210656
Lê Thị Thu Hường	29/07/1988	Nghệ An	07/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010568	IFI-210657
Phạm Trung Khánh	22/01/1994	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	10	10	IFI-010569	IFI-210658
Hoàng Thị Liên	23/03/1994	Bắc Giang	07/03/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-010570	IFI-210659
Cao Trường Linh	10/10/1997	Nam Định	07/03/2021	Cơ bản	10	10	IFI-010571	IFI-210660
Nguyễn Tuấn Linh	29/07/1996	Tuyên Quang	07/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-010572	IFI-210661
Trần Diệu Linh	02/11/1989	Nam Định	07/03/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-010573	IFI-210662
Trần Văn Nam	26/12/1991	Bắc Giang	07/03/2021	Cơ bản	5.6	8.5	IFI-010574	IFI-210663
Trần Văn Nam	13/08/1996	Nghệ An	07/03/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-010575	IFI-210664
Phạm Hoàng Ngân	31/03/1987	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-010576	IFI-210665
Vũ Thị Kim Ngân	14/09/1990	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	10	10	IFI-010577	IFI-210666

Trần Thị Nguyên	29/09/1988	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.8	5.0	IFI-010578	IFI-210667
Trương Đình Nhuệ	01/06/1991	Hà Nam	07/03/2021	Cơ bản	10	8.0	IFI-010579	IFI-210668
Nguyễn Thị Nhung	11/08/1999	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	6.0	5.0	IFI-010580	IFI-210669
Vũ văn Ninh	23/06/1995	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	5.6	5.0	IFI-010581	IFI-210670
Nguyễn Thị Oanh	23/08/1999	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	6.0	6.0	IFI-010582	IFI-210671
Hoàng Thị Phương	30/11/1997	Bắc Giang	07/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010583	IFI-210672
Lê Minh Phương	20/03/1988	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-010584	IFI-210673
Trần Lan Phương	15/03/1985	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	7.6	9.5	IFI-010585	IFI-210674
Trần Minh Phương	28/12/1993	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-010586	IFI-210675
Lê Lệnh Quân	17/12/1997	Thanh Hóa	07/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-010587	IFI-210676
Trịnh Ngọc Qúy	23/05/1994	Hà Nam	07/03/2021	Cơ bản	9.6	6.5	IFI-010588	IFI-210677
Dương Hồng Quang	01/11/1989	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	10	10	IFI-010589	IFI-210678
Phạm Thị Như Quỳnh	17/08/1992	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-010590	IFI-210679
Phạm Hữu Thành	06/04/1997	nam định	07/03/2021	Cơ bản	10	10	IFI-010499	IFI-210680
Đào Thị Minh Then	07/06/1990	Thái Bình	07/03/2021	Cơ bản	5.6	7.0	IFI-010591	IFI-210681
Nguyễn Thị Hoài Thiên	20/05/1986	Hà Tĩnh	07/03/2021	Cơ bản	8.8	5.5	IFI-010592	IFI-210682
Lê Đình Thông	06/02/2000	Thanh Hóa	07/03/2021	Cơ bản	8.8	5.5	IFI-010593	IFI-210683
Lê Diệu Thúy	03/02/1999	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-010594	IFI-210684
Nguyễn Thị Thanh Thúy	23/11/1990	Hưng Yên	07/03/2021	Cơ bản	8.8	10	IFI-010595	IFI-210685
Vũ Trọng Thụy	30/09/1996	Thanh Hóa	07/03/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-010596	IFI-210686
Nguyễn Thị Huyền Trang	28/07/1989	Quảng Ninh	07/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010597	IFI-210687

Nguyễn Việt Trinh	23/06/1998	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.8	7.5	IFI-010598	IFI-210688
Cấn Tiến Trung	10/05/1998	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010599	IFI-210689
Lê Thanh Tú	11/01/1986	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-010600	IFI-210690
Vũ Đức Tùng	07/06/2000	Thái Bình	07/03/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-010601	IFI-210691
Nguyễn Thị Thúy Vân	19/07/1993	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010602	IFI-210692
Phạm Thị Bảo Châu	21/03/1998	Vĩnh Phúc	07/03/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-010603	IFI-210693
Nguyễn Linh Chi	08/02/1995	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-010604	IFI-210694
Nguyễn Thị Thùy Dung	16/11/1994	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-010605	IFI-210695
Vương Thị Khánh Dương	26/07/1998	Khánh Hoà	07/03/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-010606	IFI-210696
Bùi Đức Dượng	20/04/1993	Hải Phòng	07/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010607	IFI-210697
Bùi Nguyễn Thị Duyên	29/10/1994	Nam Định	07/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010608	IFI-210698
Đồng Thị Thùy Linh	12/07/1998	Hưng Yên	07/03/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-010609	IFI-210699
Khúc Thùy Linh	25/01/1997	Thái Bình	07/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010610	IFI-210700
Trần Thị Thanh Loan	27/04/1997	Thanh Hóa	07/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010611	IFI-210701
Vũ Thị Mai Ngân	11/07/1995	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-010612	IFI-210702
Đào Thị Thu Phương	26/09/1998	Yên Bái	07/03/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-010613	IFI-210703
Nguyễn Thị Phương Thảo	27/01/1997	Nghệ An	07/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010614	IFI-210704
Nguyễn Hà Thu	09/09/1995	Thanh Hóa	07/03/2021	Cơ bản	10	10	IFI-010615	IFI-210705
Vũ Vũ Anh	20/05/1997	Ba Lan	07/03/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-010616	IFI-210706
Trần Thị Ngọc Ánh	21/11/1987	Thái Bình	07/03/2021	Cơ bản	7.6	7.0	IFI-010617	IFI-210707
Trần Gia Bách	29/01/1995	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.4	6.5	IFI-010618	IFI-210708

Nguyễn Mạnh Cường	30/07/1984	Hà Nam	07/03/2021	Cơ bản	8.0	5.0	IFI-010619	IFI-210709
Đỗ Hoàng Duy	23/05/1979	Hưng Yên	07/03/2021	Cơ bản	8.0	6.0	IFI-010620	IFI-210710
Nguyễn Trung Đức	22/05/1992	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	6.4	9.0	IFI-010621	IFI-210711
Nguyễn Thị Hải	28/10/1988	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010622	IFI-210712
Hoàng Xuân Hanh	18/01/1986	Quảng Ninh	07/03/2021	Cơ bản	6.4	7.5	IFI-010623	IFI-210713
Đinh Phương Hoa	17/04/1993	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-010624	IFI-210714
Nguyễn Ngọc Hồng	08/08/1990	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010625	IFI-210715
Nguyễn Thị Hồng	22/07/1997	Thái Bình	07/03/2021	Cơ bản	8.0	7.0	IFI-010626	IFI-210716
Nguyễn Thị Huệ	16/05/1998	Thái Bình	07/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010627	IFI-210717
Lê Thị Hương Ly	06/09/1996	Thanh Hóa	07/03/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-010628	IFI-210718
Nguyễn Thị Mai	25/10/1993	Thanh Hóa	07/03/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-010629	IFI-210719
Trần Đức Mạnh	21/10/1993	Nghệ An	07/03/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-010630	IFI-210720
Ngô Thanh Nam	18/07/1989	Phú Thọ	07/03/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-010631	IFI-210721
Nguyễn Thị Oanh	18/03/1994	Bắc Ninh	07/03/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-010632	IFI-210722
Hà Lan Phương	20/08/1987	Thái Bình	07/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010633	IFI-210723
Đồng Thị Thu Thảo	11/11/1994	Hải Dương	07/03/2021	Cơ bản	10	10	IFI-010634	IFI-210724
Nguyễn Hà Thu	09/07/1998	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-010635	IFI-210725
Nguyễn Thị Hiếu Thu	04/02/1981	Quảng Bình	07/03/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-010636	IFI-210726
Bùi Ngọc Tiến	30/12/1991	Thái Bình	07/03/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-010637	IFI-210727
Tạ Quang Tiến	15/10/1994	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	6.8	5.0	IFI-010638	IFI-210728
Vũ Thanh Trà	04/11/1992	Nam Định	07/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010639	IFI-210729

Trần Thị Huyền Trang	17/09/1991	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	6.4	9.0	IFI-010640	IFI-210730
Hoàng Văn Trung	22/04/1996	Nam Định	07/03/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-010641	IFI-210731
Lê Bảo Trung	17/12/1997	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	6.4	6.0	IFI-010642	IFI-210732
Nguyễn Thị Vân	20/09/1981	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.4	6.5	IFI-010643	IFI-210733
Nguyễn Thị Lâm Anh	20/08/1998	Cao Bằng	07/03/2021	Cơ bản	8.4	10	IFI-010644	IFI-210734
Nguyễn Thị Vân Anh	11/10/1991	Hưng Yên	07/03/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-010645	IFI-210735
Tô Thị Vân Anh	09/09/1987	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010646	IFI-210736
Trần Ngọc Ánh	01/06/1995	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-010647	IFI-210737
Nguyễn Linh Chi	03/10/1997	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010648	IFI-210738
Phạm Thành Trung	06/06/1976	Nam Định	07/03/2021	Cơ bản	9.2	6.0	IFI-010649	IFI-210739
Nguyễn Văn Cường	01/03/1991	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-010650	IFI-210740
Nguyễn Kim Dung	21/04/1998	Phú Thọ	07/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010651	IFI-210741
Lê Văn Đại	21/03/1996	Bắc Ninh	07/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010652	IFI-210742
Vương Văn Đức	05/12/1991	Cao Bằng	07/03/2021	Cơ bản	8.4	7.5	IFI-010653	IFI-210743
Bùi Thúy Hằng	13/10/1999	Hà Nam	07/03/2021	Cơ bản	8.4	6.5	IFI-010654	IFI-210744
Nguyễn Thị Hạnh	30/04/1986	Vĩnh Phúc	07/03/2021	Cơ bản	7.2	7.5	IFI-010655	IFI-210745
Ngô Thị Hoà	12/12/1997	Bắc Giang	07/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010656	IFI-210746
Nguyễn Xuân Hoàng	23/06/1983	Hà Nam	07/03/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-010657	IFI-210747
Nguyễn Thị Hồng	12/05/1997	Hà Nam	07/03/2021	Cơ bản	6.8	5.5	IFI-010658	IFI-210748
Bùi Thị Huệ	30/04/1994	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.0	5.0	IFI-010659	IFI-210749
Nguyễn Thị Huyền	11/12/1989	Hà Tĩnh	07/03/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-010660	IFI-210750

Vũ Thị Huyền	08/12/1993	Ninh Bình	07/03/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-010661	IFI-210751
Đinh Hoàng Kim	23/10/1998	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-010662	IFI-210752
Nguyễn Hoàng Lan	13/05/1992	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010663	IFI-210753
Bùi Đoàn Diệp Linh	10/08/1999	Ninh Bình	07/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010664	IFI-210754
Nguyễn Thị Khánh Ly	27/04/1993	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	7.2	6.0	IFI-010665	IFI-210755
Đỗ Thị Mây	14/02/1998	Thái Bình	07/03/2021	Cơ bản	7.6	5.0	IFI-010666	IFI-210756
Đỗ Thị Miện	28/01/1989	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	5.2	5.5	IFI-010667	IFI-210757
Nguyễn Thị Mỹ	30/03/1994	Nghệ An	07/03/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-010668	IFI-210758
Hoàng Thị Bích Nga	03/12/1998	Cao Bằng	07/03/2021	Cơ bản	7.6	8.0	IFI-010669	IFI-210759
Vũ Kim Ngân	05/10/1999	Hà Nam	07/03/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-010670	IFI-210760
Nguyễn Thị Vân Oanh	12/09/1996	Bắc Ninh	07/03/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-010671	IFI-210761
Hoàng Văn Phương	24/08/1995	Bắc Giang	07/03/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-010672	IFI-210762
Nguyễn Thị Quyên	07/07/1997	Hưng Yên	07/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-010673	IFI-210763
Hà Duy Quyết	13/10/1987	Yên Bái	07/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010674	IFI-210764
Hỏa Ngọc Thắng	01/09/1991	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-010675	IFI-210765
Nguyễn Thanh Thảo	02/09/1999	Hà Tây	07/03/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-010676	IFI-210766
Đinh Đức Thiện	08/12/1989	Thái Nguyên	07/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010677	IFI-210767
Trần Thị Thu	07/01/1999	Hà Nam	07/03/2021	Cơ bản	10	7.5	IFI-010678	IFI-210768
Phí Minh Thùy	21/11/1995	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-010679	IFI-210769
Nguyễn Xuân Tiến	21/10/1989	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010680	IFI-210770
Lại Quỳnh Trang	27/10/1998	Hà Nam	07/03/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-010681	IFI-210771

Nguyễn Thị Trang	31/08/1995	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.8	7.5	IFI-010682	IFI-210772
Trần Anh Trung	11/02/1996	Hải Phòng	07/03/2021	Cơ bản	8.8	7.5	IFI-010683	IFI-210773
Hoàng Thị Tuyết	20/08/1993	Thanh Hóa	07/03/2021	Cơ bản	8.0	7.0	IFI-010684	IFI-210774
Trần Thúy Vân	03/10/1992	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.4	7.0	IFI-010685	IFI-210775
Hoàng Văn Vinh	08/05/1987	Bắc Giang	07/03/2021	Cơ bản	7.2	6.0	IFI-010686	IFI-210776
Phạm Ngọc Minh Anh	13/11/1999	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010687	IFI-210777
Nguyễn Hữu Dương	12/03/1993	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-010688	IFI-210778
Đỗ Thu Hà	02/01/1980	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	7.6	7.5	IFI-010689	IFI-210779
Trần Thị Thu Hương	19/03/2002	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	6.4	5.5	IFI-010692	IFI-210780
Nguyễn Thu Hường	31/08/1981	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.8	7.0	IFI-010693	IFI-210781
Thân Thị Hường	20/08/1996	Bắc Giang	07/03/2021	Cơ bản	7.6	8.5	IFI-010694	IFI-210782
Phùng Bích Nga	20/06/1974	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	7.6	6.5	IFI-010695	IFI-210783
Phạm Thị Thanh Nhàn	21/03/1999	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	7.2	5.0	IFI-010696	IFI-210784
Kiều Thanh Phượng	09/11/1982	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	7.6	6.5	IFI-010697	IFI-210785
Bùi Thị Son	06/08/1997	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.0	5.0	IFI-010698	IFI-210786
Nguyễn Minh Tùng	21/09/1995	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	7.6	7.5	IFI-010699	IFI-210787
Hoàng Thị Yến	26/08/1989	Hải Phòng	07/03/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-010700	IFI-210788
Phan Thị Vân An	28/02/1980	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	6.0	5.5	IFI-010701	IFI-210789
Nguyễn Trần Anh Thu	20/11/1990	Thanh Hóa	07/03/2021	Cơ bản	8.0	6.5	IFI-010702	IFI-210790
Cao Thị Ngọc Ánh	01/12/1994	Thanh Hóa	07/03/2021	Cơ bản	7.2	7.5	IFI-010703	IFI-210791
Nguyễn Nhật Ánh	08/06/1998	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	5.6	5.5	IFI-010704	IFI-210792

Hà Thị Dịu	15/12/1996	Cao Bằng	07/03/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-010705	IFI-210793
Nguyễn Thị Lan Dung	28/11/1998	Thanh Hóa	07/03/2021	Cơ bản	7.2	5.5	IFI-010706	IFI-210794
Phan Thị Thu Hà	01/12/1997	Nghệ An	07/03/2021	Cơ bản	7.2	8.0	IFI-010707	IFI-210795
Hứa Thị Hiền	06/01/1985	Lạng Sơn	07/03/2021	Cơ bản	8.0	7.0	IFI-010708	IFI-210796
Hoàng Minh Hoàng	18/08/1998	Phú Thọ	07/03/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-010709	IFI-210797
Lê Trọng Hoàng	01/09/1982	Hưng Yên	07/03/2021	Cơ bản	5.2	6.0	IFI-010710	IFI-210798
Nguyễn Lê Hùng	10/02/1980	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	6.0	8.5	IFI-010711	IFI-210799
Nguyễn Quang Huy	11/02/1993	Hải Dương	07/03/2021	Cơ bản	8.0	7.0	IFI-010712	IFI-210800
Phạm Duy Khánh	05/08/1995	Quảng Ninh	07/03/2021	Cơ bản	8.8	5.0	IFI-010713	IFI-210801
Bùi Thanh Lam	19/02/2000	Điện Biên	07/03/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-010714	IFI-210802
Bùi Thị Lê	01/04/1990	Hải Dương	07/03/2021	Cơ bản	6.8	5.0	IFI-010715	IFI-210803
Nguyễn Thị Linh	20/04/1995	Bắc Ninh	07/03/2021	Cơ bản	8.0	7.0	IFI-010716	IFI-210804
Phạm Thị Linh	26/10/1983	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	5.2	5.5	IFI-010717	IFI-210805
Phan Thị Mỹ Linh	20/01/1997	Nghệ An	07/03/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-010718	IFI-210806
Nguyễn Thị Mai	21/12/1990	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.2	5.0	IFI-010719	IFI-210807
Nguyễn Hoàng Kim Ngân	25/08/1997	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	5.2	5.0	IFI-010720	IFI-210808
Võ Hữu Nhân	11/11/1989	Hải Phòng	07/03/2021	Cơ bản	6.8	6.5	IFI-010721	IFI-210809
Nông Thị Niên	11/10/1993	Cao Bằng	07/03/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-010722	IFI-210810
Bùi Bích Phương	20/11/1992	Bắc Giang	07/03/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-010723	IFI-210811
Nguyễn Xuân Thăng	12/08/1997	Vĩnh Phúc	07/03/2021	Cơ bản	5.6	7.0	IFI-010724	IFI-210812
Mai Thị Phương Thanh	20/08/1988	Tuyên Quang	07/03/2021	Cơ bản	6.0	6.0	IFI-010725	IFI-210813

Nông Thị Hoài Thanh	25/11/1997	Cao Bằng	07/03/2021	Cơ bản	6.4	7.0	IFI-010726	IFI-210814
Đinh Phương Thảo	11/08/1997	Yên Bái	07/03/2021	Cơ bản	6.8	5.0	IFI-010727	IFI-210815
Nguyễn Thị Thảo	16/12/1996	Bắc Ninh	07/03/2021	Cơ bản	7.6	9.5	IFI-010728	IFI-210816
Vũ Thị Phương Thảo	15/01/1996	Hải Phòng	07/03/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-010729	IFI-210817
Trần Ngọc Tiến	19/05/1992	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-010730	IFI-210818
Nguyễn Thu Trang	01/06/1998	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	7.6	8.0	IFI-010731	IFI-210819
Phạm Thị Yến	27/06/1999	Hải Dương	07/03/2021	Cơ bản	5.6	7.0	IFI-010732	IFI-210820
Nguyễn Thu Hoài	14/09/1976	Thái Bình	07/03/2021	Cơ bản	6.0	7.5	IFI-010733	IFI-210821
Nguyễn Thị Huệ	21/2/1992	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	5.2	5.0	IFI-010734	IFI-210822
Đào Anh Hoàng	09/06/1988	Hưng Yên	07/03/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-010735	IFI-210823
Lê Hà My	14/09/1996	Thái Nguyên	07/03/2021	Cơ bản	6.0	7.0	IFI-010736	IFI-210824
Nguyễn Duy Mạnh	01/08/200	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	6.0	5.0	IFI-010737	IFI-210825
Nguyễn Lê Tuấn Anh	15/07/1995	Phú Thọ	07/03/2021	Cơ bản	9.2	6.0	IFI-010738	IFI-210826
Nguyễn Thị Ngọc Bích	19/06/1998	Hà Tây	07/03/2021	Cơ bản	9.6	6.5	IFI-010739	IFI-210827
Nguyễn Đức Cảnh	10/12/1996	Vĩnh Phú	07/03/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-010740	IFI-210828
Cát Huy Dũng	27/09/1999	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010741	IFI-210829
Lê Mỹ Duyên	04/03/1998	Hải Dương	07/03/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-010742	IFI-210830
Nguyễn Ngân Giang	05/02/1998	Bắc Giang	07/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010743	IFI-210831
Nguyễn Thị Phương Giang	03/01/1991	Bắc Giang	07/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010744	IFI-210832
Lê Thị Thúy Hằng	28/06/1993	Hà Tây	07/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-010745	IFI-210833
Đỗ Thị Hoan	11/03/1985	Nam Định	07/03/2021	Cơ bản	9.2	5.0	IFI-010746	IFI-210834

Phan Trung Hoan	09/07/1996	Thanh Hóa	07/03/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-010747	IFI-210835
Bùi Diệu Hương	24/07/1988	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.2	7.0	IFI-010748	IFI-210836
Hoàng Diệu Hương	09/08/1988	Bắc Giang	07/03/2021	Cơ bản	6.8	8.0	IFI-010749	IFI-210837
Nguyễn Thị Hương	05/09/1992	Bắc Giang	07/03/2021	Cơ bản	7.6	8.0	IFI-010750	IFI-210838
Nguyễn Thị Lan Hương	22/08/1998	Quảng Ninh	07/03/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-010751	IFI-210839
Đinh Thanh Huyền	03/12/1998	Hà Nam	07/03/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-010752	IFI-210840
Mai Thị Khánh Huyền	19/10/1998	Thanh Hóa	07/03/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-010753	IFI-210841
Nguyễn Thanh Huyền	10/10/1997	Hà Nam	07/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010754	IFI-210842
Phạm Thị Thu Huyền	21/07/1995	Ninh Bình	07/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010755	IFI-210843
Trần Thị Huyền	17/6/1997	Hà Tĩnh	07/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010756	IFI-210844
Hoàng Thị Lan	17/06/1997	Bắc Giang	07/03/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-010757	IFI-210845
Nguyễn Thị Khánh Linh	20/01/1998	Bắc Giang	07/03/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-010758	IFI-210846
Nguyễn Thị Nga	21/08/1994	Hải Dương	07/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010759	IFI-210847
Nguyễn Bích Ngọc	28/10/1998	Nghệ An	07/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010760	IFI-210848
Trần Quỳnh Nhi	07/10/1996	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-010761	IFI-210849
Mai Thị Phương	12/06/1999	Nghệ An	07/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010762	IFI-210850
Ngô Tuấn Sơn	10/04/1980	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-010763	IFI-210851
Nguyễn Thị Phương Thanh	29/09/1987	Bắc Giang	07/03/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-010764	IFI-210852
Lê Thị Phương Thảo	28/05/1996	Thanh Hoá	07/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010765	IFI-210853
Nguyễn Thị Thảo	11/11/1993	Sơn La	07/03/2021	Cơ bản	10	10	IFI-010766	IFI-210854
Vũ Thị Thùy Tiên	13/06/1998	Hưng Yên	07/03/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-010767	IFI-210855

Nguyễn Thị Trà	28/04/1997	Hà Tây	07/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010768	IFI-210856
Đinh Thị Trang	23/03/1995	Hải Dương	07/03/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-010769	IFI-210857
Nguyễn Thị Hồng Trang	02/02/1991	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010770	IFI-210858
Trần Quỳnh Trang	20/02/1989	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010771	IFI-210859
Ninh Thị Dung	24/06/1991	Nam Định	07/03/2021	Cơ bản	8.8	6.5	IFI-010772	IFI-210860
Lương Thị Nga	02/01/1986	Nghệ An	07/03/2021	Cơ bản	10	8.0	IFI-010773	IFI-210861
Đỗ Thị Miến	28/10/1987	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.6	7.5	IFI-010774	IFI-210862
Nguyễn Phương Anh	11/02/1989	Lạng Sơn	07/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-012268	IFI-210863
Phùng Bích Nga	20/06/1974	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010776	IFI-210864
Ngô Hồng Anh	15/05/1972	Hà Nội	07/03/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-010777	IFI-210865
Hứa Ngọc Anh	09/04/1994	Ninh Bình	07/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010778	IFI-210866
Quàng Văn Đương	25/07/1989	Sơn La	07/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010779	IFI-210867
Phạm Hồng Chi	11/07/1980	Thái Bình	07/03/2021	Cơ bản	8.8	6.0	IFI-010781	IFI-210868
Lê Thị Huyền Trang	06/08/1986	Quảng Ninh	07/03/2021	Cơ bản	7.6	8.0	IFI-010780	IFI-210869
Hoà Thị Thanh Bình	26/07/1989	Thanh Hóa	14/03/2021	Cơ bản	6.8	9.5	IFI-010783	IFI-210870
Vũ Văn Bình	22/10/1980	Hải Dương	14/03/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-010784	IFI-210871
Phạm Thị Khánh Chi	02/02/1995	Hải Phòng	14/03/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-010785	IFI-210872
Nguyễn Văn Diễn	21/05/1988	Thanh Hoá	14/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010786	IFI-210873
Nguyễn Như Dũng	06/09/1977	Thanh Hóa	14/03/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-010787	IFI-210874
Nguyễn Tiến Dũng	24/09/1995	Nghệ An	14/03/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-010788	IFI-210875
Nguyễn Thị Linh Đa	15/10/1979	Nghệ An	14/03/2021	Cơ bản	7.6	8.5	IFI-010789	IFI-210876

Lê Trọng Hai	03/03/1993	Thanh Hóa	14/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-010790	IFI-210877
Trần Thị Hanh	21/03/1999	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010791	IFI-210878
Ngô Văn Hải	20/07/1976	Thái Bình	14/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010792	IFI-210879
Phạm Minh Hiếu	17/04/1998	Nam Định	14/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010793	IFI-210880
Trần Thị Quỳnh Hoa	10/01/1993	Hải Phòng	14/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010794	IFI-210881
Nguyễn Mạnh Hưng	09/02/1996	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	7.2	9.0	IFI-010795	IFI-210882
Lê Mai Hương	26/03/1998	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-010796	IFI-210883
Lê Quang Hướng	17/01/1998	Quảng Bình	14/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010797	IFI-210884
Trịnh Thị Hường	11/03/1981	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	8.4	7.5	IFI-010798	IFI-210885
Nguyễn Đức Huy	21/09/1989	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010799	IFI-210886
Lê Văn Huy	07/08/1997	Bắc Ninh	14/03/2021	Cơ bản	10	10	IFI-010800	IFI-210887
Đỗ Việt Hùng	20/07/1979	Ninh Bình	14/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010801	IFI-210888
Nguyễn Quốc Khánh	01/07/1997	Thái Bình	14/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-010802	IFI-210889
Cao Thị Lan	08/07/1987	Thanh Hóa	14/03/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-010803	IFI-210890
Nguyễn Thị Lệ	15/02/1996	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	8.8	7.5	IFI-010804	IFI-210891
Bùi Khánh Linh	13/03/1996	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010805	IFI-210892
Võ Thị Yến Loan	20/06/1997	Gia Lai	14/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010806	IFI-210893
Phan Thanh Long	31/12/1992	Nghệ An	14/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010807	IFI-210894
Trương Đình Luật	03/05/1986	Hải Dương	14/03/2021	Cơ bản	10	7.0	IFI-010808	IFI-210895
Nguyễn Ngọc Mai	11/07/1995	Hà Nam	14/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010809	IFI-210896
Phan Nguyễn Hoa My	03/02/1996	Hà Nam	14/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010810	IFI-210897

Phạm Trần Đình Nho	12/04/1995	Quảng Trị	14/03/2021	Cơ bản	7.6	8.5	IFI-010811	IFI-210898
Đào Thị Nụ	20/12/1995	Hưng Yên	14/03/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-010812	IFI-210899
Nguyễn Thị Thanh Quế	27/06/1967	Ninh Bình	14/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010813	IFI-210900
Bùi Văn Sâm	15/04/1997	Quảng Bình	14/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-010814	IFI-210901
Đặng Hoàng Sơn	19/06/1996	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	10	10	IFI-010815	IFI-210902
Đỗ Ngọc Sơn	19/05/1996	Ninh Bình	14/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010816	IFI-210903
Vũ Duy Thái	10/12/1995	Hà Nam	14/03/2021	Cơ bản	6.8	8.5	IFI-010817	IFI-210904
Nguyễn Thị Thanh	19/05/1985	Thanh Hóa	14/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010818	IFI-210905
Nguyễn Tiến Thảo	17/05/ 1977	Bắc Ninh	14/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010819	IFI-210906
Trần Phương Thảo	24/09/1996	Thái Bình	14/03/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-010820	IFI-210907
Phạm Lương Thuần	09/08/1991	Nam Định	14/03/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-010821	IFI-210908
Nguyễn Thiên Trang	14/07/1998	Thái Bình	14/03/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-010822	IFI-210909
Dương Quang Tùng	28/11/1984	Sơn La	14/03/2021	Cơ bản	8.8	10	IFI-010823	IFI-210910
Bế Minh Tuyền	21/03/1988	Lạng Sơn	14/03/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-010824	IFI-210911
Phạm Tùng Việt	18/04/1996	Phú Thọ	14/03/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-010825	IFI-210912
Bùi Ngọc Anh	17/12/1974	Bắc Giang	14/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010826	IFI-210913
Đặng Thị Phương Anh	21/09/1994	Cao Bằng	14/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010827	IFI-210914
Mai Hà Phương Anh	07/02/1998	Nam Định	14/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010828	IFI-210915
Nguyễn Hoài Anh	02/11/1997	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-010829	IFI-210916
Nguyễn Minh Anh	07/11/1998	Phú Thọ	14/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010830	IFI-210917
Hoàng Trung Đức	27/07/1994	Quảng Ninh	14/03/2021	Cơ bản	9.6	7.5	IFI-010831	IFI-210918

Trần Trung Đức	04/07/1983	Bắc Giang	14/03/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-010832	IFI-210919
Hoàng Văn Giang	25/09/1989	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-010833	IFI-210920
Đỗ Thị Thu Hà	11/01/1998	Bắc Ninh	14/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010834	IFI-210921
Đinh Thị Hằng	01/10/1998	Hà Nam	14/03/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-010835	IFI-210922
Phan Thị Hằng	22/05/1999	Ninh Bình	14/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010836	IFI-210923
Phạm Thị Minh Hạnh	18/11/1998	Lào Cai	14/03/2021	Cơ bản	8.8	10	IFI-010837	IFI-210924
Trần Thị Mỹ Hạnh	03/10/1999	Hưng Yên	14/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010838	IFI-210925
Nguyễn Ngọc Huyền	13/06/1998	Quảng Ninh	14/03/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-010839	IFI-210926
Phạm Thị Huyền	04/08/1993	Hải Phòng	14/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-010840	IFI-210927
Chu Chi Linh	07/09/1999	Phú Thọ	14/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010841	IFI-210928
Lê Thị Mỹ Linh	19/11/1997	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	8.8	10	IFI-010842	IFI-210929
Phí Khánh Ngân	02/12/1990	Bắc Giang	14/03/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-010843	IFI-210930
Tô Phương Ngọc	08/11/1998	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010844	IFI-210931
Phạm Hồng Quân	11/12/1993	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010845	IFI-210932
Trần Thanh Quý	26/06/1995	Nghệ An	14/03/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-010846	IFI-210933
Trương Thị Duyên	28/02/1990	Hà Nam	14/03/2021	Cơ bản	9.6	7.0	IFI-010847	IFI-210934
Đào Như Quỳnh	30/08/1996	Thái Bình	14/03/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-010848	IFI-210935
Hoàng Thị Quỳnh	29/05/1999	Quảng Ninh	14/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010849	IFI-210936
Nguyễn Hoàng Quỳnh	17/06/1978	Bắc Giang	14/03/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-010850	IFI-210937
Trần Thị Tâm	24/08/1987	Bắc Giang	14/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010851	IFI-210938
Hồ Phương Thảo	14/11/1994	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010852	IFI-210939

Lê Thị Phương Thảo	12/09/1995	Nam Định	14/03/2021	Cơ bản	10	7.5	IFI-010853	IFI-210940
Triệu Linh Thảo	25/10/1996	Quảng Ninh	14/03/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-010854	IFI-210941
Lê Thị Hà Thu	17/02/1996	Hải Phòng	14/03/2021	Cơ bản	8.0	10	IFI-010855	IFI-210942
Nguyễn Lê Thu	15/12/1982	Hải Phòng	14/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010856	IFI-210943
Nguyễn Thị Thơm	15/08/1993	Bắc Ninh	14/03/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-010857	IFI-210944
Trần Anh Thư	14/12/1981	Nghệ An	14/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010858	IFI-210945
Tạ Hoài Thương	27/11/1996	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	7.6	9.5	IFI-010859	IFI-210946
Văn Thu Thuỷ	20/09/1998	Thái Nguyên	14/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010860	IFI-210947
Dương Thanh Thùy	18/08/1994	Hà Nam	14/03/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-010861	IFI-210948
Lê Đức Việt	02/11/1986	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	5.2	9.5	IFI-010862	IFI-210949
Đoàn Thanh An	15/12/1994	Cao Bằng	14/03/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-010863	IFI-210950
Nguyễn Đức Bình	07/12/1996	Vĩnh Phúc	14/03/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-010864	IFI-210951
Trần Mạnh Cường	09/01/1995	Hải Phòng	14/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010865	IFI-210952
Trần Thùy Dương	03/05/1997	Lai Châu	14/03/2021	Cơ bản	8.8	10	IFI-010866	IFI-210953
Bùi Hương Linh	20/12/1995	Thái Bình	14/03/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-010867	IFI-210954
Hà Thu Linh	21/11/1987	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	7.2	6.5	IFI-010868	IFI-210955
Mai Ngọc Linh	17/12/1993	Nam Định	14/03/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-010869	IFI-210956
Phạm Thị Thùy Linh	17/10/1998	Thanh Hóa	14/03/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-010870	IFI-210957
Phạm Thùy Linh	05/01/1998	Nam Định	14/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010871	IFI-210958
Vũ Mỹ Linh	11/01/1995	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-010872	IFI-210959
Lê Thị Hồng Mai	28/10/1992	Ninh Bình	14/03/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-010873	IFI-210960

Hồ Thiên Nhi	22/08/1998	Quảng Bình	14/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-010874	IFI-210961
Vũ Quỳnh Phương	04/12/1999	Hưng Yên	14/03/2021	Cơ bản	7.6	8.5	IFI-010875	IFI-210962
Nguyễn Thị Kim Phượng	30/04/1976	Yên Bái	14/03/2021	Cơ bản	7.2	7.0	IFI-010876	IFI-210963
Hoàng Thị Như Quỳnh	04/04/1996	Thanh Hóa	14/03/2021	Cơ bản	8.8	7.0	IFI-010877	IFI-210964
Đặng Ngọc Sơn	03/10/1993	Hà Tĩnh	14/03/2021	Cơ bản	8.0	10	IFI-011489	IFI-210965
Nguyễn Thị Thủy	25/04/1998	Nghệ An	14/03/2021	Cơ bản	8.8	7.5	IFI-010879	IFI-210966
Dương Đức Anh	31/10/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010880	IFI-210967
Tiêu Văn Anh	18/06/1980	Nghệ An	14/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-010881	IFI-210968
Vũ Quỳnh Chi	09/07/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	5.6	7.5	IFI-010882	IFI-210969
Mai Ánh Dương	19/02/2002	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	6.8	8.0	IFI-010883	IFI-210970
Trần Hải Dương	10/11/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-010884	IFI-210971
Nguyễn Sỹ Đạt	17/07/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	6.8	9.0	IFI-010885	IFI-210972
Phạm Văn Đông	18/03/1982	Tuyên Quang	14/03/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-010886	IFI-210973
Vũ Tiến Đông	21/05/2003	Nam Định	14/03/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-010887	IFI-210974
Nguyễn Minh Đức	11/10/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-010888	IFI-210975
Kiều Đình Hà	31/01/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	7.2	7.5	IFI-010889	IFI-210976
Vương Đức Hải	18/08/1964	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-010890	IFI-210977
Đỗ Văn Hậu	16/01/2003	Hà Tây	14/03/2021	Cơ bản	9.2	5.5	IFI-010891	IFI-210978
Nguyễn Ánh Hồng	02/12/1992	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010892	IFI-210979
Phạm Thị Hương	01/07/1998	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-010893	IFI-210980
Quách Thu Hương	24/12/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-010894	IFI-210981

Đoàn Quang Huy	13/09/2003	Hà Nam	14/03/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-010895	IFI-210982
Cung Lê Trung Kiên	14/09/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	6.4	7.5	IFI-010896	IFI-210983
Phạm Nguyễn Lan Anh	15/11/1996	Lào Cai	14/03/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-010897	IFI-210984
Cung Đức Tuấn Linh	15/08/2003	Hà Tây	14/03/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-010898	IFI-210985
Cung Hồng Thảo Linh	26/07/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	9.6	7.0	IFI-010899	IFI-210986
Lê Hoài Linh	12/03/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-010900	IFI-210987
Trần Bảo Linh	25/08/2001	Thừa Thiên - Huế	14/03/2021	Cơ bản	6.8	7.5	IFI-010901	IFI-210988
Vũ Mỹ Linh	25/12/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	6.4	7.5	IFI-010902	IFI-210989
Cung Thế Hải Long	18/08/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	9.6	7.5	IFI-010903	IFI-210990
Nguyễn Thị Mai	30/03/2003	Hà Tây	14/03/2021	Cơ bản	6.8	7.5	IFI-010904	IFI-210991
Nguyễn Bình Minh	23/09/2002	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	5.6	8.0	IFI-010905	IFI-210992
Hoàng Hà My	03/06/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	8.0	7.0	IFI-010906	IFI-210993
Đoàn Yến Nhung	06/06/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-010907	IFI-210994
Hứa Văn Quý	05/03/2003	Bắc Giang	14/03/2021	Cơ bản	8.0	7.0	IFI-010908	IFI-210995
Nguyễn Hữu Sùng	31/05/2003	Bắc Ninh	14/03/2021	Cơ bản	6.8	7.5	IFI-010909	IFI-210996
Nguyễn Xuân Thành	03/08/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	7.6	5.0	IFI-010910	IFI-210997
Hồ Thanh Thảo	04/12/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	8.0	7.0	IFI-010912	IFI-210998
Nguyễn Minh Thư	28/10/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	6.8	7.5	IFI-010913	IFI-210999
Nguyễn Xuân Thuận	22/10/2003	Hà Tây	14/03/2021	Cơ bản	8.0	7.0	IFI-010914	IFI-211000
Phạm Ngọc Mai Trang	06/04/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	6.4	9.0	IFI-010915	IFI-211001
Bùi Đức Trung	22/12/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	6.4	7.5	IFI-010916	IFI-211002

Bùi Ngọc Anh Tuấn	26/06/1993	Hà Nam	14/03/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-010917	IFI-211003
Hoàng Mạnh Tuấn	09/08/2003	Hưng Yên	14/03/2021	Cơ bản	8.0	7.0	IFI-010918	IFI-211004
Nguyễn Danh Tuấn	23/05/2003	Hà Tây	14/03/2021	Cơ bản	8.8	6.0	IFI-010919	IFI-211005
Cung Quang Tùng	04/03/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	7.2	7.0	IFI-010920	IFI-211006
Đặng Thanh Tùng	17/06/2003	Nam Định	14/03/2021	Cơ bản	8.4	6.5	IFI-010921	IFI-211007
Đinh Hoàng Việt	21/04/2003	Hà Tây	14/03/2021	Cơ bản	8.8	6.5	IFI-010922	IFI-211008
Ngô Hoàng Việt	06/04/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	6.8	7.5	IFI-010923	IFI-211009
Nguyễn Thị Trang	27/08/1990	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	6.8	8.5	IFI-010924	IFI-211010
Lê Thị Châu Anh	28/07/1999	Yên Bái	14/03/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-010925	IFI-211011
Nguyễn Kim Anh	11/02/1999	Hà Tây	14/03/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-010926	IFI-211012
Trần Thị Ngọc Ánh	11/01/1997	Nam Định	14/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-010927	IFI-211013
Vũ Thị Ánh	25/11/1999	Hưng Yên	14/03/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-010928	IFI-211014
Đoàn Tuấn Đức	22/03/1991	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-010929	IFI-211015
Đàm Đình Giáp	15/11/1994	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010930	IFI-211016
Đặng Minh Hà	04/01/1999	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010931	IFI-211017
Trần Thị Hậu	05/11/1995	Thanh Hóa	14/03/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-010932	IFI-211018
Lê Thị Khánh Huyền	10/09/1997	Hà Tĩnh	14/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-010933	IFI-211019
Dương Duy Khánh	20/11/1994	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-010934	IFI-211020
Trần Thị Lan	05/09/1997	Hà Tây	14/03/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-010935	IFI-211021
Nguyễn Thị Diệu My	15/03/1999	Thái Bình	14/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-010936	IFI-211022
Trần Thị Hương Trà	12/01/1997	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-010937	IFI-211023

Phạm Nguyễn Nhật Anh	06/01/2003	Lâm Đồng	14/03/2021	Cơ bản	8.4	7.5	IFI-010938	IFI-211024
Phạm Quỳnh Anh	19/12/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	6.8	8.5	IFI-010939	IFI-211025
Phan Thị Ngọc Anh	02/10/2003	Thái Bình	14/03/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-010940	IFI-211026
Trần Anh	16/10/2003	Hải Dương	14/03/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-010941	IFI-211027
Hoàng Huy Cường	16/01/2003	Hà Tây	14/03/2021	Cơ bản	8.8	7.0	IFI-010942	IFI-211028
Trịnh Thành Dũng	05/10/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	7.6	7.0	IFI-010943	IFI-211029
Hoàng Tùng Dương	24/12/2003	Thanh Hóa	14/03/2021	Cơ bản	7.6	7.0	IFI-010944	IFI-211030
Nguyễn Thọ Dương	27/03/2002	Bắc Ninh	14/03/2021	Cơ bản	8.4	7.0	IFI-010945	IFI-211031
Hà Quốc Đạt	21/03/2003	Yên Bái	14/03/2021	Cơ bản	6.8	7.0	IFI-010946	IFI-211032
Nguyễn Minh Đức	14/10/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	6.8	7.0	IFI-010947	IFI-211033
Nguyễn Thị Hương Giang	14/09/2003	Nam Định	14/03/2021	Cơ bản	9.6	7.0	IFI-010948	IFI-211034
Hồ Thị Hoa	24/02/2003	Nghệ An	14/03/2021	Cơ bản	10	7.5	IFI-010949	IFI-211035
Kiều Huy Hoàng	05/10/2003	Hà Nam	14/03/2021	Cơ bản	9.6	7.0	IFI-010950	IFI-211036
Nguyễn Hữu Trọng Hoàng	24/03/2003	Nghệ An	14/03/2021	Cơ bản	10	7.5	IFI-010951	IFI-211037
Trần Quốc Hoàng	21/03/2003	Lào Cai	14/03/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-010952	IFI-211038
Đinh Tiến Hợp	28/10/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	8.0	7.0	IFI-010953	IFI-211039
Nguyễn Duy Hùng	17/06/2003	Hà Tây	14/03/2021	Cơ bản	9.6	6.5	IFI-010954	IFI-211040
Vương Đình Hưng	28/04/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	9.6	6.0	IFI-010955	IFI-211041
Bùi Quang Huy	23/11/2003	Hà Tây	14/03/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-010911	IFI-211042
Cao Sơn Huy	27/03/2001	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	9.6	7.5	IFI-010956	IFI-211043
Lê Thị Ngọc Huyền	01/09/2003	Hưng Yên	14/03/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-010957	IFI-211044

Vũ Hoàng Lân	03/08/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	8.0	7.5	IFI-010958	IFI-211045
Đinh Ngọc Long	04/07/1999	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	10	7.5	IFI-010959	IFI-211046
Đào Hương Ly	30/08/2003	Thanh Hóa	14/03/2021	Cơ bản	10	7.0	IFI-010960	IFI-211047
Trần Thị Thanh Mai	16/08/2003	Nghệ An	14/03/2021	Cơ bản	9.2	7.5	IFI-010961	IFI-211048
Ngô Đức Mạnh	25/02/2002	Bắc Giang	14/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010962	IFI-211049
Nguyễn Huy Mạnh	01/02/2003	Nghệ An	14/03/2021	Cơ bản	8.8	7.0	IFI-010963	IFI-211050
Phùng Ngọc Minh	12/11/2002	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	7.6	7.5	IFI-010964	IFI-211051
Vũ Phương My	17/01/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-010965	IFI-211052
Chu Huỳnh Nam	24/09/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-010966	IFI-211053
Hoàng Phương Nam	14/08/2002	Quảng Bình	14/03/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-010967	IFI-211054
Nguyễn Văn Nam	02/08/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-010968	IFI-211055
Trần Văn Phúc	06/05/2002	Nghệ An	14/03/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-010969	IFI-211056
Trịnh Phúc Thăng	23/10/2003	Nam Định	14/03/2021	Cơ bản	8.0	7.0	IFI-010970	IFI-211057
Nguyễn Đức Thắng	12/12/2003	Vĩnh Phúc	14/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010971	IFI-211058
Lương Phú Thành	02/03/2001	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	10	7.5	IFI-010972	IFI-211059
Lê Anh Tiến	24/05/2002	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-010973	IFI-211060
Nguyễn Tự Tiến	30/07/2003	Hà Tây	14/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-010974	IFI-211061
Nguyễn Ngọc Bảo Trung	29/10/2003	Cà Mau	14/03/2021	Cơ bản	7.6	7.5	IFI-010975	IFI-211062
Nguyễn Anh Tuấn	10/12/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	6.4	7.0	IFI-010976	IFI-211063
Tăng Xuân Tuấn	31/10/2003	Hà Tây	14/03/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-010977	IFI-211064
Phạm Huy Minh	17/10/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	6.8	7.0	IFI-010978	IFI-211065

Đỗ Hào Nam	22/06/2003	Hà Tây	14/03/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-010979	IFI-211066
Hoàng Thái Nam	27/10/2003	Thanh Hóa	14/03/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-010980	IFI-211067
Lê Minh Nghĩa	25/10/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	6.4	8.5	IFI-010981	IFI-211068
Nguyễn Tuyết Ngọc	08/10/2002	Hà Tây	14/03/2021	Cơ bản	8.0	6.5	IFI-010982	IFI-211069
Nguyễn Văn Quý	03/06/2002	Bắc Giang	14/03/2021	Cơ bản	9.6	7.0	IFI-010983	IFI-211070
Vũ Đình Sơn	10/01/2003	Hà Tây	14/03/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-010984	IFI-211071
Điền Văn Thắng	11/01/2003	Ninh Bình	14/03/2021	Cơ bản	10	8.0	IFI-010985	IFI-211072
Nguyễn Thu Thảo	01/02/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	10	7.5	IFI-010986	IFI-211073
Ngô Văn Thùy	04/08/2003	Bắc Ninh	14/03/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-010987	IFI-211074
Bùi Văn Tiến	11/11/2003	Hòa Bình	14/03/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-010988	IFI-211075
Nguyễn Văn Toàn	22/07/2003	Hà Tây	14/03/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-010989	IFI-211076
Đào Mạnh Tuấn	22/11/2003	Hà Tây	14/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010990	IFI-211077
Nguyễn Thị Hồng Tuệ	27/12/2003	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-010991	IFI-211078
Nguyễn Anh Tùng	01/08/2003	Hà Tây	14/03/2021	Cơ bản	10	8.0	IFI-010992	IFI-211079
Bùi Thành Văn	24/06/2003	Hòa Bình	14/03/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-010993	IFI-211080
Nguyễn Quang Ninh	29/01/1999	Quảng Ninh	14/03/2021	Cơ bản	9.6	6.5	IFI-010994	IFI-211081
Văn Thị Thoa	27/07/1982	Hà Nội	14/03/2021	Cơ bản	9.2	7.5	IFI-010995	IFI-211082
Nguyễn Ngọc Anh	18/12/1978	Yên Bái	21/03/2021	Cơ bản	8.8	7.5	IFI-010996	IFI-211083
Phùng Tú Anh	17/11/1997	Nghệ An	21/03/2021	Cơ bản	10	8.0	IFI-010997	IFI-211084
Phạm Thành Chung	20/08/1990	Yên Bái	21/03/2021	Cơ bản	6.8	7.5	IFI-010998	IFI-211085
Nguyễn Mạnh Cường	19/12/1997	Yên Bái	21/03/2021	Cơ bản	8.8	7.0	IFI-010999	IFI-211086

Đặng Thái Hà	15/04/1968	Hà Nam	21/03/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-011000	IFI-211087
Phạm Ngọc Hải	26/12/1994	Hải Phòng	21/03/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-011001	IFI-211088
Đỗ Việt Hưng	05/11/1976	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011002	IFI-211089
Bùi Nam Khánh	22/08/1995	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011003	IFI-211090
Vũ Thị Thanh Huyền	24/04/1979	Hải Phòng	21/03/2021	Cơ bản	10	10	IFI-011004	IFI-211091
Vũ Thị Lâm	27/10/1989	Hải Dương	21/03/2021	Cơ bản	8.8	7.0	IFI-011005	IFI-211092
Lê Phạm Tuấn Linh	09/08/1989	Thanh Hóa	21/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011006	IFI-211093
Phạm Thị Kiều Linh	13/05/1996	Quảng Ninh	21/03/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-011007	IFI-211094
Vũ Bảo Linh	10/06/1990	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-011008	IFI-211095
Trịnh Tiến Long	28/08/1972	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011009	IFI-211096
Vũ Thị Nga	29/04/1993	Ninh Bình	21/03/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-011010	IFI-211097
Lương Đại Nghĩa	10/01/1984	Cao Bằng	21/03/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-011011	IFI-211098
Trương Quang Nhật	15/06/1993	Nghệ An	21/03/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-011012	IFI-211099
Đoàn Tuyết Nhung	30/04/1984	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	8.4	6.5	IFI-011015	IFI-211100
Mai Thị Hồng Nhung	24/12/1989	Bắc Ninh	21/03/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-011016	IFI-211101
Nguyễn Minh Phú	29/05/1995	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011017	IFI-211102
Nguyễn Duy Phương	02/01/1986	Hà Nam	21/03/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-011019	IFI-211103
Trịnh Mai Phương	20/12/1997	Thanh Hóa	21/03/2021	Cơ bản	7.6	8.5	IFI-011020	IFI-211104
Nguyễn Hào Quang	19/02/1995	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-011021	IFI-211105
Đỗ Trúc Quỳnh	22/08/1998	Hưng Yên	21/03/2021	Cơ bản	10	10	IFI-011022	IFI-211106
Hoàng Diễm Quỳnh	17/10/1994	Thái Bình	21/03/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-011023	IFI-211107

Phạm Ngọc Sơn	21/04/1996	Quảng Ninh	21/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011024	IFI-211108
Phan Võ Thạch	25/11/1998	Nghệ An	21/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-011025	IFI-211109
Bùi Đức Thịnh	22/09/1990	Nghệ An	21/03/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-011026	IFI-211110
Nguyễn Đức Tú	14/04/1973	Hải Dương	21/03/2021	Cơ bản	8.8	6.5	IFI-011027	IFI-211111
Vũ Trọng Hưng	02/09/1981	Nghệ An	21/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011028	IFI-211112
Phạm Thị Hồng Bích	29/11/1999	Nam Định	21/03/2021	Cơ bản	8.0	6.5	IFI-011029	IFI-211113
Nguyễn Khánh Hòa	03/03/1998	Điện Biên	21/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011030	IFI-211114
Đinh Quang Lê	15/05/1996	Ninh Bình	21/03/2021	Cơ bản	7.6	5.0	IFI-011031	IFI-211115
Nguyễn Thị Nhật	06/05/1996	Hà nội	21/03/2021	Cơ bản	7.6	7.0	IFI-011032	IFI-211116
Nguyễn Thị Huyền Trang	09/01/1996	Hà Tĩnh	21/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011033	IFI-211117
Phạm Thị Kiều Trinh	15/08/1997	Quảng Ninh	21/03/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-011034	IFI-211118
Chu Vũ Công Anh	31/10/1997	Lạng Sơn	21/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011035	IFI-211119
Trần Ngọc Anh	27/08/2001	Quảng Ninh	21/03/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-011036	IFI-211120
Đỗ Thị Tân Bình	15/01/1991	Hải Dương	21/03/2021	Cơ bản	5.2	6.0	IFI-011037	IFI-211121
Nguyễn Thị Thanh Chi	05/03/1997	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	6.4	7.0	IFI-011038	IFI-211122
Bùi Ngọc Cường	13/01/1994	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011039	IFI-211123
Nguyễn Thùy Dung	30/08/1998	Bắc Ninh	21/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011040	IFI-211124
Phạm Tiến Dũng	17/07/1998	Nam Định	21/03/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-011041	IFI-211125
Lê Quốc Duy	21/07/1989	Hưng Yên	21/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011042	IFI-211126
Đào Tiến Đạt	23/06/1998	Phú Thọ	21/03/2021	Cơ bản	8.4	7.5	IFI-011043	IFI-211127
Chu Minh Hải	15/11/1980	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	6.4	7.5	IFI-011044	IFI-211128

Phạm Trung Hiếu	31/08/1994	Ninh Bình	21/03/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-011045	IFI-211129
Đào Thị Như Hoa	01/12/1986	Hưng Yên	21/03/2021	Cơ bản	7.6	6.0	IFI-011046	IFI-211130
Bùi Đức Hoàng	05/10/1998	Hải Phòng	21/03/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-011047	IFI-211131
Nguyễn Thị Huệ	09/08/1996	Phú Thọ	21/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011048	IFI-211132
Đào Quang Huy	31/12/1997	Hải Phòng	21/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-011049	IFI-211133
Lê Nguyễn Khánh Linh	15/10/1997	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011050	IFI-211134
Nguyễn Hải Linh	28/04/1996	Thanh Hóa	21/03/2021	Cơ bản	5.6	8.5	IFI-011051	IFI-211135
Nguyễn Tuấn Linh	15/01/1997	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011052	IFI-211136
Vũ Đình Lộc	26/03/1988	Nam Định	21/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011053	IFI-211137
Nguyễn Quang Long	25/04/1997	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-011054	IFI-211138
Lê Thị Ánh Nguyệt	09/12/1998	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	9.6	6.5	IFI-011055	IFI-211139
Trần Đức Nhân	31/08/1988	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011056	IFI-211140
Đồng Thị Phương	04/02/1992	Bắc Giang	21/03/2021	Cơ bản	7.6	6.0	IFI-011057	IFI-211141
Thân Đức Thắng	21/11/1996	Bắc Giang	21/03/2021	Cơ bản	7.6	8.5	IFI-011058	IFI-211142
Lê Thị Phương Thảo	17/08/1995	Nghệ An	21/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011059	IFI-211143
Lương Thị Thu	22/03/1995	Hải Phòng	21/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011060	IFI-211144
Ngô Thị Hoài Thu	23/08/1984	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011061	IFI-211145
Đỗ Thị Thùy	14/02/1996	Thanh Hóa	21/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011062	IFI-211146
Vũ Thị Mai Trang	07/02/1993	Nghệ An	21/03/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-011063	IFI-211147
Nguyễn Thị Thu Mỹ Tú	28/11/1993	Bắc Ninh	21/03/2021	Cơ bản	8.4	10	IFI-011064	IFI-211148
Nguyễn Văn Tùng	12/06/1994	Bắc Giang	21/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011065	IFI-211149

Trần Thùy Linh	23/10/1995	Hải Phòng	21/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011066	IFI-211150
Nguyễn Tuấn Nghĩa	19/12/1998	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-011067	IFI-211151
Phạm Quang Linh	05/02/1999	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	6.0	8.5	IFI-011068	IFI-211152
Bùi Thị Nhung	17/02/1989	Hòa Bình	21/03/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-011069	IFI-211153
Phùng Nghĩa Thịnh	10/11/1999	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	6.0	7.0	IFI-011070	IFI-211154
Lê Tiến Vương	09/09/1998	Nghệ An	21/03/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-011071	IFI-211155
Nguyễn Đức Anh	16/09/1997	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-011072	IFI-211156
Trần Thị Hòa Bình	18/11/1994	Lai Châu	21/03/2021	Cơ bản	6.8	8.0	IFI-012267	IFI-211157
Phạm Huyền Chi	14/03/1997	Hà Nam	21/03/2021	Cơ bản	5.2	8.0	IFI-011074	IFI-211158
Trịnh Kim Chi	10/10/1992	Lạng Sơn	21/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011075	IFI-211159
Trần Thị Phương Dung	12/01/1997	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	7.2	5.5	IFI-011076	IFI-211160
Nguyễn Thị Hiên	13/09/1995	Ninh Bình	21/03/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-011077	IFI-211161
Phạm Thị Thanh Hương	12/12/1995	Hà Nam	21/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011078	IFI-211162
Trịnh Thị Hồng Nga	24/01/1991	Nam Định	21/03/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-011079	IFI-211163
Nguyễn Thị Ngọc	27/08/1995	Bắc Ninh	21/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011080	IFI-211164
Lê Thị Vân Anh	19/11/1997	Thanh Hóa	21/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011081	IFI-211165
Nguyễn Lý Ngọc Anh	07/11/1995	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-011082	IFI-211166
Nguyễn Mai Anh	21/10/1999	Cao Bằng	21/03/2021	Cơ bản	9.6	6.5	IFI-011083	IFI-211167
Trần Thế Anh	12/11/1996	Nam Định	21/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011084	IFI-211168
Vũ Đức Anh	24/08/1998	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-011085	IFI-211169
Nguyễn Hùng Cường	17/06/1996	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-011086	IFI-211170

Phạm Thị Dung	18/03/1996	Yên Bái	21/03/2021	Cơ bản	9.2	6.5	IFI-011087	IFI-211171
Nguyễn Văn Dũng	13/01/1999	Phú Thọ	21/03/2021	Cơ bản	6.4	8.0	IFI-011088	IFI-211172
Trần Thị Thùy Dương	26/11/1983	Lào Cai	21/03/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-011089	IFI-211173
Hoàng Thị Hồng Duyên	10/12/1998	Hưng Yên	21/03/2021	Cơ bản	7.6	7.5	IFI-011090	IFI-211174
Hoàng Văn Đăng	23/12/1990	Thái Bình	21/03/2021	Cơ bản	9.6	6.0	IFI-011091	IFI-211175
Vũ Thị Được	25/11/1981	Nam Định	21/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011092	IFI-211176
Đỗ Thị Thúy Hà	10/02/1998	Ninh Bình	21/03/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-011093	IFI-211177
Nguyễn Thanh Hà	06/05/2000	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	7.6	9.0	IFI-011094	IFI-211178
Nguyễn Thị Hà	21/03/1999	Thanh Hóa	21/03/2021	Cơ bản	8.8	10	IFI-011095	IFI-211179
Đặng Minh Hải	01/11/1989	Vĩnh Phúc	21/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-011096	IFI-211180
Vũ Thị Thúy Hằng	27/07/1988	Nam Định	21/03/2021	Cơ bản	10	7.5	IFI-011097	IFI-211181
Nguyễn Hữu Hoàng	03/06/1997	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011098	IFI-211182
Nguyễn Quang Hùng	28/12/1988	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011099	IFI-211183
Phạm Văn Hùng	19/07/1984	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	8.0	5.0	IFI-011100	IFI-211184
Chu Thị Lanh	01/04/1996	Hải Phòng	21/03/2021	Cơ bản	5.6	6.0	IFI-011101	IFI-211185
Đỗ Thùy Linh	08/08/2000	Vĩnh Phúc	21/03/2021	Cơ bản	8.8	6.0	IFI-011102	IFI-211186
Kim Khánh Linh	29/05/1999	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-011103	IFI-211187
Tạ Thị Linh	13/08/1998	Nam Định	21/03/2021	Cơ bản	6.8	7.0	IFI-011104	IFI-211188
Nguyễn Thị Lộc	14/05/1997	Vĩnh Phúc	21/03/2021	Cơ bản	6.8	6.5	IFI-011105	IFI-211189
Tạ Thị Lộc	27/12/2000	Vĩnh Phúc	21/03/2021	Cơ bản	6.8	5.0	IFI-011106	IFI-211190
Nguyễn Văn Long	22/07/1998	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	9.2	5.0	IFI-011107	IFI-211191

Vũ Thị Luyến	13/04/1985	Hưng Yên	21/03/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-011108	IFI-211192
Lưu Đức Mạnh	20/08/1998	Hà Tĩnh	21/03/2021	Cơ bản	7.6	8.0	IFI-011109	IFI-211193
Dương Thị Huyền Mỹ	08/09/1995	Nam Định	21/03/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-011110	IFI-211194
La Thị Phương Nam	10/01/1990	Bắc Giang	21/03/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-011111	IFI-211195
Lê Duy Nam	05/10/1998	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	8.8	7.5	IFI-011112	IFI-211196
Nguyễn Thanh Ngọc	11/09/1996	Nam Định	21/03/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-011113	IFI-211197
Đỗ Thị Lâm Oanh	13/01/1995	Ninh Bình	21/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011114	IFI-211198
Nguyễn Hà Phương	13/06/1997	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	8.8	10	IFI-011115	IFI-211199
Vương Thị Phượng	14/03/1993	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-011116	IFI-211200
Phan Hương Quỳnh	06/12/1995	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	8.4	10	IFI-011117	IFI-211201
Nguyễn Đức Sơn	15/04/1989	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-011118	IFI-211202
Đinh Thị Thanh	27/09/1994	Hà Nam	21/03/2021	Cơ bản	7.6	9.5	IFI-011119	IFI-211203
Trần Thị Thu	28/05/1997	Hưng Yên	21/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011120	IFI-211204
Nguyễn Thị Thu Thúy	09/01/1993	Quảng Ninh	21/03/2021	Cơ bản	8.8	10	IFI-011121	IFI-211205
Nguyễn Thị Thủy	18/06/1992	Hải Dương	21/03/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-011122	IFI-211206
Trần Quốc Toàn	30/10/1979	Quảng Ninh	21/03/2021	Cơ bản	7.6	5.0	IFI-011123	IFI-211207
Nguyễn Tuấn Việt	09/01/1998	Sơn La	21/03/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-011124	IFI-211208
Phùng Quân Vương	25/09/1991	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-011125	IFI-211209
Lê Hải Yến	22/04/1995	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-011126	IFI-211210
Lương Hải Yến	03/11/1998	Hà Nam	21/03/2021	Cơ bản	10	5.0	IFI-011127	IFI-211211
Trần Quang Bách	16/06/2003	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	6.8	7.0	IFI-011128	IFI-211212

Đào Văn Chinh	22/09/2003	Nam Định	21/03/2021	Cơ bản	6.4	7.5	IFI-011129	IFI-211213
Nguyễn Dương Mạnh Đức	03/05/2003	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	7.2	7.0	IFI-011130	IFI-211214
Mai Thị Lại Giang	08/04/1976	Thanh Hóa	21/03/2021	Cơ bản	5.6	8.5	IFI-011131	IFI-211215
Nguyễn Thị Giang	06/05/2003	Nam Định	21/03/2021	Cơ bản	6.0	7.5	IFI-011132	IFI-211216
Đồng Sơn Hải	25/09/2003	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-011133	IFI-211217
Phan Thị Phương Hoa	28/12/1990	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	8.4	5.5	IFI-011134	IFI-211218
Trần Văn Lương	07/12/1998	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-011013	IFI-211219
Lê Văn Mạnh	04/05/1984	Hưng Yên	21/03/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-011135	IFI-211220
Vũ Thị Tuyết Minh	03/12/1999	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	7.6	8.5	IFI-011136	IFI-211221
Hồ Hồng Ngọc	30/04/1993	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-011137	IFI-211222
Nguyễn Đông Phong	16/10/1977	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-011014	IFI-211223
Nguyễn Nhật Thúy	05/11/2000	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-011138	IFI-211224
Hoàng Thị Huyền Trang	10/12/2003	Hưng Yên	21/03/2021	Cơ bản	7.2	8.0	IFI-011139	IFI-211225
Phan Ngọc Tuấn	31/05/2003	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	8.8	7.5	IFI-011140	IFI-211226
Phạm Quang Tùng	14/05/1994	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011141	IFI-211227
Phạm Khánh Vy	30/05/2003	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	7.6	8.0	IFI-011142	IFI-211228
Nguyễn Trường Xuân	01/03/1998	Hải Dương	21/03/2021	Cơ bản	7.2	9.5	IFI-011143	IFI-211229
Cao Thị Tùng Anh	06/01/1998	Hà Tĩnh	21/03/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-011144	IFI-211230
Phạm Thị Quỳnh Anh	20/09/1998	Thanh Hóa	21/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011145	IFI-211231
Trần Tuấn Anh	12/03/1990	Hà Nam	21/03/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-011146	IFI-211232
Nguyễn Đức Bình	28/07/1997	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-011147	IFI-211233

Nguyễn Phương Chi	13/08/1995	Yên Bái	21/03/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-011148	IFI-211234
Phạm Thị Trà Giang	22/07/1998	Hưng Yên	21/03/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-011149	IFI-211235
Lại Thị Thu Hường	09/09/1994	Hà Nam	21/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011150	IFI-211236
Hoàng Ngọc Khánh	02/04/1996	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011151	IFI-211237
Lê Thị Lan	14/10/1997	Thanh Hóa	21/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011152	IFI-211238
Trần Thị Lan	20/09/1997	Nam Định	21/03/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-011153	IFI-211239
Phạm Thị Liễu	20/04/1998	Nam Định	21/03/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-011154	IFI-211240
Nguyễn Thị Bích Loan	23/10/1996	Nam Định	21/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011155	IFI-211241
Nguyễn Đức Long	09/02/1982	Bắc Ninh	21/03/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-011156	IFI-211242
Lê Thị Mai	12/05/1998	Hà Tĩnh	21/03/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-011157	IFI-211243
Nguyễn Thảo Nhi	19/05/1994	Sơn La	21/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011158	IFI-211244
Bùi Tiến Phúc	08/02/1981	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-011159	IFI-211245
Bùi Thu Phương	19/08/1997	Thái Bình	21/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011160	IFI-211246
Nguyễn Thị Phương	08/11/1998	Ninh Bình	21/03/2021	Cơ bản	10	8.0	IFI-011161	IFI-211247
Phùng Thị Xuân Sinh	12/03/1992	Vĩnh Phúc	21/03/2021	Cơ bản	6.4	8.0	IFI-011162	IFI-211248
Trần Thị Phương Thảo	20/12/1999	Lai Châu	21/03/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-011163	IFI-211249
Hoàng Văn Thu	02/02/1977	Phú Thọ	21/03/2021	Cơ bản	10	10	IFI-011164	IFI-211250
Nguyễn Hồng Thủy	26/09/1993	Thái Bình	21/03/2021	Cơ bản	7.2	8.0	IFI-011165	IFI-211251
Vũ Đình Tiến	04/10/1989	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011166	IFI-211252
Nguyễn Thu Trang	18/10/1997	Thái Bình	21/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011167	IFI-211253
Bùi Anh Tuấn	22/12/1993	Hà Nam	21/03/2021	Cơ bản	7.6	8.0	IFI-011168	IFI-211254

Trương Văn Xướng	01/01/1990	Hà Nam	21/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-011169	IFI-211255
Trần Thị Nguyên	02/04/1979	Thanh Hóa	21/03/2021	Cơ bản	8.8	7.0	IFI-012269	IFI-211256
Tạ Phương Thảo	04/11/1996	Hà Nam	21/03/2021	Cơ bản	8.4	7.0	IFI-012269	IFI-211257
Nguyễn Thùy Linh	12/01/1991	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-011172	IFI-211258
Nguyễn Thị Nga	25/06/1996	Hải Dương	21/03/2021	Cơ bản	9.2	7.5	IFI-011173	IFI-211259
Nguyễn Thị Như Quỳnh	13/03/1992	Nghệ An	21/03/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-011174	IFI-211260
Lê Đức Hiền	16/03/1999	Hà Nội	21/03/2021	Cơ bản	6.4	8.5	IFI-011175	IFI-211261
Trần Văn Cảnh	22/01/1992	Nam Định	21/03/2021	Cơ bản	7.2	8.0	IFI-011176	IFI-211262
Bùi Phương Anh	22/12/2000	Thái Bình	27/03/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-011178	IFI-211263
Lê Ngọc Anh	02/08/2000	Nam Định	27/03/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-011179	IFI-211264
Nguyễn Thị Kiều Anh	11/08/2000	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	5.6	6.0	IFI-011180	IFI-211265
Quách Ngọc Anh	10/09/2000	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	6.0	8.5	IFI-011181	IFI-211266
Đỗ Thị Bắc	20/11/2000	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-011182	IFI-211267
Lương Thị Diễm	08/03/2000	Tuyên Quang	27/03/2021	Cơ bản	9.6	6.5	IFI-011183	IFI-211268
Bùi Kim Dung	12/01/2000	Hòa Bình	27/03/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-011184	IFI-211269
Nguyễn Thị Hải	20/11/1999	Thanh Hóa	27/03/2021	Cơ bản	8.0	7.5	IFI-011185	IFI-211270
Lê Thị Hậu	19/01/2000	Yên Bái	27/03/2021	Cơ bản	9.2	7.5	IFI-011186	IFI-211271
Dương Phương Hoài	20/01/2000	Hòa Bình	27/03/2021	Cơ bản	7.6	7.5	IFI-011187	IFI-211272
Nguyễn Thúy Hồng	20/06/2000	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	5.6	7.0	IFI-011188	IFI-211273
Nguyễn Thị Hường	08/11/2000	Hà Nam	27/03/2021	Cơ bản	8.0	7.0	IFI-011189	IFI-211274
Nguyễn Thị Huyền	15/09/1999	Thanh Hóa	27/03/2021	Cơ bản	7.6	9.0	IFI-011190	IFI-211275

Nguyễn Thị Khánh Huyền	31/01/2000	Bắc Ninh	27/03/2021	Cơ bản	10	8.0	IFI-011191	IFI-211276
Phạm Thị Khánh Huyền	25/03/2000	Quảng Ninh	27/03/2021	Cơ bản	9.6	7.0	IFI-011192	IFI-211277
Chu Thị Mai	30/10/2000	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-011193	IFI-211278
Đặng Kiều My	12/02/2000	Hưng Yên	27/03/2021	Cơ bản	7.6	7.0	IFI-011195	IFI-211279
Nguyễn Thị Hà Ngân	11/04/2000	Hà Tĩnh	27/03/2021	Cơ bản	9.6	7.5	IFI-011196	IFI-211280
Nguyễn Thị Bích Ngọc	12/09/2000	Thái Bình	27/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011194	IFI-211281
Nguyễn Thị Minh Ngọc	28/08/2000	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	7.6	9.0	IFI-011197	IFI-211282
Phùng Yến Nhi	09/10/2000	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	6.8	9.5	IFI-011198	IFI-211283
Bùi Thị Nhung	23/10/2000	Hòa Bình	27/03/2021	Cơ bản	7.6	5.5	IFI-011199	IFI-211284
Nguyễn Thị Thanh	10/01/2000	Vĩnh Phúc	27/03/2021	Cơ bản	6.8	7.0	IFI-011200	IFI-211285
Bùi Thị Thu	14/08/2000	Hà Giang	27/03/2021	Cơ bản	10	7.0	IFI-011201	IFI-211286
Nguyễn Thị Thúy	24/06/2000	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	10	7.5	IFI-011202	IFI-211287
Nguyễn Bích Thủy	30/06/2000	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	10	7.0	IFI-011203	IFI-211288
Nguyễn Thị Minh Toàn	23/02/2000	Hòa Bình	27/03/2021	Cơ bản	8.0	7.0	IFI-011204	IFI-211289
Lê Nguyễn Diệu Trang	29/02/2000	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	8.0	7.0	IFI-011205	IFI-211290
Nguyễn Thu Trang	23/05/1998	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	6.4	9.0	IFI-011206	IFI-211291
Trần Thị Thùy Trang	30/10/2000	Nam Định	27/03/2021	Cơ bản	9.2	6.0	IFI-011207	IFI-211292
Ngô Thị Hồng Vân	13/05/2000	Quảng Ninh	27/03/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-011208	IFI-211293
Nguyễn Thúy An	29/10/1998	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-011209	IFI-211294
Bùi Lan Anh	29/10/2000	Thái Bình	27/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011210	IFI-211295
Đặng Ngọc Anh	29/10/2000	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-011211	IFI-211296

Nguyễn Thúy Anh	18/06/2000	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-011212	IFI-211297
Nguyễn Tú Anh	30/11/2000	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	7.6	7.5	IFI-011213	IFI-211298
Trịnh Thị Kim Anh	06/04/2000	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	9.6	6.5	IFI-011215	IFI-211299
Vũ Thị Phương Anh	22/12/2000	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-011216	IFI-211300
Nguyễn Thu Chà	22/12/1999	Phú Thọ	27/03/2021	Cơ bản	9.2	7.5	IFI-011217	IFI-211301
Nguyễn Thị Thùy Dương	25/10/2000	Quảng Ninh	27/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011218	IFI-211302
Nguyễn Thị Ngọc Hà	06/06/2000	Hòa Bình	27/03/2021	Cơ bản	6.8	8.5	IFI-011219	IFI-211303
Xa Thu Hà	16/04/2000	Hòa Bình	27/03/2021	Cơ bản	6.4	7.0	IFI-011220	IFI-211304
Nguyễn Minh Hải	14/08/2000	Hưng Yên	27/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011221	IFI-211305
Nguyễn Ngọc Hân	02/10/2000	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	9.6	7.0	IFI-011222	IFI-211306
Lê Thị Thu Hằng	21/09/2000	Phú Thọ	27/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011223	IFI-211307
Nguyễn Thu Hằng	03/11/2000	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	6.8	7.5	IFI-011224	IFI-211308
Hoàng Thị Hạnh	24/10/1999	Thanh Hóa	27/03/2021	Cơ bản	8.8	6.5	IFI-011225	IFI-211309
Lý Thị Thu Hiền	26/12/2000	Hòa Bình	27/03/2021	Cơ bản	10	7.0	IFI-011226	IFI-211310
Vũ Thị Thanh Hiền	09/10/2000	Nam Định	27/03/2021	Cơ bản	10	7.0	IFI-011227	IFI-211311
Hoàng Thị Hiệp	11/11/1999	Hà Tĩnh	27/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011228	IFI-211312
Nguyễn Thị Hoa	16/03/2000	Nam Định	27/03/2021	Cơ bản	6.4	7.5	IFI-011229	IFI-211313
Đặng Thị Hương	09/09/1996	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-011230	IFI-211314
Kiều Thu Huyền	18/11/1998	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	8.8	7.0	IFI-011231	IFI-211315
Trần Thu Huyền	03/05/2000	Phú Thọ	27/03/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-011232	IFI-211316
Đinh Thị Lan	10/09/2000	Nam Định	27/03/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-011233	IFI-211317

Nguyễn Thị Ngọc Lan	18/01/2000	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	10	8.0	IFI-011234	IFI-211318
Hoàng Thị Lệ	14/05/1998	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011235	IFI-211319
Phương Thị Nhật Lệ	26/01/2000	Lạng Sơn	27/03/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-011236	IFI-211320
Trần Nhật Lệ	28/06/2000	Hòa Bình	27/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011237	IFI-211321
Phạm Thị Liên	21/03/2000	Nam Định	27/03/2021	Cơ bản	9.6	7.0	IFI-011238	IFI-211322
Tạ Thị Mai	19/06/1999	Hưng Yên	27/03/2021	Cơ bản	7.6	8.5	IFI-011239	IFI-211323
Trần Thị Nga	01/01/2001	Thanh Hóa	27/03/2021	Cơ bản	8.0	5.0	IFI-011240	IFI-211324
Huỳnh Thị Minh Ngọc	26/10/2000	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	8.4	6.0	IFI-011241	IFI-211325
Nguyễn Thanh Ngọc	03/02/2000	Hà Giang	27/03/2021	Cơ bản	8.8	5.5	IFI-011242	IFI-211326
Đoàn Thị Hồng Nhi	09/07/2000	Nam Định	27/03/2021	Cơ bản	7.6	8.0	IFI-011243	IFI-211327
Phạm Hồng Nhung	03/01/2000	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	8.4	7.0	IFI-011244	IFI-211328
Cao Thị Phương	06/07/2000	Thanh Hóa	27/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011245	IFI-211329
Nguyễn Thị Quế	11/11/2000	Nam Định	27/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-011246	IFI-211330
Đàm Như Quỳnh	16/11/2000	Yên Bái	27/03/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-011247	IFI-211331
Trần Thị Thanh Thanh	13/05/2000	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-011248	IFI-211332
Nguyễn Thị Thu Thảo	06/04/2000	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	7.2	5.5	IFI-011249	IFI-211333
Nguyễn Thị Thúy	27/10/2000	Thái Bình	27/03/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-011250	IFI-211334
Nghiêm Thị Huyền Trang	24/11/2000	Bắc Ninh	27/03/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-011251	IFI-211335
Lâm Thanh Tú	19/09/2000	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	9.6	5.5	IFI-011252	IFI-211336
Trần Thị Tú Uyên	12/12/2000	Yên Bái	27/03/2021	Cơ bản	6.0	7.0	IFI-011253	IFI-211337
Phạm Khánh Vân	27/05/2000	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-011254	IFI-211338

Nguyễn Thị Yến	07/03/2000	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-011255	IFI-211339
Lưu Thị Thu Trà	27/07/1999	Bắc Kạn	27/03/2021	Cơ bản	9.2	7.0	IFI-011256	IFI-211340
Nguyễn Thị Thảo Linh	18/11/2000	Hà Tây	27/03/2021	Cơ bản	7.2	6.5	IFI-011257	IFI-211341
Trần Thị Yến Linh	07/09/1999	Hà Nam	27/03/2021	Cơ bản	8.4	7.0	IFI-011258	IFI-211342
Vũ Thị Phương Linh	03/04/2000	Bắc Giang	27/03/2021	Cơ bản	7.6	6.5	IFI-011259	IFI-211343
Vương Thị Hà Linh	22/09/2000	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	6.4	5.5	IFI-011260	IFI-211344
Ngô Thị Loan	28/05/2000	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	6.4	6.5	IFI-011261	IFI-211345
Trần Thị Mến	13/12/2000	Hưng Yên	27/03/2021	Cơ bản	5.2	8.5	IFI-011262	IFI-211346
Phùng Thị Nga	24/10/2000	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	8.0	7.0	IFI-011263	IFI-211347
Nguyễn Thị Hồng Ngát	19/11/2000	Phú Thọ	27/03/2021	Cơ bản	6.0	9.5	IFI-011264	IFI-211348
Ngô Thùy Ngoan	07/06/2000	Ninh Bình	27/03/2021	Cơ bản	9.6	6.0	IFI-011265	IFI-211349
Trần Thị Bích Ngọc	24/10/2000	Hòa Bình	27/03/2021	Cơ bản	8.0	7.5	IFI-011266	IFI-211350
Vũ Thị Oanh	28/10/2000	Nam Định	27/03/2021	Cơ bản	6.8	8.0	IFI-011267	IFI-211351
Nguyễn Lan Phương	17/10/2000	Hà Nội	27/03/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-011268	IFI-211352
Nguyễn Thị Như Phương	28/09/2000	Hưng Yên	27/03/2021	Cơ bản	6.8	6.0	IFI-011269	IFI-211353
Lê Thị Phương Thảo	20/08/2000	Hà Tây	27/03/2021	Cơ bản	6.4	5.0	IFI-011270	IFI-211354
Nguyễn Thị Thu Trang	05/12/2000	Thái Bình	27/03/2021	Cơ bản	6.8	8.5	IFI-011271	IFI-211355
Hoàng Thị Yến	08/07/1999	Hòa Bình	27/03/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-011272	IFI-211356
Nguyễn Hoàng Anh	28/03/1997	Hà Giang	28/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011273	IFI-211357
Lê Thế Anh	17/11/1998	Thanh Hóa	28/03/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-011274	IFI-211358
Nguyễn Thị Ngọc Ánh	13/03/1999	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-011275	IFI-211359

Nguyễn Xuân Lê Cương	27/01/1993	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-011276	IFI-211360
Nguyễn Tiến Dũng	05/03/1998	Hà Tây	28/03/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-011277	IFI-211361
Phùng Quang Dũng	11/10/1998	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-011278	IFI-211362
Nguyễn Quang Duy	25/06/1995	Điện Biên	28/03/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-011279	IFI-211363
Quách Văn Duy	18/04/1995	Bắc Kạn	28/03/2021	Cơ bản	9.6	7.0	IFI-011280	IFI-211364
Nguyễn Thu Hà	03/02/1995	Bắc Ninh	28/03/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-011281	IFI-211365
Nông Thị Huyên	09/04/1998	Cao Bằng	28/03/2021	Cơ bản	7.6	5.0	IFI-011282	IFI-211366
Nguyễn Thanh Huyền	13/09/1997	Quảng Ninh	28/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-011283	IFI-211367
Nguyễn Thị Lan	26/07/1998	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	6.0	8.5	IFI-011284	IFI-211368
Thi Thị Liên	17/10/1994	Cao Bằng	28/03/2021	Cơ bản	8.8	6.5	IFI-011285	IFI-211369
Đinh Mai Linh	12/10/1999	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	6.8	7.5	IFI-011286	IFI-211370
Nguyễn Văn Liệu	05/11/1971	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011287	IFI-211371
Nguyễn Thị Hải Linh	18/09/1996	Bắc Ninh	28/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011288	IFI-211372
Nguyễn Thị Thùy Linh	16/05/1999	Thái Bình	28/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011289	IFI-211373
Lê Thị Loan	24/12/1991	Thanh Hóa	28/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011290	IFI-211374
Nguyễn Thị Kim Loan	11/06/1998	Bắc Ninh	28/03/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-011291	IFI-211375
Nguyễn Thành Long	01/08/2000	Bắc Giang	28/03/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-011292	IFI-211376
Lê Thị Hiền Lương	25/10/1999	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-011293	IFI-211377
Lê Thị Tiểu Ly	01/02/1998	Nghệ An	28/03/2021	Cơ bản	6.4	9.0	IFI-011294	IFI-211378
Quách Khánh Ly	26/01/1998	Hòa Bình	28/03/2021	Cơ bản	6.0	5.0	IFI-011295	IFI-211379
Thi Thị Ly	17/10/1994	Cao Bằng	28/03/2021	Cơ bản	7.6	7.5	IFI-011296	IFI-211380

Trần Yến Ly	02/08/1998	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011297	IFI-211381
Đặng Thị Ngân	05/09/1996	Hưng Yên	28/03/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-011298	IFI-211382
Vũ Thị Nhài	24/05/1988	Nam Định	28/03/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-011299	IFI-211383
Nguyễn Thị Thanh Phương	22/12/1987	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011300	IFI-211384
Vũ Hà Phương	04/09/1997	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011301	IFI-211385
Phí Như Quỳnh	20/10/1997	Thái Bình	28/03/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-011302	IFI-211386
Lê Thị Thanh Tâm	28/03/1996	Hải Phòng	28/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011303	IFI-211387
Nguyễn Thị Thúy	03/08/1995	Bắc Ninh	28/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011304	IFI-211388
Đinh Thị Thu Trang	10/11/1999	Ninh Bình	28/03/2021	Cơ bản	7.2	8.5	IFI-011305	IFI-211389
Nguyễn Hà Trang	05/05/1997	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	7.6	9.0	IFI-011306	IFI-211390
Nguyễn Thị Quỳnh Trang	23/03/1995	Nghệ An	28/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011307	IFI-211391
Nguyễn Thu Trang	31/10/1998	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011308	IFI-211392
Nguyễn Thị Trang	20/12/1998	Thái Bình	28/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011309	IFI-211393
Dương Ngọc Trọng	14/10/1990	Yên Bái	28/03/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-011310	IFI-211394
Trần Đình Trọng	19/11/1994	Bắc Ninh	28/03/2021	Cơ bản	8.8	7.0	IFI-011311	IFI-211395
Nguyễn Văn Tuấn	03/11/1987	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	6.8	8.5	IFI-011312	IFI-211396
Nguyễn Anh Tuấn	10/11/1973	Phú Thọ	28/03/2021	Cơ bản	10	10	IFI-011313	IFI-211397
Dương Văn Tưởng	24/12/1976	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	9.6	7.5	IFI-011314	IFI-211398
Đinh Thị Tuyết	02/02/1993	hà nam	28/03/2021	Cơ bản	6.8	6.0	IFI-011315	IFI-211399
Nguyễn Quốc Việt	19/08/1993	Lào Cai	28/03/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-011316	IFI-211400
Phan Hà Anh Vũ	14/11/1999	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011317	IFI-211401

Hoàng Đức Anh	16/06/1996	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011318	IFI-211402
Ngô Nguyệt Ánh	22/12/1998	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011319	IFI-211403
Vi Thị Danh	20/10/1989	Tuyên Quang	28/03/2021	Cơ bản	6.4	7.0	IFI-011320	IFI-211404
Đỗ Bích Diệp	27/04/2000	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	6.0	7.0	IFI-011321	IFI-211405
Nguyễn Trung Dũng	09/04/1991	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011322	IFI-211406
Nguyễn Tiến Đắc	24/06/1974	Hà Nam	28/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011323	IFI-211407
Phạm Thị Hương Giang	25/06/1996	Thái Bình	28/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011324	IFI-211408
Lê Ngọc Giáp	05/04/1981	Thanh Hóa	28/03/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-011325	IFI-211409
Nguyễn Thị Thanh Hà	21/07/1974	Nghệ An	28/03/2021	Cơ bản	6.0	7.0	IFI-011326	IFI-211410
Lê Thế Hân	15/03/1994	Bắc Giang	28/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011327	IFI-211411
Nguyễn Hồng Hạnh	12/08/1990	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-011328	IFI-211412
Hoàng Văn Hênh	12/09/1974	Tuyên Quang	28/03/2021	Cơ bản	9.2	7.5	IFI-011329	IFI-211413
Lê Thị Thanh Hoa	17/12/1991	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011330	IFI-211414
Nguyễn Thị Hoa	07/09/1995	Bắc Ninh	28/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011331	IFI-211415
Đỗ Vũ Trung Hoàng	06/05/1997	Phú Thọ	28/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011332	IFI-211416
Võ Thị Hồng	20/10/1985	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-011333	IFI-211417
Nguyễn Thị Hương	25/11/1998	Hải Phòng	28/03/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-011334	IFI-211418
Nguyễn Thị Mai Hương	08/01/1996	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	6.8	9.5	IFI-011335	IFI-211419
Lương Thị Huyền	05/08/1992	Hà Nam	28/03/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-011336	IFI-211420
Phạm Ngọc Khánh	13/01/1990	Vĩnh Phúc	28/03/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-011337	IFI-211421
Nguyễn Thị Thùy Linh	26/05/1990	Thái Bình	28/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011338	IFI-211422

Nguyễn Tiến Mạnh	20/08/1993	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	9.6	6.0	IFI-011339	IFI-211423
Trần Thị Nhi	09/12/1997	Thái Bình	28/03/2021	Cơ bản	8.4	10	IFI-011340	IFI-211424
Nguyễn Thị Hồng Nhung	26/10/1991	Ninh Bình	28/03/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-011341	IFI-211425
Nguyễn Thị Nơi	11/10/1989	Tuyên Quang	28/03/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-011342	IFI-211426
Nguyễn Thị Kiều Oanh	20/04/1993	Lạng Sơn	28/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-011343	IFI-211427
Trần Thị Thu Phương	24/01/1998	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-011344	IFI-211428
Phùng Thị Minh Phượng	01/09/1996	Phú Thọ	28/03/2021	Cơ bản	7.2	8.5	IFI-011345	IFI-211429
Nguyễn Bắc Quân	03/03/1974	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	7.6	8.0	IFI-011346	IFI-211430
Trần Hoàng Quân	17/06/1995	Nghệ An	28/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011347	IFI-211431
Trần Văn Quang	27/01/1997	Thanh Hoá	28/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011348	IFI-211432
Đặng Hồng Quảng	26/09/1987	Quảng Ninh	28/03/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-011349	IFI-211433
Lê Thị Quý	19/09/1981	Thanh Hóa	28/03/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-011350	IFI-211434
Lê Phương Thảo	25/11/1997	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-011351	IFI-211435
Ngô Thị Thu Thảo	09/06/1996	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-011352	IFI-211436
Vũ Thị Phương Thảo	25/09/1998	Hải Phòng	28/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011353	IFI-211437
Nguyễn Công Thiên	28/01/1998	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011354	IFI-211438
Nguyễn Đức Thọ	16/12/1979	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011355	IFI-211439
Đỗ Thị Hoa Thơm	02/11/1995	Phú Thọ	28/03/2021	Cơ bản	7.6	7.0	IFI-011356	IFI-211440
Nguyễn Thị Thơm	24/02/1985	Hưng Yên	28/03/2021	Cơ bản	7.6	7.5	IFI-011357	IFI-211441
Phạm Thanh Trà	12/03/1985	Bắc Ninh	28/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-011358	IFI-211442
Trần Đình Tráng	05/09/1987	Thái Bình	28/03/2021	Cơ bản	7.6	7.5	IFI-011359	IFI-211443

Nguyễn Văn Tuấn	12/06/1973	Tuyên Quang	28/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011360	IFI-211444
Nguyễn Văn Vũ	15/04/1985	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011361	IFI-211445
Nguyễn Thị Thanh Xuân	05/04/1982	Hải Dương	28/03/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-011362	IFI-211446
Lê Xuân Trường	10/01/1977	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011363	IFI-211447
Ngô Thị Ngọc Anh	24/11/1996	Thanh Hóa	28/03/2021	Cơ bản	8.4	5.5	IFI-011364	IFI-211448
Đặng Minh Anh	16/10/1999	Bến Tre	28/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011365	IFI-211449
Khúc Thị Phương Anh	18/12/1999	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-011366	IFI-211450
Lê Đức Anh	06/02/1992	Nam Định	28/03/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-011367	IFI-211451
Nguyễn Bảo Anh	10/12/1999	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	8.8	5.5	IFI-011368	IFI-211452
Nguyễn Quỳnh Anh	03/01/1992	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	7.2	8.0	IFI-011369	IFI-211453
Nguyễn Thị Kim Anh	15/08/1999	Thái Bình	28/03/2021	Cơ bản	7.6	8.5	IFI-011370	IFI-211454
Nguyễn Xuân Quỳnh Anh	12/11/1999	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	6.4	7.5	IFI-011371	IFI-211455
Vũ Thị Lan Anh	21/10/1999	Gia Lai	28/03/2021	Cơ bản	9.2	7.5	IFI-011372	IFI-211456
Nguyễn Thị Hồng Ánh	12/07/1978	Hải Dương	28/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011373	IFI-211457
Nguyễn Thị Ngọc Ánh	25/12/1998	Thanh Hóa	28/03/2021	Cơ bản	6.4	6.5	IFI-011374	IFI-211458
Vương Thị Bích	28/05/1999	Hà Giang	28/03/2021	Cơ bản	6.4	6.5	IFI-011375	IFI-211459
Lê Hằng Chi	11/08/1998	Hà Tĩnh	28/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011376	IFI-211460
Trần Thị Dinh	05/10/1999	Bắc Kạn	28/03/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-011377	IFI-211461
Vũ Thị Huyền Dịu	02/02/1999	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-011378	IFI-211462
Vũ Đình Du	10/02/1999	Nam Định	28/03/2021	Cơ bản	6.8	7.0	IFI-011379	IFI-211463
Hoàng Kim Dung	17/09/1988	Hà Giang	28/03/2021	Cơ bản	7.2	8.0	IFI-011380	IFI-211464

Vũ Văn Dũng	14/08/1994	Hưng Yên	28/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011404	IFI-211465
Đặng Thùy Dương	26/10/1999	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	8.4	6.0	IFI-011405	IFI-211466
Phạm Thị Điệp	26/07/1998	Cao Bằng	28/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-011406	IFI-211467
Nguyễn Thúy Đôi	27/06/1989	Hà Giang	28/03/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-011407	IFI-211468
Lê Bá Hà	13/12/1994	Thanh Hóa	28/03/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-011385	IFI-211469
Lê Văn Hà	06/02/1973	Thanh Hóa	28/03/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-011750	IFI-211470
Nguyễn Thúy Hà	15/03/1999	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-011386	IFI-211471
Trịnh Thị Thúy Hằng	05/01/1992	Phú Thọ	28/03/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-011387	IFI-211472
Thiều Thị Phương Hoa	25/10/1993	Thanh Hóa	28/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011389	IFI-211473
Đặng Thanh Hương	10/6/1992	Nam Định	28/03/2021	Cơ bản	7.2	9.0	IFI-011388	IFI-211474
Lê Thị Thanh Huyền	05/08/1984	Ninh Bình	28/03/2021	Cơ bản	6.8	6.5	IFI-011390	IFI-211475
Nguyễn Thị Huyền	14/03/1998	Thái Bình	28/03/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-011391	IFI-211476
Lê Thiên Kim	13/04/1993	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011392	IFI-211477
Phạm Thị Tuyết Lan	03/07/1996	Yên Bái	28/03/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-011393	IFI-211478
Vũ Thị Thùy Linh	20/12/1993	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	8.8	6.5	IFI-011394	IFI-211479
Nguyễn Ngọc Lưu Ly	24/11/1993	Cao Bằng	28/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011395	IFI-211480
Lã Thu Phương	08/04/1996	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011396	IFI-211481
Hoàng Nguyệt Quế	11/11/1997	Bắc Kạn	28/03/2021	Cơ bản	8.4	7.5	IFI-011397	IFI-211482
Lê Thị Thanh	01/01/1982	Quảng Ninh	28/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011398	IFI-211483
Bùi Phương Thảo	02/10/1994	Hải Phòng	28/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011399	IFI-211484
Nguyễn Chí Thọ	21/02/1986	Bắc Giang	28/03/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-011400	IFI-211485

Cấn Linh Trang	04/09/1998	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	8.4	7.5	IFI-011401	IFI-211486
Nguyễn Kiều Uyên	19/06/1996	Hà Tĩnh	28/03/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-011402	IFI-211487
Đào Thị Thanh Vân	23/10/1999	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-011403	IFI-211488
Nguyễn Thị Vân	01/01/1992	Thái Bình	28/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011408	IFI-211489
Bùi Thị Hải Yến	02/12/1981	Thái Bình	28/03/2021	Cơ bản	6.4	5.0	IFI-011409	IFI-211490
Lương Thị Hải Yến	17/04/1996	Cao Bằng	28/03/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-011410	IFI-211491
Lê Nhật Anh	08/07/1992	Hải Dương	28/03/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-011411	IFI-211492
Nguyễn Thị Huyền Anh	12/09/1996	Lạng Sơn	28/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011412	IFI-211493
Lê Quang Danh	23/11/1997	Thừa Thiên - Huế	28/03/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-011413	IFI-211494
Trần Ánh Diệp	04/11/1997	Cao Bằng	28/03/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011414	IFI-211495
Trần Tiến Hiệp	09/06/1999	Quảng Ninh	28/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011415	IFI-211496
Nguyễn Thu Huyền	17/10/1999	Quảng Ninh	28/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011416	IFI-211497
Phùng Tường Nam	05/08/1997	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-011417	IFI-211498
Nguyễn Thị Minh Ngọc	04/11/1995	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	8.4	10	IFI-011418	IFI-211499
Vũ Thị Oanh	25/02/1994	Nam Định	28/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011419	IFI-211500
Đỗ Thúy Quỳnh	25/10/1994	CHLB Đức	28/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011420	IFI-211501
Vũ Thị Hương Quỳnh	12/09/1996	Hà Nam	28/03/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011421	IFI-211502
Dương Thị Thanh	20/10/1992	Nghệ An	28/03/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-011422	IFI-211503
Ngô Thị Thu Thảo	01/09/1996	Bắc Ninh	28/03/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-011423	IFI-211504
Trần Thị Thảo	10/09/1997	Nghệ An	28/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-011424	IFI-211505
Cao Thị Tú Trang	04/02/1990	Thanh Hóa	28/03/2021	Cơ bản	7.2	9.5	IFI-011425	IFI-211506

Phạm Thị Minh Tuân	09/06/1995	Hà Nam	28/03/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-011426	IFI-211507
Long Thị Thảo	07/10/1998	Cao Bằng	28/03/2021	Cơ bản	7.2	9.0	IFI-011427	IFI-211508
Phạm Thu Hà	18/12/1999	Sơn La	28/03/2021	Cơ bản	7.6	9.0	IFI-011428	IFI-211509
Trần Thu Hà	16/09/1999	Lạng Sơn	28/03/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-011429	IFI-211510
Lê Thị Hằng	13/03/1999	Hà Tây	28/03/2021	Cơ bản	7.6	8.5	IFI-011430	IFI-211511
Vũ Minh Hằng	13/06/1997	Sơn La	28/03/2021	Cơ bản	5.6	8.0	IFI-011431	IFI-211512
Phạm Thị Hạnh	13/11/1999	Hà Tĩnh	28/03/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-011432	IFI-211513
Nguyễn Thu Hiền	08/01/1999	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	6.0	9.5	IFI-011433	IFI-211514
Nguyễn Đức Hiếu	16/08/1999	Bắc Giang	28/03/2021	Cơ bản	8.4	7.5	IFI-011434	IFI-211515
Đinh Khánh Hòa	16/02/1998	Quảng Ninh	28/03/2021	Cơ bản	7.2	7.0	IFI-011435	IFI-211516
Lương Văn Hoàng	05/01/1998	Đắc Lắk	28/03/2021	Cơ bản	6.4	9.0	IFI-011436	IFI-211517
Nguyễn Xuân Hoàng	27/11/1999	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-011437	IFI-211518
Vi Thị Huệ	02/02/1999	Bắc Kạn	28/03/2021	Cơ bản	6.8	9.0	IFI-011438	IFI-211519
Bùi Thị Hương	16/09/1998	Bắc Giang	28/03/2021	Cơ bản	6.0	9.0	IFI-011751	IFI-211520
Hà Thị Hương	23/04/1999	Lạng Sơn	28/03/2021	Cơ bản	5.2	7.0	IFI-011440	IFI-211521
Mai Thanh Huyền	17/02/1999	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	5.6	7.5	IFI-011441	IFI-211522
Phạm Thị Thúy Huyền	17/06/1999	Thanh Hóa	28/03/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-011442	IFI-211523
Lê Đỗ Duy Linh	06/02/1999	Hà Tây	28/03/2021	Cơ bản	8.4	6.0	IFI-011443	IFI-211524
Nguyễn Diệu Linh	31/07/1999	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	6.0	8.0	IFI-011444	IFI-211525
Nguyễn Thị Thùy Linh	10/03/1999	Bắc Giang	28/03/2021	Cơ bản	8.0	7.0	IFI-011445	IFI-211526
Phạm Thị Hoài Linh	06/09/1999	Phú Thọ	28/03/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-011446	IFI-211527

Phan Hoài Linh	18/12/1999	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	5.6	9.0	IFI-011447	IFI-211528
Tô Thị Bảo Linh	17/11/1999	Cao Bằng	28/03/2021	Cơ bản	7.2	9.0	IFI-011448	IFI-211529
Hà Cẩm Loan	12/09/1999	Tuyên Quang	28/03/2021	Cơ bản	7.6	8.5	IFI-011449	IFI-211530
Chu Khánh Ly	09/12/1999	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-011450	IFI-211531
Lê Thị Mai	21/04/1999	Thanh Hóa	28/03/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-011451	IFI-211532
Vũ Thị Mẫn	18/11/1999	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-011452	IFI-211533
Đoàn Thị Nhật Minh	24/08/1999	Thái Bình	28/03/2021	Cơ bản	6.8	8.5	IFI-011453	IFI-211534
Lê Quang Nam	11/12/1999	Sơn La	28/03/2021	Cơ bản	6.0	9.0	IFI-011454	IFI-211535
Nguyễn Tuấn Nam	04/10/1999	Hưng Yên	28/03/2021	Cơ bản	7.6	8.5	IFI-011455	IFI-211536
Nguyễn Thu Ngân	26/12/1999	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	6.8	8.0	IFI-011456	IFI-211537
Bùi Thị Ngọc	24/04/1999	Vĩnh Phúc	28/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011457	IFI-211538
Lê Bích Ngọc	15/02/1999	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-011458	IFI-211539
Nguyễn Thị Ngọc	18/01/1999	Hà Tây	28/03/2021	Cơ bản	6.4	8.5	IFI-011459	IFI-211540
Nguyễn Thị Nguyệt	13/12/1998	Hà Tây	28/03/2021	Cơ bản	6.0	6.5	IFI-011460	IFI-211541
Trần Yến Nhi	11/11/1999	TP HCM	28/03/2021	Cơ bản	5.2	9.0	IFI-011461	IFI-211542
Nguyễn Thị Kiều Phin	08/08/1999	Hà Tây	28/03/2021	Cơ bản	6.8	8.0	IFI-011462	IFI-211543
Tạ Thị Hồng Phương	05/10/1999	Hà Tây	28/03/2021	Cơ bản	6.4	7.5	IFI-011463	IFI-211544
Đinh Ngọc Quỳnh	20/11/1999	Sơn La	28/03/2021	Cơ bản	6.4	7.0	IFI-011464	IFI-211545
Trần Thị Hương Quỳnh	21/03/1999	Thái Bình	28/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011465	IFI-211546
Bùi Phan Thu Thảo	29/12/1999	Sơn La	28/03/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-011466	IFI-211547
Hoàng Thị Kim Thảo	14/12/1998	Vĩnh Phúc	28/03/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-011467	IFI-211548

Nguyễn Thị Thoa	22/02/1999	Thái Bình	28/03/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-011468	IFI-211549
Trương Thị Thoa	06/12/1999	Bắc Ninh	28/03/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011469	IFI-211550
Phạm Thị Thỏa	07/09/1999	Phú Thọ	28/03/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-011470	IFI-211551
Vũ Thị Thu	07/12/1999	Hải Dương	28/03/2021	Cơ bản	5.6	9.0	IFI-011471	IFI-211552
Phạm Đình Chi	07/09/1987	Hà Nam	28/03/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-011472	IFI-211553
Võ Thành Công	12/11/1975	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-011473	IFI-211554
Vũ Thị Thùy Linh	23/11/1999	Thanh Hóa	28/03/2021	Cơ bản	8.0	10	IFI-011474	IFI-211555
Nguyễn Thị Ngọc Mai	08/10/1997	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	7.2	7.5	IFI-011475	IFI-211556
Đinh Thị Hồng Ngọc	04/01/1995	Ninh Bình	28/03/2021	Cơ bản	8.8	10	IFI-011177	IFI-211557
Nguyễn Đoàn Lê Thương	01/05/1998	TP HCM	28/03/2021	Cơ bản	6.8	9.0	IFI-011476	IFI-211558
Lê Thi Kiều Trang	30/11/1997	Thái Nguyên	28/03/2021	Cơ bản	6.8	9.0	IFI-011477	IFI-211559
Nguyễn Thị Thu Trang	20/12/1999	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-011478	IFI-211560
Trần Thị Huyền Trang	30/04/1999	Ninh Bình	28/03/2021	Cơ bản	6.8	9.0	IFI-011479	IFI-211561
Nguyễn Thị Việt Trinh	15/11/1999	Bắc Ninh	28/03/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-011480	IFI-211562
Đỗ Thị Thu Uyên	15/08/1999	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	7.6	9.0	IFI-011481	IFI-211563
Khiếu Cẩm Vân	24/09/1999	Thái Bình	28/03/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-011482	IFI-211564
Lê Thùy Vân	14/11/1999	Hà Nội	28/03/2021	Cơ bản	8.8	10	IFI-011483	IFI-211565
Ngô Hải Yến	22/07/1997	Quảng Ninh	28/03/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011484	IFI-211566
Bùi Thị Phương Anh	24/07/2001	Thanh Hóa	03/04/2021	Cơ bản	5.6	8.0	IFI-011492	IFI-211567
Nguyễn Phương Anh	15/12/2001	Hà Nội	03/04/2021	Cơ bản	7.6	8.0	IFI-011493	IFI-211568
Tạ Phương Anh	21/06/2001	Hà Nội	03/04/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-011494	IFI-211569

Đào Thị Bích	06/07/2001	Hà Tây	03/04/2021	Cơ bản	7.6	8.5	IFI-011495	IFI-211570
Nguyễn Thị Minh Chiến	30/07/2001	Bắc Giang	03/04/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-011496	IFI-211571
Nông Thị Chinh	02/01/2001	Bắc Giang	03/04/2021	Cơ bản	8.0	7.5	IFI-011497	IFI-211572
Lương Thị Duyên	24/07/2001	Thái Bình	03/04/2021	Cơ bản	6.0	7.0	IFI-011498	IFI-211573
Nguyễn Thị Duyên	04/10/2001	Nam Định	03/04/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-011499	IFI-211574
Nguyễn Thị Hảo	14/03/2001	Nam Định	03/04/2021	Cơ bản	7.2	9.5	IFI-011500	IFI-211575
Phó Thị Hảo	30/08/2001	Hưng Yên	03/04/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-011501	IFI-211576
Lê Thị Hậu	06/03/2001	Hòa Bình	03/04/2021	Cơ bản	7.6	8.0	IFI-011502	IFI-211577
Phan Thị Thúy Hiền	16/08/2001	Nghệ An	03/04/2021	Cơ bản	6.0	7.5	IFI-011503	IFI-211578
Đỗ Thị Hoa	07/03/2001	Nam Định	03/04/2021	Cơ bản	5.2	8.0	IFI-011504	IFI-211579
Phạm Thị Huế	22/07/2001	Nam Định	03/04/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-011505	IFI-211580
Đoàn Thị Huệ	03/12/2001	Nam Định	03/04/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-011506	IFI-211581
Vi Thị Huệ	30/08/2001	Bắc Giang	03/04/2021	Cơ bản	8.0	7.0	IFI-011507	IFI-211582
Đỗ Thị Thu Hương	05/12/2001	Yên Bái	03/04/2021	Cơ bản	8.0	5.0	IFI-011508	IFI-211583
Đoàn Thị Quỳnh Hương	26/06/2001	Nam Định	03/04/2021	Cơ bản	6.0	8.0	IFI-011509	IFI-211584
Ngô Thị Thanh Hương	16/01/2001	Hòa Bình	03/04/2021	Cơ bản	6.0	8.0	IFI-011510	IFI-211585
Vũ Thị Xuân Hương	19/10/2001	Yên Bái	03/04/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-011511	IFI-211586
Bùi Ngọc Lan	02/07/2001	Hòa Bình	03/04/2021	Cơ bản	7.2	8.5	IFI-011512	IFI-211587
Bùi Thị Phương Lan	17/12/2001	Hà Tây	03/04/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-011513	IFI-211588
Đỗ Khánh Linh	25/07/2001	Thái Bình	03/04/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-011514	IFI-211589
Đỗ Kiều Linh	13/09/2001	Nam Định	03/04/2021	Cơ bản	7.6	8.0	IFI-011515	IFI-211590

Nguyễn Thị Hải Linh	22/12/2001	Quảng Ninh	03/04/2021	Cơ bản	5.6	8.0	IFI-011516	IFI-211591
Lê Thị Phương Loan	14/03/2001	Vĩnh Phúc	03/04/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-011517	IFI-211592
Trần Thị Cẩm Ly	19/05/2001	Nam Định	03/04/2021	Cơ bản	6.0	8.5	IFI-011518	IFI-211593
Trần Thị Ngọc Mai	17/01/2001	Nam Định	03/04/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-011519	IFI-211594
Nguyễn Thị Ánh Ngọc	05/09/2001	Ninh Bình	03/04/2021	Cơ bản	6.8	7.5	IFI-011520	IFI-211595
Vũ Thị Ánh Nguyệt	11/11/2000	Hà Nội	03/04/2021	Cơ bản	6.4	7.0	IFI-011521	IFI-211596
Phan Thị Thanh Nhàn	22/09/2000	Nghệ An	03/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-011522	IFI-211597
Hoàng Thị Oanh	16/10/2001	Nam Định	03/04/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-011523	IFI-211598
Doãn Thu Phương	10/08/2001	Hà Tây	03/04/2021	Cơ bản	7.6	9.0	IFI-011524	IFI-211599
Trình Ánh Phượng	10/10/2001	Bắc Giang	03/04/2021	Cơ bản	5.2	8.5	IFI-011525	IFI-211600
Phan Thị Ngọc Quỳnh	21/04/2001	Hà Tĩnh	03/04/2021	Cơ bản	5.6	8.0	IFI-011526	IFI-211601
Bùi Thị Sắc	17/04/2001	Hòa Bình	03/04/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-011527	IFI-211602
Nguyễn Thị Thu Thảo	30/12/2001	Hà Tây	03/04/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-011528	IFI-211603
Nguyễn Thị Cẩm Tiên	17/09/2001	Thành phố Hồ Chí Minh	03/04/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-011529	IFI-211604
Nguyễn Thị Hương Trà	14/11/2001	Nam Định	03/04/2021	Cơ bản	7.2	8.0	IFI-011530	IFI-211605
Nguyễn Thị Kim Trang	27/01/2001	Hà Tây	03/04/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-011531	IFI-211606
Trịnh Thị Thu Trang	04/09/2001	Hà Nội	03/04/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-011532	IFI-211607
Đàm Hải Yến	21/10/2001	Hà Nội	03/04/2021	Cơ bản	9.2	7.0	IFI-011533	IFI-211608
Nguyễn Thị Lan Anh	06/03/2000	Hà Nội	03/04/2021	Cơ bản	5.2	7.5	IFI-011534	IFI-211609
Khiếu Thị Châu	26/08/2000	Thanh Hoá	03/04/2021	Cơ bản	7.6	7.5	IFI-011535	IFI-211610
Vũ Thị Cúc	29/10/2000	Yên Bái	03/04/2021	Cơ bản	8.4	7.0	IFI-011536	IFI-211611

Trần Thị Thu Điệp	21/11/2000	Tuyên Quang	03/04/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-011537	IFI-211612
Hoàng Thu Hà	16/06/1998	Hưng Yên	03/04/2021	Cơ bản	9.2	5.5	IFI-011538	IFI-211613
Lâm Thị Hà.	28/02/2000	Thái Bình	03/04/2021	Cơ bản	8.4	5.5	IFI-011539	IFI-211614
Đặng Thúy Hằng	11/06/2000	Hà Nội	03/04/2021	Cơ bản	7.2	9.0	IFI-011540	IFI-211615
Hồ Thị Hằng	13/03/2000	Nghệ An	03/04/2021	Cơ bản	7.6	9.0	IFI-011541	IFI-211616
Trần Tô Ánh Hằng	19/07/2000	Hà Nội	03/04/2021	Cơ bản	9.2	7.5	IFI-011542	IFI-211617
Trần Mai Hương	28/11/2000	Hà Nội	03/04/2021	Cơ bản	9.2	6.5	IFI-011543	IFI-211618
Nguyễn Thu Hường	03/08/2000	Bắc Ninh	03/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011544	IFI-211619
Hà Thị Huyền	09/08/2000	Thanh Hoá	03/04/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-011545	IFI-211620
Nguyễn Thị Ngọc Lan	13/11/2000	Hưng Yên	03/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011546	IFI-211621
Đặng Nhật Lệ	16/05/2000	Nam Định	03/04/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-011547	IFI-211622
Lê Thị Liệu	08/01/2000	Vĩnh Phúc	03/04/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-011548	IFI-211623
Đoàn Thị Khánh Linh	30/05/2000	Hải Dương	03/04/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-011549	IFI-211624
Dương Thị Hiền Lương	11/06/1999	Hải Dương	03/04/2021	Cơ bản	7.2	9.0	IFI-011550	IFI-211625
Nguyễn Hồng Mai	14/11/2000	Hà Nội	03/04/2021	Cơ bản	8.4	6.0	IFI-011551	IFI-211626
Trương Thị Minh	03/11/2000	Vĩnh Phúc	03/04/2021	Cơ bản	5.2	8.5	IFI-011552	IFI-211627
Mai Thúy My	16/03/2000	Thái Bình	03/04/2021	Cơ bản	5.6	8.5	IFI-011553	IFI-211628
Trần Hải Ngân	02/09/2000	Hà Nội	03/04/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-011554	IFI-211629
Nguyễn Thị Hồng Ngọc	15/08/2000	Hà Nội	03/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-011555	IFI-211630
Phạm Bích Ngọc	15/12/2000	Nam Định	03/04/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-011556	IFI-211631
Nguyễn Thị Yến Nhi	25/09/2000	Hà Tây	03/04/2021	Cơ bản	10	8.0	IFI-011557	IFI-211632

Kim Thị Nhung	26/07/2000	Hà Tây	03/04/2021	Cơ bản	5.6	8.5	IFI-011558	IFI-211633
Nguyễn Hồng Nhung	12/02/2000	Hà Nội	03/04/2021	Cơ bản	6.4	8.5	IFI-011559	IFI-211634
Chử Thị Nhung	13/11/2000	Hưng Yên	03/04/2021	Cơ bản	5.6	8.5	IFI-011560	IFI-211635
Cấn Thị Phượng	11/11/2000	Hà Tây	03/04/2021	Cơ bản	5.2	8.0	IFI-011561	IFI-211636
Lê Thị Quý	02/09/2000	Hà Tây	03/04/2021	Cơ bản	7.6	8.5	IFI-011562	IFI-211637
Phạm Thị Như Quỳnh	22/02/2000	Nam Định	03/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-011563	IFI-211638
Lê Thị Thanh	22/09/1998	Hà Nam	03/04/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-011564	IFI-211639
Lưu Thu Thảo	12/08/2000	Hà Tây	03/04/2021	Cơ bản	6.4	8.0	IFI-011565	IFI-211640
Trần Thị Thu Thảo	23/08/1999	Thái Bình	03/04/2021	Cơ bản	6.0	8.0	IFI-011566	IFI-211641
Vũ Phương Thảo	11/10/2000	Nam Định	03/04/2021	Cơ bản	5.2	6.5	IFI-011567	IFI-211642
Nguyễn Thị Thuý	25/12/2000	Nam Định	03/04/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-011568	IFI-211643
Hà Thị Kiều Trang	14/12/2000	Yên Bái	03/04/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-011569	IFI-211644
Nguyễn Thị Huyền Trang	13/03/2000	Yên Bái	03/04/2021	Cơ bản	6.0	5.5	IFI-011570	IFI-211645
Nguyễn Thị Cẩm Tú	22/09/2000	Nghệ An	03/04/2021	Cơ bản	5.6	6.5	IFI-011571	IFI-211646
Nguyễn Thanh Tuyền	23/07/2000	Hoà Bình	03/04/2021	Cơ bản	8.8	6.5	IFI-011572	IFI-211647
Nguyễn Thị Hải Yến	06/08/2000	Bắc Ninh	03/04/2021	Cơ bản	10	10	IFI-011573	IFI-211648
Nguyễn Thị Hải Yến	19/01/2000	Hà Tây	03/04/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-011574	IFI-211649
Vũ Như Ý	27/11/2000	Hà Nội	03/04/2021	Cơ bản	5.2	8.0	IFI-011575	IFI-211650
Nguyễn Thị Nguyệt	29/08/2001	Bắc Giang	03/04/2021	Cơ bản	7.6	5.5	IFI-011576	IFI-211651
Trịnh Hải Yến	24/09/2000	Hưng Yên	03/04/2021	Cơ bản	5.6	5.5	IFI-011577	IFI-211652
Lưu Thị Tuyết Mai	08/09/2000	Hà Nội	03/04/2021	Cơ bản	5.6	6.5	IFI-011578	IFI-211653

Trần Thị Anh	17/11/2001	Nam Định	03/04/2021	Cơ bản	9.2	5.0	IFI-011579	IFI-211654
Chu Thị Minh Ánh	10/04/2001	Hà Nội	03/04/2021	Cơ bản	9.2	5.0	IFI-011580	IFI-211655
Nguyễn Thị Giang	09/08/2001	Hà Nội	03/04/2021	Cơ bản	7.6	5.5	IFI-011581	IFI-211656
Nguyễn Thị Hương Giang	20/06/1996	Phú Thọ	03/04/2021	Cơ bản	9.2	5.0	IFI-011582	IFI-211657
Lê Thị Huệ	08/02/2001	Hà Nam	03/04/2021	Cơ bản	8.8	5.5	IFI-011583	IFI-211658
Nguyễn Thị Hương	28/06/2000	Hà Nội	03/04/2021	Cơ bản	8.4	6.0	IFI-011584	IFI-211659
Nguyễn Thị Hướng	16/06/2001	Hà Nam	03/04/2021	Cơ bản	6.0	6.0	IFI-011585	IFI-211660
Nguyễn Thị Thúy Hường	24/03/2001	Hà Nội	03/04/2021	Cơ bản	8.4	6.0	IFI-011586	IFI-211661
Cù Thị Huyền	10/02/2000	Hà Tĩnh	03/04/2021	Cơ bản	6.8	5.0	IFI-011587	IFI-211662
Đặng Thu Huyền	24/10/2001	Hà Nội	03/04/2021	Cơ bản	8.0	5.0	IFI-011588	IFI-211663
Nguyễn Thị Lụa	06/06/2001	Hà Nam	03/04/2021	Cơ bản	9.6	6.0	IFI-011589	IFI-211664
Bùi Thị Mến	11/12/2000	Nam Định	03/04/2021	Cơ bản	8.8	5.0	IFI-011590	IFI-211665
Nguyễn Thị Trà My	26/09/2000	Ninh Bình	03/04/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-011591	IFI-211666
Nguyễn Thị Hồng Nhung	25/04/2001	Quảng Ninh	03/04/2021	Cơ bản	7.6	7.0	IFI-011592	IFI-211667
Trần Thị Nhường	08/11/2001	Nam Định	03/04/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-011593	IFI-211668
Lê Thị Kiều Oanh	26/09/2001	Ninh Bình	03/04/2021	Cơ bản	8.0	7.5	IFI-011594	IFI-211669
Trần Hoài Phương	02/04/2001	Hà Nội	03/04/2021	Cơ bản	7.6	5.0	IFI-011595	IFI-211670
Mai Phương Quế	24/10/2001	Ninh Bình	03/04/2021	Cơ bản	6.4	5.5	IFI-011596	IFI-211671
Đặng Phương Thủy	19/01/2001	Hà Nội	03/04/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-011597	IFI-211672
Phan Huyền Trang	16/12/2001	Phú Thọ	03/04/2021	Cơ bản	6.8	8.0	IFI-011598	IFI-211673
Trần Thị Thu Trang	24/02/2001	Hà Nội	03/04/2021	Cơ bản	7.2	9.0	IFI-011599	IFI-211674

Trần Thị Thu Trang	02/03/2001	Hà Nam	03/04/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-011600	IFI-211675
Đinh Thị Anh Tuyết	15/01/2001	Thanh Hóa	03/04/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-011601	IFI-211676
Bùi Thị Thảo Vân	02/09/2001	Nam Định	03/04/2021	Cơ bản	7.6	8.0	IFI-011602	IFI-211677
Nguyễn Thị Hải Yến	13/07/2001	Hà Nội	03/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-011603	IFI-211678
Hoàng Thị Phương Doanh	17/03/2000	Yên Bái	03/04/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-011604	IFI-211679
Đinh Bảo Ngọc	07/06/2001	Nam Định	03/04/2021	Cơ bản	7.6	6.0	IFI-011605	IFI-211680
Nguyễn Thu Phương	15/10/2001	Hà Nội	03/04/2021	Cơ bản	7.2	7.5	IFI-011606	IFI-211681
Vũ Thị Thu Phương	24/03/2001	Hà Tây	03/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011607	IFI-211682
Nguyễn Thị Như Tình	03/07/2001	Hà Nam	03/04/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-011608	IFI-211683
Nguyễn Thị Huyền Trang	26/02/2001	Hà Nam	03/04/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-011609	IFI-211684
Nguyễn Thị Lan Anh	01/01/2001	Hà Nội	03/04/2021	Cơ bản	9.6	7.0	IFI-011610	IFI-211685
Đinh Thị Lan Anh	09/11/1998	Ninh Bình	04/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011615	IFI-211686
Nguyễn Thị Lan Anh	03/12/1998	Ninh Bình	04/04/2021	Cơ bản	8.8	10	IFI-011612	IFI-211687
Trần Thị Minh Anh	19/10/1999	Quảng Ninh	04/04/2021	Cơ bản	6.8	8.5	IFI-011613	IFI-211688
Vũ Quế Anh	16/08/1999	Quảng Ninh	04/04/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-011614	IFI-211689
Vũ Thị Lan Anh	31/07/1996	Hòa Bình	04/04/2021	Cơ bản	7.2	8.0	IFI-011616	IFI-211690
Hoàng Ngọc Ánh	05/01/1997	Lạng Sơn	04/04/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-011617	IFI-211691
Nguyễn Thanh Bình	19/08/1988	Phú Thọ	04/04/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-011618	IFI-211692
Lại Lan Chi	23/12/1997	Thái Bình	04/04/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-011619	IFI-211693
Giang Chí Dũng	18/01/1998	Hà Tây	04/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011620	IFI-211694
Bùi Thị Ngọc Dung	29/01/1981	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011621	IFI-211695

Đàm Thành Đạt	29/11/1999	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-011622	IFI-211696
Nguyễn Thị Trà Giang	29/05/1992	Hà Tĩnh	04/04/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-011623	IFI-211697
Phạm Thế Hải	03/03/1984	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-011624	IFI-211698
Lương Lệ Hằng	02/10/1998	Thái Bình	04/04/2021	Cơ bản	10	10	IFI-011625	IFI-211699
Lê Thanh Hoài	17/05/1999	Hà Nam	04/04/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-011626	IFI-211700
Nguyễn Thanh Hương	19/02/1986	Hải Dương	04/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011627	IFI-211701
Lê Thu Huyền	18/02/1999	Thanh Hóa	04/04/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-011628	IFI-211702
Ngô Thị Thu Huyền	21/10/1995	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011629	IFI-211703
Nguyễn Thanh Huyền	18/10/1997	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011630	IFI-211704
Trịnh Thu Huyền	26/06/1999	Hà Tây	04/04/2021	Cơ bản	8.0	7.5	IFI-011631	IFI-211705
Nguyễn Xuân Khải	08/12/1993	Phú Thọ	04/04/2021	Cơ bản	10	10	IFI-011632	IFI-211706
Bùi Thị Liên	10/02/1998	Hòa Bình	04/04/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-011633	IFI-211707
Nguyễn Thảo Linh	26/04/1998	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	7.6	9.5	IFI-011634	IFI-211708
Nguyễn Thị Thùy Linh	07/02/1999	Bắc Kạn	04/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011635	IFI-211709
Phạm Thị Mỹ Linh	26/07/1995	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011636	IFI-211710
Phạm Thị Mây	10/02/1997	Ninh Bình	04/04/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-011637	IFI-211711
Nguyễn Lê Minh	22/12/1991	Liên Bang Nga	04/04/2021	Cơ bản	10	10	IFI-011638	IFI-211712
Nguyễn Tiến Minh	03/01/1997	Quảng Ninh	04/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011639	IFI-211713
Nguyễn Thảo My	14/01/1999	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	5.2	6.0	IFI-011640	IFI-211714
Bùi Duy Nam	30/11/1996	Thái Bình	04/04/2021	Cơ bản	9.6	5.5	IFI-011641	IFI-211715
Đặng Hoàng Ngân	27/01/1999	Thái Bình	04/04/2021	Cơ bản	7.2	8.5	IFI-011642	IFI-211716

Nguyễn Thị Ngân	23/11/1999	Thanh Hóa	04/04/2021	Cơ bản	8.8	5.0	IFI-011643	IFI-211717
Phan Thị Cẩm Nhung	25/07/1995	Hà Tĩnh	04/04/2021	Cơ bản	8.0	10	IFI-011644	IFI-211718
Đỗ Thị Phương	02/10/1987	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	6.4	7.0	IFI-011645	IFI-211719
Bùi Ngọc Quý	27/02/1983	Hưng Yên	04/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011646	IFI-211720
Vũ Duy Thái	06/01/1992	Ninh Bình	04/04/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-011647	IFI-211721
Hoàng Thị Thanh	14/07/1986	Thanh Hóa	04/04/2021	Cơ bản	9.6	6.5	IFI-011648	IFI-211722
Nguyễn Công Thành	23/08/1990	Hà Tĩnh	04/04/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-011649	IFI-211723
Nguyễn Thị Phương Thảo	04/11/1994	Hải Dương	04/04/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-011650	IFI-211724
Nguyễn Thị Khánh Thu	28/09/1985	Hà Nam	04/04/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-011651	IFI-211725
Trương Thị Hoài Thương	11/07/1999	Nghệ An	04/04/2021	Cơ bản	7.6	9.5	IFI-011652	IFI-211726
Nguyễn Thị Thủy	27/10/1998	Hà Tây	04/04/2021	Cơ bản	7.6	8.5	IFI-011653	IFI-211727
Đàm Việt Hoàng	15/11/1996	Cao Bằng	04/04/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-011654	IFI-211728
Nguyễn Xuân Vinh	19/05/1974	Vĩnh Phúc	04/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011655	IFI-211729
Bùi Thị Minh Anh	02/09/1995	Thanh Hoá	04/04/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-011656	IFI-211730
Chu Ngọc Anh	27/01/1998	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011657	IFI-211731
Lê Phương Anh	06/11/1998	Hưng Yên	04/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011658	IFI-211732
Lê Trung Anh	09/12/1999	Hòa Bình	04/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011659	IFI-211733
Nguyễn Thị Quỳnh Anh	25/08/1995	Hà Nam	04/04/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-011660	IFI-211734
Nguyễn Thị Tú Anh	27/06/1999	Bắc Giang	04/04/2021	Cơ bản	6.8	10	IFI-011661	IFI-211735
Trần Thị Ngọc Ánh	03/06/1999	Lào Cai	04/04/2021	Cơ bản	6.4	9.5	IFI-011662	IFI-211736
Đặng Linh Chi	27/12/1999	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-011663	IFI-211737

Đinh Thị Linh Chi	07/09/1999	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-011664	IFI-211738
Trần Văn Chiến	14/08/1986	Nam Định	04/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011665	IFI-211739
Quách Thị Cúc	18/03/1999	Thanh Hóa	04/04/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-011666	IFI-211740
Đỗ Thị Bích Diệp	22/09/1988	Quảng Ninh	04/04/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-011667	IFI-211741
Bùi Quang Dũng	15/09/1988	Hải Dương	04/04/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-011668	IFI-211742
Phạm Quang Dũng	09/01/1998	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	7.6	5.5	IFI-011752	IFI-211743
Ngô Chí Dương	11/11/1999	Thanh Hóa	04/04/2021	Cơ bản	7.6	9.0	IFI-011670	IFI-211744
Vũ Thành Đạt	14/11/1992	Bắc Ninh	04/04/2021	Cơ bản	7.2	9.0	IFI-011611	IFI-211745
Nguyễn Văn Hạnh	29/09/1987	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-011671	IFI-211746
Phạm Thị Hoa	21/09/1998	Hưng yên	04/04/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-011672	IFI-211747
Lê Thị Hoàn	02/02/1999	Hưng Yên	04/04/2021	Cơ bản	10	6.5	IFI-011673	IFI-211748
Đoàn Thị Thanh Hương	22/01/1998	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	6.8	9.0	IFI-011674	IFI-211749
Nguyễn Lệ Huyền	06/08/1999	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-011675	IFI-211750
Nguyễn Thị Liên	18/12/1995	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-011676	IFI-211751
Đoàn Thị Thùy Linh	02/10/1990	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-011677	IFI-211752
Nguyễn Thị Thanh Loan	25/09/1998	Hà Tĩnh	04/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011678	IFI-211753
Dương Huyền Lương	28/01/1999	Hải Dương	04/04/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-012473	IFI-211754
Triệu Kim Minh	22/09/1989	Hòa Bình	04/04/2021	Cơ bản	8.0	6.0	IFI-011680	IFI-211755
Bùi Huyền My	26/12/1993	Hải Dương	04/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011681	IFI-211756
Bùi Thị Nga	05/09/1995	Hải Dương	04/04/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-011682	IFI-211757
Đỗ Tới Nghĩa	28/11/1994	Thanh Hóa	04/04/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-011683	IFI-211758

Sùng Thị Pà	10/05/1999	Điện Biên	04/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-011684	IFI-211759
Phạm Thị Thu Phương	24/02/1991	Phú Thọ	04/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-011685	IFI-211760
Nguyễn Thị Phượng	06/11/1991	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-011686	IFI-211761
Phạm Đức Tài	16/08/1987	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-011687	IFI-211762
Nguyễn Hà Thu	23/10/1996	Quảng Ninh	04/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011688	IFI-211763
Nguyễn Thị Thu Thùy	09/12/1999	Quảng Ninh	04/04/2021	Cơ bản	8.4	10	IFI-011689	IFI-211764
Nguyễn Thị Ngọc Trâm	05/02/1999	Vĩnh Phúc	04/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011690	IFI-211765
Nguyễn Hà Trang	06/03/1993	Quảng Ninh	04/04/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-011691	IFI-211766
Nguyễn Minh Trang	16/09/1997	Hải Dương	04/04/2021	Cơ bản	10	10	IFI-011692	IFI-211767
Trần Thị Thùy Trang	15/11/1999	Ninh Bình	04/04/2021	Cơ bản	6.4	8.5	IFI-011693	IFI-211768
Lê Quang Tuấn	01/11/1976	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-011694	IFI-211769
Nguyễn Thị Uyên	20/11/1999	Hải Dương	04/04/2021	Cơ bản	9.6	5.5	IFI-011695	IFI-211770
Trần Thị Khánh Vân	25/04/1999	Lạng Sơn	04/04/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-011696	IFI-211771
Nguyễn Hoàng Sơn	29/03/1998	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-011697	IFI-211772
Hoàng Lê Hiền	10/10/2001	Vĩnh Phúc	04/04/2021	Cơ bản	9.2	6.5	IFI-011698	IFI-211773
Đàm Hoài Anh	22/11/1991	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-011699	IFI-211774
Đỗ Phương Anh	03/11/1997	Phú Thọ	04/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011700	IFI-211775
Nguyễn Thị Phương Anh	26/06/1993	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011701	IFI-211776
Nguyễn Thị Phượng Anh	29/01/1996	Hà Tây	04/04/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-011702	IFI-211777
Trần Hồng Anh	21/07/1992	Thái Bình	04/04/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-011703	IFI-211778
Trần Minh Châu	16/04/1989	Vĩnh Phúc	04/04/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-011704	IFI-211779

Nguyễn Thuỳ Chi	11/09/1995	Thái Bình	04/04/2021	Cơ bản	8.8	10	IFI-011705	IFI-211780
Trịnh Khánh Duy	28/12/1998	Sơn La	04/04/2021	Cơ bản	6.4	7.5	IFI-011706	IFI-211781
Lê Hoàng Đức	14/07/1997	Phú Thọ	04/04/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-011707	IFI-211782
Trần Thanh Hà	21/10/1984	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011708	IFI-211783
Trịnh Thị Vân Hà	05/11/1992	Quảng Ninh	04/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011709	IFI-211784
Sa Thúy Hằng	04/12/1999	Sơn La	04/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011710	IFI-211785
Trần Thị Hạnh	25/08/1989	Nam Định	04/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011711	IFI-211786
Vũ Thị Hòa	04/10/1990	Quảng Ninh	04/04/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-011712	IFI-211787
Đào Thị Huê	20/10/1998	Hải Phòng	04/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-011713	IFI-211788
Nguyễn Sinh Huy	14/05/1998	Tuyên Quang	04/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011714	IFI-211789
Nguyễn Thị Ngọc Huyền	22/09/1996	Hà Tây	04/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011715	IFI-211790
Bùi Đức Kỳ	16/05/1989	Thái Bình	04/04/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-011716	IFI-211791
Cao Thị Hồng Liên	04/03/1994	Nam Định	04/04/2021	Cơ bản	10	10	IFI-011717	IFI-211792
Bùi Duy Linh	09/07/1988	Ninh Bình	04/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011718	IFI-211793
Chu Nguyễn Mỹ Linh	04/09/1995	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-011719	IFI-211794
Nguyễn Phương Linh	10/08/1999	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	8.0	10	IFI-011720	IFI-211795
Nguyễn Thị Thùy Linh	24/03/1992	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	7.6	9.5	IFI-011721	IFI-211796
Vũ Quang Linh	01/10/1996	Ninh Bình	04/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011722	IFI-211797
Vũ Thị Hoa Mai	27/01/1975	Lào Cai	04/04/2021	Cơ bản	10	10	IFI-011723	IFI-211798
Nguyễn Thị Ngọc Mai	15/12/1998	Hà Tây	04/04/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-011724	IFI-211799
Lê Thế Nam	19/06/1990	Thanh Hoá	04/04/2021	Cơ bản	8.4	5.5	IFI-011725	IFI-211800

Lưu Phương Nam	18/06/1998	Bắc Ninh	04/04/2021	Cơ bản	6.8	5.0	IFI-011726	IFI-211801
Lê Kim Ngân	24/06/1994	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011727	IFI-211802
Lê Thị Thuý Ngân	28/10/1991	Thái Bình	04/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-011728	IFI-211803
Lê Thị Hồng Nhung	10/10/1996	Hải Dương	04/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011729	IFI-211804
Nguyễn Thị Nhung	11/01/1985	Hà Nam	04/04/2021	Cơ bản	7.6	10	IFI-011730	IFI-211805
Phạm Ngọc Quân	24/08/1999	Nam Định	04/04/2021	Cơ bản	10	6.5	IFI-011731	IFI-211806
Đỗ Mạnh Quyền	07/11/1993	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-011732	IFI-211807
Nghiêm Thị Thắm	11/12/1991	Bắc Giang	04/04/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-011733	IFI-211808
Nguyễn Xuân Thắng	12/04/1990	Lạng Sơn	04/04/2021	Cơ bản	8.4	10	IFI-011745	IFI-211809
Trương Thị Huyền Thu	05/05/1996	Thái Bình	04/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011735	IFI-211810
Nguyễn Thị Thúy	02/11/1996	Thái Bình	04/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-011736	IFI-211811
Hoàng Thị Thủy	27/02/1999	Thái Nguyên	04/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011737	IFI-211812
Nguyễn Thị Thủy	15/05/1996	Nam Định	04/04/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-011738	IFI-211813
Phạm Thị Thủy	08/03/1996	Nam Định	04/04/2021	Cơ bản	7.2	8.5	IFI-011739	IFI-211814
Trần Thị Trang	23/03/1998	Ninh Bình	04/04/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-011740	IFI-211815
Dương Văn Triệu	17/02/1985	Nam Định	04/04/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-011741	IFI-211816
Phạm Kiên Trung	16/06/1995	Quảng Ninh	04/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011742	IFI-211817
Quách Tố Uyên	21/10/1997	Hà Nội	04/04/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-011743	IFI-211818
Vũ Thị Quỳnh Vân	09/11/1998	Thái Bình	04/04/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-011744	IFI-211819
Lưu Thị Lan Anh	25/12/2000	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011753	IFI-211820
Nguyễn Hà Anh	25/10/1993	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011754	IFI-211821

Nguyễn Tuấn Anh	19/12/1994	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-011755	IFI-211822
Nguyễn Đức Chiến	01/04/1990	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-011756	IFI-211823
Nông Thị Diệu	15/04/1995	Cao Bằng	11/04/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-011757	IFI-211824
Cao Thái Dương	20/12/1981	Sơn La	11/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011758	IFI-211825
Đào Trọng Duy	12/08/1998	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-011759	IFI-211826
Phạm Thanh Hà	06/01/1999	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	7.6	7.5	IFI-011760	IFI-211827
Đàm Ngọc Hân	25/02/1982	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-011761	IFI-211828
Đoàn Kiều Minh Hằng	20/11/1999	Hưng Yên	11/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011762	IFI-211829
Phạm Thanh Hằng	23/05/1997	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011763	IFI-211830
Nguyễn Thị Phước Hạnh	17/10/1986	Sơn La	11/04/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-011764	IFI-211831
Đỗ Phương Hiền	12/04/1990	Thanh Hóa	11/04/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-011765	IFI-211832
Nguyễn Đức Hiếu	17/09/1990	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011766	IFI-211833
Trần Nguyên Hiệp	27/09/1980	Ninh Bình	11/04/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-011767	IFI-211834
Đỗ Thị Hòa	17/09/1994	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-011768	IFI-211835
Đỗ Thị Thanh Hương	17/04/1994	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011769	IFI-211836
Nguyễn Thị Lan Hương	05/05/1986	Phú Thọ	11/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011770	IFI-211837
Trịnh Thị Thu Huyền	26/12/2000	Hưng Yên	11/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011771	IFI-211838
Vì Thị Huyền	27/12/1998	Sơn La	11/04/2021	Cơ bản	7.6	9.5	IFI-011772	IFI-211839
Lương Trần Khánh Linh	03/03/1998	Hà Tĩnh	11/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011773	IFI-211840
Tô Cẩm Ly	06/08/1997	Cao Bằng	11/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011774	IFI-211841
Nguyễn Hoài Nam	23/06/1974	Hưng yên	11/04/2021	Cơ bản	8.8	7.5	IFI-011775	IFI-211842

Phạm Thị Ngọc	01/01/1992	Nghệ An	11/04/2021	Cơ bản	7.6	8.5	IFI-011776	IFI-211843
Vũ Thị Hồng Ngọc	12/10/1998	Ninh Bình	11/04/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-011777	IFI-211844
Hoàng Anh Nguyện	23/10/1982	Thanh Hóa	11/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-011778	IFI-211845
Nguyễn Quang Nhật	02/08/1994	Hưng Yên	11/04/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-011779	IFI-211846
Phạm Thị Quỳnh	21/11/1995	Thái Bình	11/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011780	IFI-211847
Đào Quang Sơn	17/09/1974	Hải Phòng	11/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011781	IFI-211848
Lành Hữu Thắng	17/02/1996	Lạng Sơn	11/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011782	IFI-211849
Đỗ Vũ Nhật Thành	20/08/1994	Phú Thọ	11/04/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-011783	IFI-211850
Bùi Thị Kim Hoa	14/09/1997	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	8.0	7.5	IFI-011784	IFI-211851
Lương Hoài Thu	05/07/1999	Cao Bằng	11/04/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-011785	IFI-211852
Ngô Hoài Thu	01/06/1990	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-011786	IFI-211853
Phạm Thị Minh Thu	27/10/1995	Hưng Yên	11/04/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-011787	IFI-211854
Tào Thị Thúy	14/05/1984	Thanh Hóa	11/04/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-011788	IFI-211855
Hà Thị Thu Thủy	29/12/1983	Lào Cai	11/04/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-011789	IFI-211856
Khuất Duy Toàn	01/07/1987	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	7.6	7.5	IFI-011790	IFI-211857
Nguyễn Thị Huyền Trang	04/03/1988	Quảng Trị	11/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011791	IFI-211858
Trịnh Thị Thu Trang	31/10/1992	Hưng Yên	11/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011792	IFI-211859
Nguyễn Minh Trí	16/02/1997	Hải Phòng	11/04/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-011793	IFI-211860
Trần Đức Trung	22/03/1994	Nam Định	11/04/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-011794	IFI-211861
Hoàng Thị Minh Vượng	05/12/1999	Cao Bằng	11/04/2021	Cơ bản	6.0	7.0	IFI-011795	IFI-211862
Đoàn Thế Tuấn Anh	18/09/1992	Hải Phòng	11/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011796	IFI-211863

Ngô Quang Anh	27/01/1999	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011797	IFI-211864
Đỗ Thị Bích	29/09/1981	Nam Định	11/04/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-011798	IFI-211865
Đặng Thị Khánh Chi	03/08/1993	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-011799	IFI-211866
Nguyễn Thị Dung	04/10/1995	Thái Bình	11/04/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-011800	IFI-211867
Nguyễn Viết Dũng	01/11/1988	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	8.8	10	IFI-011801	IFI-211868
Nguyễn Ngọc Dương	12/07/1991	Nam Định	11/04/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-011802	IFI-211869
Nguyễn Anh Đức	12/02/1996	Hà Nam	11/04/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-011803	IFI-211870
Nguyễn Đặng Trung Hiếu	17/09/1999	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	8.8	10	IFI-011804	IFI-211871
Hoàng Thị Thanh Hoa	12/01/1998	Cao Bằng	11/04/2021	Cơ bản	10	10	IFI-011805	IFI-211872
Đỗ Thị Thúy Hồng	19/09/1999	Nam Định	11/04/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-011806	IFI-211873
Hoàng Thùy Hương	13/11/1991	Sơn La	11/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011807	IFI-211874
Nguyễn Lan Hương	05/09/1994	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-011808	IFI-211875
Phạm Quang Huy	04/11/1999	Tuyên Quang	11/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011809	IFI-211876
Lê Thị Huyền	22/02/1997	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011810	IFI-211877
Trịnh Ngọc Huyền	10/12/1992	Ninh Bình	11/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-011811	IFI-211878
Nguyễn Hồng Lê	02/11/1994	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	8.4	6.5	IFI-011812	IFI-211879
Dương Bích Liên	14/09/1970	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	6.4	5.5	IFI-011813	IFI-211880
Bùi Diệu Linh	14/06/1999	Sơn La	11/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-011814	IFI-211881
Lê Thái Long	14/08/1976	Thái Nguyên	11/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-012474	IFI-211882
Vũ Hoài Mi	21/06/1991	Hải Phòng	11/04/2021	Cơ bản	8.4	6.5	IFI-011816	IFI-211883
Lê Trọng Minh	03/10/1998	thái bình	11/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011817	IFI-211884

Nguyễn Phương My	23/09/1999	Hải Phòng	11/04/2021	Cơ bản	10	10	IFI-011818	IFI-211885
Nguyễn Thị Phương Mỹ	21/09/1996	Thanh Hóa	11/04/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-011819	IFI-211886
Vũ Hải Nam	07/04/1999	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011820	IFI-211887
Đỗ Phương Ngân	16/03/1995	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	8.8	10	IFI-011821	IFI-211888
Nguyễn Tiến Nghị	19/05/1982	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	7.2	6.0	IFI-011822	IFI-211889
Đàm Thuận Nghĩa	11/01/1999	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-011823	IFI-211890
Nguyễn Bảo Ngọc	19/08/1993	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-011824	IFI-211891
Lưu Ngọc Phương	11/03/1996	Hưng Yên	11/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011825	IFI-211892
Nguyễn Thu Phương	23/01/1989	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-011826	IFI-211893
Chu Thúy Quỳnh	17/08/1999	Hòa Bình	11/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011827	IFI-211894
Đoàn Duy Thái	12/02/1972	Hưng Yên	11/04/2021	Cơ bản	9.2	5.0	IFI-011828	IFI-211895
Nguyễn Minh Thư	06/12/1999	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-011829	IFI-211896
Nguyễn Thị Thúy	12/07/1999	Bắc Ninh	11/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011830	IFI-211897
Phạm Quốc Toản	13/08/1998	Nam Định	11/04/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-011831	IFI-211898
Nguyễn Thị Thùy Trang	05/05/1999	Thành phố Hồ Chí Minh	11/04/2021	Cơ bản	10	10	IFI-011832	IFI-211899
Đặng Trung Tuấn	06/10/1999	Tuyên Quang	11/04/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-011833	IFI-211900
Bùi Thị Tuyết	15/04/1981	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-011834	IFI-211901
Lê Thu Uyên	05/03/1999	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-011835	IFI-211902
Nguyễn Thị Minh Uyên	28/10/1988	Hưng yên	11/04/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-011836	IFI-211903
Nguyễn Thị Xuân	24/02/1984	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011837	IFI-211904
Nguyễn Ngọc Yến	11/05/1991	Bắc Giang	11/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011838	IFI-211905

Nguyễn Hoàng Việt Anh	01/09/1987	Bắc Ninh	11/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011839	IFI-211906
Nguyễn Đại Hùng	30/06/1977	Nghệ An	11/04/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-011840	IFI-211907
Nguyễn Thanh Toàn	14/06/1974	Hải Dương	11/04/2021	Cơ bản	7.6	9.0	IFI-011841	IFI-211908
Nguyễn Thị Lan Anh	03/01/1995	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-011842	IFI-211909
Trần Phương Anh	11/05/1994	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011843	IFI-211910
Kiều Văn Quyết Chiến	15/05/1992	Bắc Giang	11/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011844	IFI-211911
Cao văn Công	19/01/1998	Hải Dương	11/04/2021	Cơ bản	7.6	8.5	IFI-011845	IFI-211912
Lê Viết Cường	31/03/1989	Thanh Hóa	11/04/2021	Cơ bản	7.2	9.0	IFI-011846	IFI-211913
Nguyễn Quý Diệu	06/02/1986	Thanh Hóa	11/04/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-011847	IFI-211914
Trần Thị Thùy Dương	12/10/1985	Hải Phòng	11/04/2021	Cơ bản	8.8	10	IFI-011848	IFI-211915
Viên Thị Thùy Dương	25/08/1998	Hà Tĩnh	11/04/2021	Cơ bản	8.4	10	IFI-011849	IFI-211916
Nguyễn Thị Duyên	14/08/1983	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-011850	IFI-211917
Trình Văn Hảo	13/03/1977	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	9.6	6.5	IFI-011851	IFI-211918
Phạm Hùng Hậu	10/09/1980	Hải Dương	11/04/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-011852	IFI-211919
Nguyễn Văn Hoàn	18/05/1974	Vĩnh Phúc	11/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-011853	IFI-211920
Ngô Huy Hoàng	27/08/1997	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	5.6	5.0	IFI-011854	IFI-211921
Nguyễn Văn Hợp	14/01/1976	Nam Định	11/04/2021	Cơ bản	6.4	9.0	IFI-011855	IFI-211922
Nguyễn Đức Huấn	12/09/1995	Hà Nam	11/04/2021	Cơ bản	7.6	6.0	IFI-011856	IFI-211923
Đậu Mạnh Hùng	19/08/1977	Hà Tĩnh	11/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011857	IFI-211924
Lê Thị Hường	21/08/1987	Thanh Hóa	11/04/2021	Cơ bản	6.8	9.5	IFI-011858	IFI-211925
Lê Thị Huyền	15/06/1995	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-011859	IFI-211926

Nguyễn Thị Thu Huyền	19/05/1996	Hải Dương	11/04/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-011860	IFI-211927
Vũ Trung Kiên	17/03/1995	Nam Định	11/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-011861	IFI-211928
Lê Văn Khiền	28/08/1981	Hải Dương	11/04/2021	Cơ bản	10	10	IFI-011862	IFI-211929
Đinh Thị Ngọc Lan	24/10/1995	Ninh Bình	11/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011863	IFI-211930
Đàm Diệu Linh	17/09/1998	Cao Bằng	11/04/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-011864	IFI-211931
Nguyễn Phương Linh	14/10/1992	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-011865	IFI-211932
Phạm Diệp Linh	23/07/1998	Quảng Ninh	11/04/2021	Cơ bản	8.0	10	IFI-011866	IFI-211933
Tô Văn Mác	15/04/1992	Nam Định	11/04/2021	Cơ bản	8.8	10	IFI-011867	IFI-211934
Trần Ngọc Mai	22/02/1996	Nghệ An	11/04/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-011868	IFI-211935
Vũ Quỳnh Mai	17/10/1995	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	7.6	10	IFI-011869	IFI-211936
Nguyễn Thị Dương Nga	03/04/1980	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-011870	IFI-211937
Nguyễn Kiều Oanh	05/09/1996	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-011871	IFI-211938
Nguyễn Thị Phương	17/04/1995	Vĩnh Phúc	11/04/2021	Cơ bản	9.6	6.5	IFI-011872	IFI-211939
Bùi Thị Hương Quỳnh	17/01/1998	Thái Bình	11/04/2021	Cơ bản	5.6	8.0	IFI-011873	IFI-211940
Nguyễn Văn Quỳnh	28/02/1988	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	7.2	8.5	IFI-011874	IFI-211941
Quách Trường Sơn	23/03/1995	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	8.4	7.5	IFI-011875	IFI-211942
Lê Thị Thắm	20/03/1990	Thanh Hoá	11/04/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-011876	IFI-211943
Nguyễn Đại Thắng	11/09/1993	Phú Thọ	11/04/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-011877	IFI-211944
Ngô Thị Phương Thảo	08/05/1999	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	8.8	6.5	IFI-011878	IFI-211945
Nguyễn Văn Thắng	20/01/1985	Hà Nam	11/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011879	IFI-211946
Nguyễn Thị Thảo	03/07/1998	Hà Nam	11/04/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-011880	IFI-211947

Trần Quang Thiện	04/09/1997	Quảng Ninh	11/04/2021	Cơ bản	8.4	5.0	IFI-011881	IFI-211948
Lê Hà Thu	20/12/1997	Thanh Hóa	11/04/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-011882	IFI-211949
Nguyễn Thị Hoài Thương	21/08/1994	Điện Biên	11/04/2021	Cơ bản	8.0	7.0	IFI-011883	IFI-211950
Nguyễn Minh Thuý	09/08/1995	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	6.8	6.5	IFI-011884	IFI-211951
Nguyễn Đình Toàn	14/07/1993	Bắc Ninh	11/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011885	IFI-211952
Đỗ Quỳnh Trang	05/09/1999	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	8.4	7.5	IFI-011886	IFI-211953
Nguyễn Ngọc Trang	25/12/1999	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	7.6	9.0	IFI-011887	IFI-211954
Phạm Khắc Tuyên	09/08/1988	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011888	IFI-211955
Nguyễn Xuân Vinh	01/01/1977	Bình Định	11/04/2021	Cơ bản	7.6	8.5	IFI-011889	IFI-211956
Nguyễn Trường An	08/09/1997	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-011890	IFI-211957
Đặng Thị Hải Anh	27/10/1995	Nam Định	11/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011891	IFI-211958
Đặng Thị Hồng Anh	21/09/1994	Nam Định	11/04/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-011892	IFI-211959
Nguyễn Thị Vân Anh	27/06/1996	Hà Tĩnh	11/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-011893	IFI-211960
Phạm Phương Anh	14/10/1999	Thanh Hóa	11/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011894	IFI-211961
Trần Mai Anh	29/07/1996	Thái Bình	11/04/2021	Cơ bản	7.6	9.5	IFI-011895	IFI-211962
Vương Đỗ Tuấn Anh	01/12/1993	Hà Nam	11/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011896	IFI-211963
Hồ Thị Ngọc Ánh	15/06/1999	Hà Tĩnh	11/04/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-011897	IFI-211964
Phạm Minh Châu	26/02/1998	Hải Phòng	11/04/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-011898	IFI-211965
Vũ Thùy Dương	29/06/1997	Yên Bái	11/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011899	IFI-211966
Trần Hương Giang	28/03/1999	Hưng Yên	11/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011900	IFI-211967
Cao Thị Hà	25/12/1999	Nghệ An	11/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011901	IFI-211968

Nguyễn Thị Hà	21/11/1998	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011902	IFI-211969
Phan Đình Hoàng	23/04/1999	Nghệ An	11/04/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-011903	IFI-211970
Bùi Thị Hương	17/09/1995	Hà Tây	11/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-011904	IFI-211971
Phan Đình Huy	23/04/1999	Nghệ An	11/04/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-011905	IFI-211972
Hoàng Thùy Linh	18/02/1992	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-011906	IFI-211973
Lê Công Linh	06/11/1997	Nghệ An	11/04/2021	Cơ bản	7.2	7.5	IFI-011907	IFI-211974
Lương Thùy Linh	26/02/1998	Yên Bái	11/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011908	IFI-211975
Nguyễn Thảo Linh	15/08/1995	Phú Thọ	11/04/2021	Cơ bản	8.4	10	IFI-011909	IFI-211976
Phí Thị Thùy Linh	31/03/1995	Thái Bình	11/04/2021	Cơ bản	7.6	10	IFI-011910	IFI-211977
Từ Thị Khánh Linh	26/05/1997	Hà Tĩnh	11/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011911	IFI-211978
Trần Đức Long	15/11/1995	Yên Bái	11/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011912	IFI-211979
Nguyễn Trung Nam	18/02/1998	Phú Thọ	11/04/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-011913	IFI-211980
Phạm Thu Nga	23/04/1988	Hà Nam Ninh	11/04/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-011914	IFI-211981
Ngô Gia Phong	10/07/1998	Bắc Ninh	11/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-011915	IFI-211982
Nguyễn Thị Thu Phương	26/07/1994	Bắc Ninh	11/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011916	IFI-211983
Trần Lan Phương	30/09/1997	Hà Nội	11/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-011917	IFI-211984
Tống Đình Thắng	11/12/1997	Thanh Hóa	11/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011918	IFI-211985
Hoàng Thị Hoài Thu	14/08/1996	Hưng Yên	11/04/2021	Cơ bản	10	10	IFI-011919	IFI-211986
Nguyễn Thị Thu Trang	08/08/1995	Hà Nam Ninh	11/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-011920	IFI-211987
Đồng Thị Yến	18/03/1996	Hải Dương	11/04/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-011921	IFI-211988
Trần Nguyễn Hoà An	23/11/2001	Nghệ An	10/04/2021	Cơ bản	8.8	5.5	IFI-011924	IFI-211989

Kim Thị Xuân Anh	29/09/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	7.6	5.0	IFI-011925	IFI-211990
Đinh Hồng Dịu	10/11/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	7.6	7.0	IFI-011926	IFI-211991
Lê Phương Dung	24/11/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	8.4	5.0	IFI-011927	IFI-211992
Trịnh Thị Thu Hà	15/11/2001	Hà Tây	10/04/2021	Cơ bản	9.6	6.0	IFI-011928	IFI-211993
Hà Thị Hiền	10/02/2001	Hoà Bình	10/04/2021	Cơ bản	7.2	6.0	IFI-011929	IFI-211994
Phương Thị Thanh Hoa	07/05/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	8.8	6.5	IFI-011930	IFI-211995
Dương Thị Hiền Hoà	22/10/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	9.6	6.5	IFI-011931	IFI-211996
Lê Thị Lương Huyên	12/10/2001	Hải Dương	10/04/2021	Cơ bản	7.6	9.0	IFI-011932	IFI-211997
Lê Thị Thu Huyền	16/09/2001	Thanh Hoá	10/04/2021	Cơ bản	9.6	7.0	IFI-011933	IFI-211998
Lại Thị Linh	03/10/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	8.4	5.5	IFI-011934	IFI-211999
Nguyễn Thị Trà My	03/12/2001	Hưng Yên	10/04/2021	Cơ bản	6.8	8.0	IFI-011935	IFI-212000
Hoàng Bảo Ngọc	22/10/2000	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-011936	IFI-212001
Đặng Thị Nhung	23/03/2000	Hà Nam	10/04/2021	Cơ bản	5.6	5.0	IFI-011937	IFI-212002
Lừu Hồng Nhung	22/12/2001	Điện Biên	10/04/2021	Cơ bản	5.6	6.0	IFI-011938	IFI-212003
Nguyễn Thị Oanh	03/01/2001	Thanh Hoá	10/04/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-011939	IFI-212004
Đào Thu Phương	12/02/2000	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	6.8	5.0	IFI-011940	IFI-212005
Nguyễn Thị Phương	13/11/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	5.2	5.0	IFI-011941	IFI-212006
Cao Thị Quyết	06/09/2001	Thanh Hoá	10/04/2021	Cơ bản	8.0	5.0	IFI-011942	IFI-212007
Lê Thị Thuỳ	02/09/2001	Thanh Hoá	10/04/2021	Cơ bản	9.2	5.0	IFI-011943	IFI-212008
Lý Thị Thuỷ Tiên	22/07/2000	Yên Bái	10/04/2021	Cơ bản	8.4	6.5	IFI-011944	IFI-212009
Lê Hà Trang	31/07/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	8.0	7.5	IFI-011945	IFI-212010

Nguyễn Thị Thu Trang	11/12/2001	Nam Định	10/04/2021	Cơ bản	9.6	7.5	IFI-011946	IFI-212011
Nguyễn Thị Trang	01/03/2001	Hà Tây	10/04/2021	Cơ bản	8.4	7.5	IFI-011947	IFI-212012
Nguyễn Thu Trang	21/06/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-011948	IFI-212013
Phùng Thị Thanh Trang	08/04/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	8.4	7.5	IFI-011949	IFI-212014
Nguyễn Thị Thanh Vân	29/05/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	6.4	9.0	IFI-011950	IFI-212015
Nguyễn Tường Vi	31/08/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-011951	IFI-212016
Nguyễn Thị Yến	13/02/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	9.2	7.5	IFI-011952	IFI-212017
Quyết Thị An	10/05/2001	Phú Thọ	10/04/2021	Cơ bản	7.2	6.5	IFI-011953	IFI-212018
Nguyễn Ngọc Ánh	22/11/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	8.4	7.0	IFI-011954	IFI-212019
Nguyễn Thị Minh Ánh	12/10/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-011955	IFI-212020
Bùi Thị Bích	30/11/2001	Nam Định	10/04/2021	Cơ bản	7.2	8.0	IFI-011956	IFI-212021
Lại Thị Hà	22/10/2001	Nam Định	10/04/2021	Cơ bản	8.4	6.5	IFI-011957	IFI-212022
Đỗ Hồng Hiên	06/02/2001	Vĩnh Phúc	10/04/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-011958	IFI-212023
Nguyễn Thục Hiền	25/06/2001	Hà Nam	10/04/2021	Cơ bản	9.2	7.0	IFI-011959	IFI-212024
Nguyễn Thị Hoa	12/10/2000	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	7.2	7.0	IFI-011960	IFI-212025
Lê Thị Hoài	08/04/2001	Thanh Hóa	10/04/2021	Cơ bản	7.2	7.5	IFI-011961	IFI-212026
Trịnh Thị Hợp	29/10/2001	Hà Nam	10/04/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-011962	IFI-212027
Lê Thị Mai Hương	02/12/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	6.8	8.5	IFI-011963	IFI-212028
Trần Thị Thu Hương	15/01/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-011964	IFI-212029
Lưu Thị Ngọc Lê	28/10/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	5.2	5.5	IFI-011965	IFI-212030
Vũ Hồng Liên	30/8/2001	Hà Nam	10/04/2021	Cơ bản	8.4	7.0	IFI-011966	IFI-212031

Nguyễn Thùy Linh	23/08/2001	Thanh Hóa	10/04/2021	Cơ bản	6.0	6.0	IFI-011967	IFI-212032
Vũ Ngọc Linh	12/11/2001	Vĩnh Phúc	10/04/2021	Cơ bản	5.6	5.0	IFI-011968	IFI-212033
Quách Thị Ly	11/12/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-011969	IFI-212034
Nguyễn Thị Hồng Mây	04/06/2001	Thái Bình	10/04/2021	Cơ bản	5.2	6.0	IFI-011970	IFI-212035
Trịnh Thị Ngọc Minh	11/02/2001	Hà Nam	10/04/2021	Cơ bản	9.2	7.0	IFI-011971	IFI-212036
Nguyễn Hoàng Kim Ngân	18/07/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	10	8.0	IFI-011972	IFI-212037
Nguyễn Thị Thảo Ngân	01/03/2001	Nghệ An	10/04/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-011973	IFI-212038
Mai Thị Nhàn	24/09/2001	Hưng Yên	10/04/2021	Cơ bản	8.4	7.0	IFI-011974	IFI-212039
Trần Thị Hồng Nhân	24/08/2001	Hà Tĩnh	10/04/2021	Cơ bản	6.0	6.5	IFI-011975	IFI-212040
Trần Thị Nhung	08/10/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	8.8	5.0	IFI-011976	IFI-212041
Đỗ Thị Phương	18/01/2000	Hưng Yên	10/04/2021	Cơ bản	9.2	7.0	IFI-011977	IFI-212042
Ngần Thị Kim Phương	07/01/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	8.8	5.0	IFI-011978	IFI-212043
Đinh Thị Diễm Quỳnh	17/10/2001	Nam Định	10/04/2021	Cơ bản	8.4	7.0	IFI-011979	IFI-212044
Phạm Thị Như Quỳnh	06/10/2001	Hà Nam	10/04/2021	Cơ bản	9.2	6.5	IFI-011980	IFI-212045
Nguyễn Minh Tâm	12/09/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	9.6	6.5	IFI-011981	IFI-212046
Phạm Thị Diệu Thanh	10/02/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	9.6	5.0	IFI-011982	IFI-212047
Lê Thị Phương Thảo	14/08/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	9.2	6.5	IFI-011983	IFI-212048
Nguyễn Thị Thu Thảo	11/08/2001	Bắc Ninh	10/04/2021	Cơ bản	8.8	10	IFI-011984	IFI-212049
Trần Phương Thảo	29/11/2001	Hà Nam	10/04/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-011985	IFI-212050
Phạm Thị Thanh Thu	20/10/2001	Thanh Hóa	10/04/2021	Cơ bản	7.2	8.0	IFI-011986	IFI-212051
Trần Thị Thu	29/07/2001	Nam Định	10/04/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-011987	IFI-212052

Bùi Thị Ngọc Trâm	02/11/2001	Hưng Yên	10/04/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-011988	IFI-212053
Bùi Thảo Trang	22/07/2001	Bắc Giang	10/04/2021	Cơ bản	6.8	8.0	IFI-011989	IFI-212054
Hoàng Thị Trang	12/02/2001	Hà Nam	10/04/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-011990	IFI-212055
Nguyễn Thị Huyền Trang	28/05/2001	Hà Tĩnh	10/04/2021	Cơ bản	9.2	7.5	IFI-011991	IFI-212056
Trương Thị Thu Trang	27/01/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	7.6	7.0	IFI-011992	IFI-212057
Vũ Thị Mai Trang	12/01/2001	Vĩnh Phúc	10/04/2021	Cơ bản	8.8	7.5	IFI-011993	IFI-212058
Lê Thu Vân	25/07/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-011994	IFI-212059
Lê Thị Anh	25/09/2001	Thanh Hóa	10/04/2021	Cơ bản	8.8	6.0	IFI-011995	IFI-212060
Nguyễn Thị Vân Anh	12/10/2000	Bắc Ninh	10/04/2021	Cơ bản	8.0	6.0	IFI-011996	IFI-212061
Nguyễn Thị Duyên	01/09/2001	Thái Bình	10/04/2021	Cơ bản	8.0	5.0	IFI-011997	IFI-212062
Nguyễn Hồng Giang	01/09/1998	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-011998	IFI-212063
Nguyễn Thị Hảo	08/10/2000	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	7.2	7.5	IFI-011999	IFI-212064
Phạm Thị Mai Hiên	22/11/2001	Nam Định	10/04/2021	Cơ bản	8.0	5.0	IFI-012000	IFI-212065
Nguyễn Thị Hoa	01/08/2000	Hải Dương	10/04/2021	Cơ bản	9.2	6.0	IFI-012001	IFI-212066
Phan Thị Thu Hường	01/07/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	5.2	7.0	IFI-012002	IFI-212067
Đặng Thanh Huyền	02/12/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-012003	IFI-212068
Lê Thị Thùy Linh	24/03/1999	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-012004	IFI-212069
Nguyễn Thị Thảo Linh	19/06/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	6.0	9.0	IFI-012005	IFI-212070
Nguyễn Thị Thùy Linh	24/12/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	6.8	9.0	IFI-012006	IFI-212071
Tô Ngọc Linh	16/06/2001	Hà Bắc	10/04/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-012007	IFI-212072
Nguyễn Phương Thanh	17/04/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-012008	IFI-212073

Nguyễn Thị Cẩm Ly	01/10/2001	Nam Định	10/04/2021	Cơ bản	5.2	5.5	IFI-012009	IFI-212074
Trần Thị Ly	18/07/2001	Quảng Ninh	10/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012010	IFI-212075
Nguyễn Thị Ngà	03/06/2000	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	8.4	5.0	IFI-012011	IFI-212076
Tạ Thị Nguyệt	27/01/2001	Nam Định	10/04/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-012012	IFI-212077
Ngọc Thị Anh Nhung	16/04/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-012013	IFI-212078
Lưu Thị Đan Phượng	10/03/2001	Bắc Kạn	10/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-012014	IFI-212079
Nguyễn Bích Phượng	12/04/2001	Hà Tây	10/04/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-012015	IFI-212080
Trọng Thị Sinh	07/11/2000	Hà Tây	10/04/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-012016	IFI-212081
Đặng Thị Tình	17/05/2001	Tuyên Quang	10/04/2021	Cơ bản	7.6	7.5	IFI-012017	IFI-212082
Lương Thị Huyền Trang	24/03/2001	Nam Định	10/04/2021	Cơ bản	6.8	7.0	IFI-012018	IFI-212083
Trần Thị Tuyến	26/10/2001	Vĩnh Phúc	10/04/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-012019	IFI-212084
Trần Thị Anh Xuân	29/09/2001	Hà Nam	10/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-012020	IFI-212085
Hoàng Thị Giang	10/06/2000	Thanh Hoá	10/04/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-012021	IFI-212086
Chu Nhật Lệ	17/06/2001	Hà Tây	10/04/2021	Cơ bản	9.6	7.0	IFI-012022	IFI-212087
Thái Trần Nhật Linh	07/01/2001	Gia Lai	10/04/2021	Cơ bản	7.6	9.0	IFI-012023	IFI-212088
Bùi Thị Thanh Nhung	30/05/2001	Hòa Bình	10/04/2021	Cơ bản	6.4	7.5	IFI-012024	IFI-212089
Lê Hồng Oanh	24/09/2001	Hưng Yên	10/04/2021	Cơ bản	9.6	7.0	IFI-012025	IFI-212090
Hồ Thị Phúc	26/07/2001	Gia Lai	10/04/2021	Cơ bản	5.6	9.5	IFI-012026	IFI-212091
Nguyễn Phương Thảo	11/04/2001	Hà Nam	10/04/2021	Cơ bản	5.6	7.5	IFI-012027	IFI-212092
Bùi Thị Thu Thuỷ	27/02/2001	Hoà Bình	10/04/2021	Cơ bản	8.0	6.5	IFI-012028	IFI-212093
Công Thị Hoài Linh	28/07/2001	Hà Nội	10/04/2021	Cơ bản	9.2	7.5	IFI-012029	IFI-212094

Bùi Thu Huyền	22/02/2001	Thanh Hóa	10/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-012030	IFI-212095
Lê Anh Tuấn	02/09/1991	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	8.0	7.5	IFI-011922	IFI-212096
Trần Ngọc An	22/05/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	7.2	10	IFI-012032	IFI-212097
Cấn Thị Mai Anh	07/11/2000	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-012033	IFI-212098
Lê Quỳnh Anh	18/09/2000	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-012034	IFI-212099
Lê Thị Lan Anh	08/03/2000	Thanh Hóa	18/04/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-012035	IFI-212100
Nguyễn Phượng Anh	07/09/2000	Sơn La	18/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-012036	IFI-212101
Nguyễn Thị Ngọc Anh	20/09/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-012037	IFI-212102
Nguyễn Thị Trâm Anh	29/10/2000	Thái Bình	18/04/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-012038	IFI-212103
Vũ Thị Ngọc Anh	26/04/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012039	IFI-212104
Vũ Trọng Bằng	03/03/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-012040	IFI-212105
Đặng Công Chính	17/09/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012041	IFI-212106
Lê Đức Dương	16/07/2000	Thanh Hóa	18/04/2021	Cơ bản	7.6	7.5	IFI-012042	IFI-212107
Lê Thùy Dương	16/05/2000	Thanh Hóa	18/04/2021	Cơ bản	8.8	7.5	IFI-012043	IFI-212108
Nguyễn Thị Duyên	15/01/2000	Vĩnh Phúc	18/04/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-012044	IFI-212109
Lê Thị Thu Hà	15/10/2000	Thanh Hóa	18/04/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-012045	IFI-212110
Nguyễn Thị Hà	03/08/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-012046	IFI-212111
Vũ Thị Hà	18/02/2000	Hà Nam	18/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-012047	IFI-212112
Lê Thị Hằng	09/11/2000	Hưng Yên	18/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-012048	IFI-212113
Nguyễn Thị Thu Hằng	28/11/2000	Thái Bình	18/04/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-012049	IFI-212114
Hoàng Thị Hạnh	16/03/2000	Bắc Ninh	18/04/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-012050	IFI-212115

Đào Thị Thu Hiền	23/10/2000	Hà Nam	18/04/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-012051	IFI-212116
Nguyễn Thúy Hiền	01/04/2000	Bình Phước	18/04/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-012052	IFI-212117
Hoàng Thị Hoa	22/07/1999	Hà Nam	18/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-012053	IFI-212118
Nguyễn Quỳnh Hoa	17/12/2000	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-012054	IFI-212119
Nguyễn Xuân Hòa	14/11/2000	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-012055	IFI-212120
Hoa Thị Ngân Hồng	18/10/2000	Yên Bái	18/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-012056	IFI-212121
Phan Thị Ánh Hồng	25/10/2000	Thái Bình	18/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-012057	IFI-212122
Lê Vân Hương	09/08/2000	Sơn La	18/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-012058	IFI-212123
Phạm Thị Thu Hương	02/09/2000	Thái Bình	18/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012059	IFI-212124
Trần Thị Ngọc Huyền	03/12/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-012060	IFI-212125
Trịnh Thị Thu Huyền	14/03/2000	Quảng Ninh	18/04/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-012061	IFI-212126
Trần Kim Liên	01/01/1998	Thái Bình	18/04/2021	Cơ bản	7.2	9.0	IFI-012062	IFI-212127
Đinh Thị Khánh Linh	07/11/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-012063	IFI-212128
Hoàng Thị Diệu Linh	25/12/2000	Thanh Hóa	18/04/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-012064	IFI-212129
Lê Thị Thùy Linh	16/06/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012065	IFI-212130
Nguyễn Diệu Linh	17/12/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-012066	IFI-212131
Nguyễn Diệu Linh	23/11/2000	Tuyên Quang	18/04/2021	Cơ bản	9.2	6.5	IFI-012067	IFI-212132
Nguyễn Ngọc Linh	06/10/2000	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-012068	IFI-212133
Phạm Thị Diệu Linh	07/05/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-012069	IFI-212134
Phạm Thị Linh	01/10/1999	Thanh Hóa	18/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-012070	IFI-212135
Đinh Thị Loan	08/04/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-012071	IFI-212136

Bùi Thị Ly	26/03/2000	Lào Cai	18/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-012072	IFI-212137
Đỗ Thị Thúy Mai	25/09/2000	Yên Bái	18/04/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-012073	IFI-212138
Đỗ Thị Minh	09/04/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-012074	IFI-212139
Trần Thị Ngân	18/07/2000	Hà Nam	18/04/2021	Cơ bản	6.8	6.5	IFI-012075	IFI-212140
Đỗ Thị Bích Ngọc	29/01/2000	Hồ Chí Minh	18/04/2021	Cơ bản	10	7.0	IFI-012076	IFI-212141
Trần Thị Bích Ngọc	04/11/2000	Hà Nam	18/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012077	IFI-212142
Vũ Thị Ngọc	29/09/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012078	IFI-212143
Nguyễn Thị Nguyên	09/10/2000	Hải Phòng	18/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-012079	IFI-212144
Mai Thị Như Quỳnh	05/10/1996	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	7.6	6.0	IFI-012080	IFI-212145
Hoàng Thị Mai Anh	08/12/1994	Hà Nam	18/04/2021	Cơ bản	8.4	5.5	IFI-012081	IFI-212146
Lê Quốc Anh	03/11/1983	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-012082	IFI-212147
Vũ Tuấn Anh	12/09/1997	Ninh Bình	18/04/2021	Cơ bản	8.4	7.5	IFI-012083	IFI-212148
Nguyễn Thị Diệu	18/01/1990	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-012084	IFI-212149
Vũ Thị Hương	16/01/1981	Quảng Ninh	18/04/2021	Cơ bản	6.8	8.0	IFI-012085	IFI-212150
Trần Xuân Khoa	18/12/1987	Hà Nam	18/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-012086	IFI-212151
Lương Nhất Linh	13/04/1987	Hà Tĩnh	18/04/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-012087	IFI-212152
Lý Thị Loan	02/04/1990	Hưng Yên	18/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012088	IFI-212153
Bùi Ngọc Mai	31/01/1998	Phú Thọ	18/04/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-012089	IFI-212154
Nguyễn Thị Hoa Mỹ	14/03/1994	Tuyên Quang	18/04/2021	Cơ bản	7.6	7.5	IFI-012090	IFI-212155
Phan Bích Ngọc	18/11/1995	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-012091	IFI-212156
Đặng Anh Quân	11/03/1997	Hà Tây	18/04/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-012092	IFI-212157

Kim Thị Thu	13/10/1989	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-012093	IFI-212158
Bùi Thị Thu Thùy	25/10/1994	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	6.8	7.5	IFI-012263	IFI-212159
Phạm Văn Thuyết	20/04/1983	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-012095	IFI-212160
Nguyễn Thị Kim Tiên	04/08/1998	Thanh Hóa	18/04/2021	Cơ bản	7.2	9.5	IFI-012096	IFI-212161
Lê Thị Tuyết	24/07/1997	Thanh Hóa	18/04/2021	Cơ bản	8.4	6.5	IFI-012097	IFI-212162
Hoàng Thị Hiệp	21/05/1993	Hải Phòng	18/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-012098	IFI-212163
Ngô Thị Minh Huệ	03/01/1992	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-012099	IFI-212164
Nguyễn Đức Mạnh	02/06/1993	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-012100	IFI-212165
Lê Phương Linh	22/08/1992	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-012101	IFI-212166
Phạm Thị Hồng Nhật	20/06/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-012102	IFI-212167
Bùi Thị Nhung	23/06/2000	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-012103	IFI-212168
Lại Thị Cẩm Nhung	08/11/2001	Hải Dương	18/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-012104	IFI-212169
Phạm Thị Cẩm Nhung	24/06/2000	Thái Bình	18/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-012105	IFI-212170
Phan Thị Thùy Nhung	03/01/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	9.6	7.5	IFI-012106	IFI-212171
Nguyễn Thị Kim Oanh	11/07/2000	Vĩnh Phúc	18/04/2021	Cơ bản	8.4	5.0	IFI-012107	IFI-212172
Phạm Thị Oanh	13/01/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	9.6	6.5	IFI-012108	IFI-212173
Phạm Thị Thu Phương	28/11/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	9.2	5.5	IFI-012109	IFI-212174
Nguyễn Phúc Triệu Quang	28/12/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-012110	IFI-212175
Trần Minh Quang	05/02/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	9.2	7.5	IFI-012111	IFI-212176
Nguyễn Văn Quý	10/06/1999	Thanh Hoá	18/04/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-012112	IFI-212177
Quàng Thị Quý	10/01/2000	Lai Châu	18/04/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-012113	IFI-212178

Đinh Tuấn Quyền	06/12/1999	Tuyên Quang	18/04/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-012114	IFI-212179
Võ Thu Sương	19/02/2000	Quảng Bình	18/04/2021	Cơ bản	8.8	7.0	IFI-012115	IFI-212180
Lê Phương Thảo	19/05/2000	Thanh Hóa	18/04/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-012116	IFI-212181
Lê Thị Thu Thảo	17/08/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-012117	IFI-212182
Lường Thị Thảo	08/03/2000	Thanh Hóa	18/04/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-012118	IFI-212183
Phạm Thị Thảo	31/12/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-012119	IFI-212184
Trương Thị Thu Thảo	06/06/1999	Yên Bái	18/04/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-012120	IFI-212185
Nguyễn Thị Kim Thoa	18/11/1999	Thanh Hóa	18/04/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-012121	IFI-212186
Trần Thị Minh Thu	19/06/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-012122	IFI-212187
Hoàng Anh Thư	19/03/2000	Yên Bái	18/04/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-012123	IFI-212188
Nguyễn Thị Huyền Thương	26/10/2000	Thái Bình	18/04/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-012124	IFI-212189
Đinh Thị Thủy	15/01/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-012125	IFI-212190
Nguyễn Thị Thanh Thủy	08/06/2000	Thanh Hóa	18/04/2021	Cơ bản	8.8	7.0	IFI-012126	IFI-212191
Phạm Thị Thuyết	15/01/2000	Thái Bình	18/04/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-012127	IFI-212192
Quách Văn Toàn	15/03/2000	Hưng Yên	18/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-012128	IFI-212193
Bùi Thị Thu Trang	08/08/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-012129	IFI-212194
Nguyễn Thị Trang	24/04/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	8.8	10	IFI-012130	IFI-212195
Nguyễn Thị Trang	23/07/2000	Thanh Hóa	18/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012131	IFI-212196
Nguyễn Thu Trang	23/06/2000	Hà Nam	18/04/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-012132	IFI-212197
Phan Vũ Quỳnh Trang	21/03/2000	Sơn La	18/04/2021	Cơ bản	10	8.0	IFI-012133	IFI-212198
Đặng Thị Trinh	31/01/2000	Thái Bình	18/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012134	IFI-212199

Vũ Thị Việt Trinh	24/05/2000	Thái Bình	18/04/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-012135	IFI-212200
Nguyễn Thị Tươi	14/05/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-012136	IFI-212201
Đinh Thị Thanh Tuyền	18/09/2000	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-012137	IFI-212202
Nguyễn Thị Thanh Tuyền	05/10/2000	Bình Dương	18/04/2021	Cơ bản	10	8.0	IFI-012138	IFI-212203
Phạm Thị Tuyền	24/12/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-012139	IFI-212204
Trần Phương Uyên	26/10/2000	Lào Cai	18/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-012140	IFI-212205
Đặng Thị Hồng Vân	04/10/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-012141	IFI-212206
Nguyễn Thị Vân	19/02/2000	Thái Bình	18/04/2021	Cơ bản	9.6	7.0	IFI-012142	IFI-212207
Phạm Thị Thanh Vân	14/10/2000	Hải Phòng	18/04/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-012143	IFI-212208
Phan Thị Xuân	21/05/1999	Lạng Sơn	18/04/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-012144	IFI-212209
Trần Hải Yến	16/01/2000	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	6.4	8.0	IFI-012145	IFI-212210
Lê Đình Cường	08/12/1985	Hải Dương	18/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-012146	IFI-212211
Nguyễn Quang Dũng	21/04/1995	Quảng Ninh	18/04/2021	Cơ bản	6.8	9.0	IFI-012147	IFI-212212
Nguyễn Thị Thu Hằng	10/11/1973	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	7.2	7.5	IFI-012148	IFI-212213
Ngô Thị Bích Hạnh	23/07/1999	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-012149	IFI-212214
Trần Thị Hiền	22/12/1999	Hà Nam	18/04/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-012150	IFI-212215
Vũ Hoài	12/11/1991	Hưng Yên	18/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-012151	IFI-212216
Nguyễn Thị Lan	14/07/1984	Nghệ An	18/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-012152	IFI-212217
Vũ Thị Hoài Linh	08/07/1991	Thái Bình	18/04/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-012153	IFI-212218
Phạm Thị Mai	27/02/1999	Thái Nguyên	18/04/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-012154	IFI-212219
Thạch Thị Tuyết Mai	22/09/1996	Hà Nam	18/04/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-012155	IFI-212220

Đặng Thị Nga	29/07/1990	Thái Bình	18/04/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-012156	IFI-212221
Dương Đức Thắng	29/01/1986	Hà Nam	18/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012157	IFI-212222
Nguyễn Văn Thắng	08/08/1982	Bắc Ninh	18/04/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-012158	IFI-212223
Đồng Văn Toản	21/08/1989	Hải Dương	18/04/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-012159	IFI-212224
Trần Thị Trang	15/10/1999	Hà Tĩnh	18/04/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-012160	IFI-212225
Nguyễn Như Trường	08/06/1982	Bắc Ninh	18/04/2021	Cơ bản	7.2	7.5	IFI-012161	IFI-212226
Bùi Thị Vân	27/10/1988	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-012162	IFI-212227
Đinh Hoàng vân	26/06/1997	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	9.6	7.0	IFI-012163	IFI-212228
Nguyễn Dũng Ân	14/10/1964	Hà Nam	18/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-012164	IFI-212229
Nguyễn Tuấn An	02/09/1990	Lạng Sơn	18/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012165	IFI-212230
Lê Trí Dân	03/02/1988	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-012166	IFI-212231
Lưu Thị Diễm	23/01/1996	Hưng Yên	18/04/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-012167	IFI-212232
Trần Thị Thùy Dung	24/07/1999	Hà Giang	18/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012168	IFI-212233
Nguyễn Khả Dũng	17/01/1990	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-012169	IFI-212234
Phạm Mỹ Duyên	24/05/1998	Hải Dương	18/04/2021	Cơ bản	10	7.0	IFI-012170	IFI-212235
Phạm Như Việt Hà	15/09/1979	Ninh Bình	18/04/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-012171	IFI-212236
Dương Thị Thúy Hằng	10/08/1999	Hà Tây	18/04/2021	Cơ bản	8.0	6.5	IFI-012172	IFI-212237
Phạm Minh Mạnh	18/04/1989	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	7.6	6.5	IFI-012173	IFI-212238
Nguyễn Văn Hiện	01/11/1978	Bắc Ninh	18/04/2021	Cơ bản	10	7.5	IFI-012174	IFI-212239
Lê Bá Hưng	13/04/1994	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-012175	IFI-212240
Bùi Thị Hoa	09/05/1988	Hải Dương	18/04/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-012176	IFI-212241

Lương Thu Hương	22/08/1995	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	7.6	5.0	IFI-012177	IFI-212242
Trần Thị Lan Hương	05/09/1999	Ninh Bình	18/04/2021	Cơ bản	9.2	6.0	IFI-012178	IFI-212243
Trần Thị Thanh Hương	24/07/1994	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	8.0	10	IFI-012179	IFI-212244
Võ Thị Hương	17/05/1986	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	10	10	IFI-012180	IFI-212245
Lưu Thị Hường	08/12/1993	Hưng Yên	18/04/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-012181	IFI-212246
Nguyễn Nhân Hưởng	23/11/1994	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	7.6	9.5	IFI-012182	IFI-212247
Điền Quốc Huy	04/08/1999	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-012183	IFI-212248
Lưu Đình Huy	03/11/1988	Hải Phòng	18/04/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-012184	IFI-212249
Hồ Thị Khánh Huyền	08/04/1998	Thanh Hoá	18/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-012185	IFI-212250
Lâm Thu Huyền	22/09/1999	Lào Cai	18/04/2021	Cơ bản	7.6	8.0	IFI-012186	IFI-212251
Nguyễn Ngọc Quế Linh	28/08/1998	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-012187	IFI-212252
Vũ Thị Linh	15/03/2000	Ninh Bình	18/04/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-012188	IFI-212253
Nguyễn Thị Hà My	28/11/1993	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-012189	IFI-212254
Ngô Trà My	01/06/1998	Vĩnh Phúc	18/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012190	IFI-212255
Đàm Thị Ngọc	16/10/1999	Hưng Yên	18/04/2021	Cơ bản	6.8	6.0	IFI-012191	IFI-212256
Phạm Bảo Ngọc	27/07/1989	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-012192	IFI-212257
Bùi Thị Nhung	04/01/1982	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-012193	IFI-212258
Phạm Thị Minh Phương	02/11/1992	Thái Bình	18/04/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-012194	IFI-212259
Dương Vinh Quang	05/01/1996	Nghệ An	18/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012195	IFI-212260
Hoàng Thị Thu Thảo	28/08/1992	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	7.6	9.0	IFI-012196	IFI-212261
Lê Thị Phương Thảo	05/10/1997	Bắc Giang	18/04/2021	Cơ bản	7.6	9.0	IFI-012197	IFI-212262

Nguyễn Thị Thanh Thủy	27/06/1983	Hòa Bình	18/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-012198	IFI-212263
Lê Thị Trang	14/04/1998	Thanh Hóa	18/04/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-012199	IFI-212264
Nguyễn Thị Trang	25/05/1984	Bắc Ninh	18/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-012200	IFI-212265
Đỗ Minh Tuấn	14/12/1996	Hải Phòng	18/04/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-012201	IFI-212266
Vi Anh Tuấn	02/01/1999	Hà Giang	18/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-012202	IFI-212267
Hoàng Thị Minh Tuyên	02/10/1991	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-012203	IFI-212268
Nguyễn Thị Tuyết	09/06/1995	Vĩnh Phúc	18/04/2021	Cơ bản	9.2	7.0	IFI-012204	IFI-212269
Hoàng Thị Tố Uyên	27/10/1999	Nghệ An	18/04/2021	Cơ bản	8.4	7.5	IFI-012205	IFI-212270
Đỗ Thanh Vân	15/03/1977	Hải Dương	18/04/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-012206	IFI-212271
Nguyễn Viết Vũ	12/01/1992	Bắc Giang	18/04/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-012207	IFI-212272
Lê Kim Yến	20/11/1999	Lai Châu	18/04/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-012208	IFI-212273
Phạm Hải Yến	21/07/1995	Liên Bang Nga	18/04/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-012209	IFI-212274
Bạch Thị Hoàn	12/10/1983	Hòa Bình	18/04/2021	Cơ bản	8.8	6.5	IFI-012210	IFI-212275
Đoàn Ngọc Anh	21/12/1996	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-012211	IFI-212276
Nguyễn Thị Ngọc Bích	11/08/1998	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-012212	IFI-212277
Nguyễn Thị Ngọc Hải	02/07/1996	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-012213	IFI-212278
Nguyễn Đức Hiền	04/06/1996	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-012214	IFI-212279
Đinh Thị Khánh Hòa	10/07/1997	Ninh Bình	18/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-012215	IFI-212280
Lê Minh Hương	02/07/1999	Hà Tây	18/04/2021	Cơ bản	10	10	IFI-012216	IFI-212281
Trịnh Lê Khánh Huyền	11/12/1999	Gia Lai	18/04/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-012264	IFI-212282
Lê Đặng Hồng Linh	16/07/1998	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-012265	IFI-212283

Bùi Thị Hồng Loan	27/11/1994	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	8.8	10	IFI-012266	IFI-212284
Mai Đức Minh	23/03/1996	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-012220	IFI-212285
Lê Thị Thu Phương	04/08/1996	Thanh Hóa	18/04/2021	Cơ bản	10	10	IFI-012221	IFI-212286
Nguyễn Ngọc Quân	15/09/1993	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-012222	IFI-212287
Nguyễn Ngọc Sơn	16/03/1998	Thái Bình	18/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-012223	IFI-212288
An Thanh Thảo	08/11/1991	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-012224	IFI-212289
Lương Ngọc Thúy	14/12/1993	Quảng Ninh	18/04/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-012225	IFI-212290
Phạm Phương Thúy	26/08/1999	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-012226	IFI-212291
Ngô Thủy Tiên	24/10/1999	Hà Tây	18/04/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-012227	IFI-212292
Đỗ Đức Trung	16/10/1997	Hưng Yên	18/04/2021	Cơ bản	7.6	8.0	IFI-012228	IFI-212293
Nguyễn Minh Vui	26/01/1995	Bắc Giang	18/04/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-012229	IFI-212294
Vũ Duy Anh	09/09/1994	Thái Bình	18/04/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-012230	IFI-212295
Bùi Thanh Bình	16/10/1978	Thái Bình	18/04/2021	Cơ bản	6.4	9.0	IFI-012231	IFI-212296
H' BÍCH LY BYĂ	01/06/1999	ĐắK LắK	18/04/2021	Cơ bản	7.2	9.5	IFI-012232	IFI-212297
Bùi Minh Chang	03/11/1999	Phú Thọ	18/04/2021	Cơ bản	6.4	9.0	IFI-012233	IFI-212298
Nguyễn Thị Minh Châu	18/05/1997	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-012234	IFI-212299
Nguyễn Thị Dương	28/04/1999	Tuyên Quang	18/04/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-012235	IFI-212300
Đỗ Hải Đăng	22/09/1994	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	8.8	10	IFI-012236	IFI-212301
Bùi Văn Đạt	19/06/1987	Hòa Bình	18/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-012237	IFI-212302
Vũ Thành Đạt	24/04/1998	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	8.4	5.0	IFI-012238	IFI-212303
Đoàn Mạnh Đức	19/03/1996	Lào Cai	18/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-012239	IFI-212304

Nguyễn Thị Hằng	23/09/1999	Bắc Ninh	18/04/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-012240	IFI-212305
Vũ Minh Hiếu	28/03/1999	Tuyên Quang	18/04/2021	Cơ bản	7.6	9.0	IFI-012241	IFI-212306
Hoàng Thị Hoa	17/08/1999	Phú Thọ	18/04/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-012242	IFI-212307
Ngô Minh Hoàng	31/10/1996	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-012243	IFI-212308
Trần Thu Huyền	04/06/1995	Yên Bái	18/04/2021	Cơ bản	6.4	5.0	IFI-012244	IFI-212309
Trịnh Thị Thanh Huyền	23/03/1990	Hải Dương	18/04/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-012245	IFI-212310
Đỗ Hoàng Lân	05/10/1995	Hải Phòng	18/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-012246	IFI-212311
H RI MLÔ	07/04/1999	Đắk Lắk	18/04/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-012247	IFI-212312
Lò Thị Nhân	09/08/1999	Lai Châu	18/04/2021	Cơ bản	8.4	7.5	IFI-012248	IFI-212313
Nguyễn Xuân Nhật	16/06/1998	Hà Tĩnh	18/04/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-012249	IFI-212314
Nguyễn Hồng Nhung	04/05/1999	Yên Bái	18/04/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-012250	IFI-212315
Phan Hồng Nhung	21/03/1997	Nam Định	18/04/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-012251	IFI-212316
Nguyễn Lâm Oanh	04/03/1997	Quảng Ninh	18/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-012252	IFI-212317
Chấu Thị Phương	09/02/1999	Lào Cai	18/04/2021	Cơ bản	7.6	8.0	IFI-012253	IFI-212318
Hoàng Thị Quỳnh	02/06/1999	Hà Tây	18/04/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-012254	IFI-212319
Nguyễn Tuấn Sơn	18/12/1990	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	10	8.0	IFI-012255	IFI-212320
Nguyễn Thị Tài	05/04/1998	Hà Nội	18/04/2021	Cơ bản	9.2	7.5	IFI-012256	IFI-212321
Nguyễn Quang Thiều	03/11/1998	Hà Tây	18/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-012257	IFI-212322
Đoàn Văn Tú	05/09/1999	Thanh Hóa	18/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-012258	IFI-212323
Cao Đắc Tuấn	07/03/1994	Vĩnh Phúc	18/04/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-012259	IFI-212324
Cao Đức Tuệ	12/03/1979	Thái Bình	18/04/2021	Cơ bản	8.8	5.5	IFI-012260	IFI-212325

Đinh Thị Thu Uyên	12/12/1998	Quảng Ninh	18/04/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-012261	IFI-212326
Vũ Thị Thu Hằng	02/01/1983	Bắc Giang	18/04/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-012262	IFI-212327
Nguyễn Thị Trung Anh	17/06/2001	Hà Nội	17/04/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-012272	IFI-212328
Hà Ngọc Ánh	24/08/2001	Yên Bái	17/04/2021	Cơ bản	7.2	7.5	IFI-012271	IFI-212329
Phạm Khánh Chi	11/10/2001	Thái Bình	17/04/2021	Cơ bản	9.6	7.0	IFI-012273	IFI-212330
Lầu Y Dếnh	06/05/2001	Nghệ An	17/04/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-012274	IFI-212331
Nguyễn Thùy Dung	19/10/2000	Hà Nội	17/04/2021	Cơ bản	8.0	5.0	IFI-012275	IFI-212332
Nguyễn Thùy Dương	08/01/2001	Hà Nội	17/04/2021	Cơ bản	8.0	6.0	IFI-012276	IFI-212333
Lê Thu Hà	31/12/2001	Hòa Bình	17/04/2021	Cơ bản	7.6	8.0	IFI-012277	IFI-212334
Phạm Thị Hậu	23/08/2001	Hà Nội	17/04/2021	Cơ bản	6.4	7.0	IFI-012278	IFI-212335
Nguyễn Thị Hiền	30/07/2001	Hà Tĩnh	17/04/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-012279	IFI-212336
Ninh Hiền	19/02/2001	Ninh Bình	17/04/2021	Cơ bản	8.4	7.5	IFI-012280	IFI-212337
Bùi Thanh Hoa	18/12/2001	Hà Nội	17/04/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-012281	IFI-212338
Nguyễn Thị Hương	05/01/2001	Hưng Yên	17/04/2021	Cơ bản	9.2	5.0	IFI-012282	IFI-212339
Nguyễn Thị Thu Hương	10/08/2001	Yên Bái	17/04/2021	Cơ bản	9.6	6.0	IFI-012283	IFI-212340
Phạm Thị Thu Hường	05/04/2001	Hà Nội	17/04/2021	Cơ bản	8.4	7.5	IFI-012284	IFI-212341
Nguyễn Thị Thanh Huyền	17/08/2001	Hòa Bình	17/04/2021	Cơ bản	9.2	7.0	IFI-012285	IFI-212342
Trần Thị Hương Lan	19/02/2001	Thái Bình	17/04/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-012286	IFI-212343
Nguyễn Huyền Khánh Ly	26/02/2001	Nam Định	17/04/2021	Cơ bản	8.8	7.0	IFI-012287	IFI-212344
Nguyễn Thị Trà My	18/11/2001	Bắc Ninh	17/04/2021	Cơ bản	8.8	7.5	IFI-012288	IFI-212345
Lục Hà Nhi	09/11/2001	Hà Giang	17/04/2021	Cơ bản	9.2	7.5	IFI-012289	IFI-212346

Nguyễn Thị Hồng Nhung	22/06/2001	Hà Tây	17/04/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-012290	IFI-212347
Nguyễn Thị Hồng Nhung	27/09/2001	Phú Thọ	17/04/2021	Cơ bản	10	7.5	IFI-012291	IFI-212348
Hoàng Thu Phương	12/12/2000	Hòa Bình	17/04/2021	Cơ bản	9.6	6.0	IFI-012292	IFI-212349
Lê Thu Phương	21/10/2001	Nam Định	17/04/2021	Cơ bản	6.8	5.0	IFI-012293	IFI-212350
Nguyễn Mai Phương	15/08/2001	Hà Nội	17/04/2021	Cơ bản	8.0	5.0	IFI-012294	IFI-212351
Phạm Thị Khánh Phương	03/03/2001	Nghệ An	17/04/2021	Cơ bản	5.6	7.5	IFI-012295	IFI-212352
Đỗ Hương Quỳnh	30/10/2001	Hà Nội	17/04/2021	Cơ bản	9.2	7.0	IFI-012296	IFI-212353
Đoàn Ngọc Quỳnh	16/11/2001	Nam Định	17/04/2021	Cơ bản	6.0	5.0	IFI-012297	IFI-212354
Nguyễn Phương Thảo	09/02/2001	Hà Nội	17/04/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-012298	IFI-212355
Nguyễn Thu Thảo	26/06/2001	Hà Nội	17/04/2021	Cơ bản	5.6	7.0	IFI-012299	IFI-212356
Nguyễn Thị Thanh Thúy	15/02/2001	Hà Nội	17/04/2021	Cơ bản	6.0	7.0	IFI-012300	IFI-212357
Nguyễn Thị Thúy	28/06/2001	Nghệ An	17/04/2021	Cơ bản	6.8	8.0	IFI-012301	IFI-212358
Bùi Thu Thùy	15/03/2001	Quảng Ninh	17/04/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-012302	IFI-212359
Nguyễn Thị Thùy	09/09/2000	Bắc Ninh	17/04/2021	Cơ bản	9.2	6.0	IFI-012303	IFI-212360
Bùi Thị Thủy	01/11/2001	Thái Bình	17/04/2021	Cơ bản	6.0	5.0	IFI-012304	IFI-212361
Đỗ Thu Trang	20/10/2001	Hà Giang	17/04/2021	Cơ bản	6.0	5.0	IFI-012305	IFI-212362
Lê Thị Trang	22/01/2001	Thanh Hóa	17/04/2021	Cơ bản	6.4	7.0	IFI-012306	IFI-212363
Nguyễn Quỳnh Trang	11/02/2001	Nghệ An	17/04/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-012307	IFI-212364
Nguyễn Thị Trang	08/05/2001	Bắc Ninh	17/04/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-012308	IFI-212365
Phạm Thị Tuyết	23/04/2000	Hà Nội	17/04/2021	Cơ bản	8.8	7.5	IFI-012309	IFI-212366
Lê Thị Hà Vi	29/05/2001	Thanh Hóa	17/04/2021	Cơ bản	6.4	6.5	IFI-012310	IFI-212367

Lê Thị Hải Yến	11/05/2001	Hà Nội	17/04/2021	Cơ bản	7.6	6.0	IFI-012311	IFI-212368
Phạm Thị Lan Anh	14/11/2000	Hà Nội	17/04/2021	Cơ bản	6.4	7.5	IFI-012312	IFI-212369
Nguyễn Thị Ngọc Ánh	02/08/2000	Hưng Yên	17/04/2021	Cơ bản	8.0	6.0	IFI-012313	IFI-212370
Đàm Thanh Dung	03/11/2001	Hà Nội	17/04/2021	Cơ bản	8.0	6.5	IFI-012314	IFI-212371
Đồng Thị Quỳnh Giang	12/11/2001	Bắc Giang	17/04/2021	Cơ bản	9.2	7.5	IFI-012315	IFI-212372
Trần Thuý Giang	14/09/2001	Hà Nội	17/04/2021	Cơ bản	6.4	7.0	IFI-012316	IFI-212373
Cao Thị Thu Hà	25/02/2001	Yên Bái	17/04/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-012317	IFI-212374
Phan Thị Thu Hằng	06/10/2001	Hà Nội	17/04/2021	Cơ bản	6.8	7.0	IFI-012318	IFI-212375
Lê Thị Minh Hồng	24/08/2000	Hà Nội	17/04/2021	Cơ bản	5.6	6.5	IFI-012319	IFI-212376
Phạm Thị Thu Hương	06/03/2001	Thanh Hoá	17/04/2021	Cơ bản	8.0	5.0	IFI-012320	IFI-212377
Vũ Thị Hương	21/07/2000	Thanh Hoá	17/04/2021	Cơ bản	8.8	7.5	IFI-012321	IFI-212378
Nguyễn Thị Huyền	24/01/2001	Hà Nội	17/04/2021	Cơ bản	8.0	5.0	IFI-012322	IFI-212379
Nguyễn Thị Thanh Lam	22/02/2001	Nam Định	17/04/2021	Cơ bản	9.2	5.0	IFI-012323	IFI-212380
Nguyễn Thị Bích Liên	16/04/2001	Bắc Ninh	17/04/2021	Cơ bản	5.2	7.0	IFI-012324	IFI-212381
Ngô Thuỳ Linh	02/09/2001	Phú Thọ	17/04/2021	Cơ bản	5.2	7.0	IFI-012325	IFI-212382
Nguyễn Thị Linh	13/06/1999	Nghệ An	17/04/2021	Cơ bản	7.6	7.0	IFI-012326	IFI-212383
Phạm Thị Thuỳ Linh	08/02/2001	Vĩnh Phúc	17/04/2021	Cơ bản	8.4	6.5	IFI-012327	IFI-212384
Trần Ngọc Hà Linh	06/04/2001	Hoà Bình	17/04/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-012328	IFI-212385
Cao Thị Mai	30/01/2001	Hà Nội	17/04/2021	Cơ bản	8.8	7.0	IFI-012329	IFI-212386
Trần Thu Mai	25/07/2001	Nam Định	17/04/2021	Cơ bản	6.0	7.5	IFI-012330	IFI-212387
Nguyễn Thị Kim Ngân	25/04/2001	Hà Nam	17/04/2021	Cơ bản	9.6	7.0	IFI-012331	IFI-212388

Trần Thị Nhàn	22/10/2000	Bắc Giang	17/04/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-012332	IFI-212389
Kim Thị Hoài Oanh	10/11/2001	Hà Nội	17/04/2021	Cơ bản	8.4	7.5	IFI-012333	IFI-212390
Cao Thị Khánh Phương	18/09/2000	Ninh Bình	17/04/2021	Cơ bản	7.2	8.5	IFI-012334	IFI-212391
Trần Thị Phương	21/102001	Nam Định	17/04/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-012335	IFI-212392
Nguyễn Thị Bích Phượng	26/06/1993	Phú Thọ	17/04/2021	Cơ bản	9.6	7.5	IFI-012336	IFI-212393
Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	06/12/2001	Hà Nội	17/04/2021	Cơ bản	6.0	6.0	IFI-012337	IFI-212394
Đoàn Thị Thu	08/04/2001	Hà Nam	17/04/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-012338	IFI-212395
Lê Thị Hoài Thu	24/10/2001	Bắc Ninh	17/04/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-012339	IFI-212396
Ngô Phương Thuý	24/08/2001	Nam Định	17/04/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-012340	IFI-212397
Đỗ Thị Thuỷ Tiên	04/01/2001	Hà Nội	17/04/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-012341	IFI-212398
Đào Thị Trang	05/02/2001	Nam Định	17/04/2021	Cơ bản	8.4	6.5	IFI-012342	IFI-212399
Nguyễn Thị Thu Trang	02/09/2000	Bắc Giang	17/04/2021	Cơ bản	8.0	7.0	IFI-012343	IFI-212400
Nguyễn Thu Trang	18/10/2000	Hưng Yên	17/04/2021	Cơ bản	8.0	5.0	IFI-012344	IFI-212401
Trần Thị Trang	30/05/2000	Thanh Hoá	17/04/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-012345	IFI-212402
Phan Thị Tú Uyên	18/12/2001	Bắc Giang	17/04/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-012346	IFI-212403
Phạm Thị Vui	24/10/2000	Hà Nội	17/04/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-012347	IFI-212404
Cao Thị Hưng Yên	18/09/2000	Ninh Bình	17/04/2021	Cơ bản	9.2	7.5	IFI-012348	IFI-212405
Dương Ngọc Mến	06/05/2000	Hà Nội	17/04/2021	Cơ bản	8.8	7.0	IFI-012349	IFI-212406
Trịnh Thị Nga	28/04/1999	Bắc Giang	17/04/2021	Cơ bản	8.4	7.5	IFI-012350	IFI-212407
Lê Tuyết Anh	06/06/1997	Hà Nội	25/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-012351	IFI-212408
Phạm Lan Chi	10/07/1985	Hà Nam	25/04/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-012352	IFI-212409

Trần Thị Kim Chi	06/09/1999	Quảng Ninh	25/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-012353	IFI-212410
Văn Thị Cẩm	16/06/1983	Thanh Hóa	25/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-012354	IFI-212411
Phạm Thành Công	27/06/1982	Hà Nội	25/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012355	IFI-212412
Trần Chí Công	19/04/1999	Thanh Hóa	25/04/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-012356	IFI-212413
Đỗ Thị Hương Giang	05/08/1996	Yên Bái	25/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-012357	IFI-212414
Mai Đan Hà	18/09/1994	Nam Định	25/04/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-012358	IFI-212415
Cù Thị Bích Hạnh	07/01/1996	Nam Định	25/04/2021	Cơ bản	8.4	6.5	IFI-012359	IFI-212416
Trần Thị Hạnh	08/12/1988	Hưng Yên	25/04/2021	Cơ bản	7.2	5.0	IFI-012360	IFI-212417
Cấn Thị Thu Hiền	03/08/1990	Hà Nội	25/04/2021	Cơ bản	6.8	8.0	IFI-012361	IFI-212418
Bùi Ngọc Hoa	23/11/1997	Hà Nội	25/04/2021	Cơ bản	9.6	5.5	IFI-012362	IFI-212419
Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	29/10/1972	Hà Nội	25/04/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-012363	IFI-212420
Phạm Văn Hoàng	03/06/1991	Khánh Hòa	25/04/2021	Cơ bản	6.0	7.0	IFI-012364	IFI-212421
Dương Thu Hương	03/10/1983	Hà Nội	25/04/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-012365	IFI-212422
Nguyễn Thị Hương	01/07/1988	Hà Nội	25/04/2021	Cơ bản	6.0	5.0	IFI-012366	IFI-212423
Nguyễn Thị Hương	07/07/1988	Nghệ An	25/04/2021	Cơ bản	9.2	7.0	IFI-012367	IFI-212424
Nguyễn Quốc Huy	10/04/1997	Hưng Yên	25/04/2021	Cơ bản	5.6	8.5	IFI-012368	IFI-212425
Vũ Thị Nguyên Khôi	18/09/1999	Hà Nội	25/04/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-012369	IFI-212426
Lê Thục Lan	05/10/1978	Hà Nội	25/04/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-012370	IFI-212427
Vũ Thị Lan	25/05/1997	Nghệ An	25/04/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-012371	IFI-212428
Nguyễn Thị Lê	10/10/1976	Thanh Hóa	25/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012372	IFI-212429
Nguyễn Thị Mai	19/04/1984	Vĩnh Phúc	25/04/2021	Cơ bản	6.0	7.5	IFI-012373	IFI-212430

Nguyễn Thị Nam	10/01/1997	Thái Nguyên	25/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-012374	IFI-212431
Phan Thanh Nam	26/07/1994	Hà Nội	25/04/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-012375	IFI-212432
Vũ Ngọc Quỳnh	02/04/1990	Quảng Ninh	25/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-012376	IFI-212433
Hồ Nam Sơn	02/08/1997	Phú Thọ	25/04/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-012377	IFI-212434
Nguyễn Huy Thái	04/12/1977	Quảng Ninh	25/04/2021	Cơ bản	7.2	6.5	IFI-012378	IFI-212435
Đỗ Thị Thanh	28/09/1995	Quảng Ninh	25/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-012379	IFI-212436
Nguyễn Thị Thu	26/08/1999	Thanh Hóa	25/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-012380	IFI-212437
Phạm Thị Hồng Thu	25/09/1982	Hưng Yên	25/04/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-012381	IFI-212438
Nguyễn Thị Huyền Thương	12/09/1983	Thanh Hóa	25/04/2021	Cơ bản	7.6	9.0	IFI-012382	IFI-212439
Vinh Thị Thuý	02/04/1991	Hà Nội	25/04/2021	Cơ bản	7.6	9.5	IFI-012383	IFI-212440
Lê Thu Trang	20/11/1995	Hà Nội	25/04/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-012384	IFI-212441
Nguyễn Huyền Trang	18/11/1996	Hà Nội	25/04/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-012385	IFI-212442
Linh Văn Võ	24/09/1997	Cao Bằng	25/04/2021	Cơ bản	6.0	7.5	IFI-012386	IFI-212443
Lê Cao Vũ	23/10/1998	Hà Nội	25/04/2021	Cơ bản	10	10	IFI-012387	IFI-212444
Trần Thị Yến	13/06/1997	Hà Nội	25/04/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-012388	IFI-212445
Nguyễn Hoàng Nam	16/02/1998	Yên Bái	25/04/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-012389	IFI-212446
Nguyễn Việt Anh	01/02/1991	Hà Nội	25/04/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-012390	IFI-212447
Trần Thị Vân Anh	17/02/1994	Hà Nam	25/04/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-012391	IFI-212448
Lại Văn Bình	25/09/1979	Hà Nam	25/04/2021	Cơ bản	7.2	7.0	IFI-012392	IFI-212449
Hảng Thị Chù	19/03/1998	Yên Bái	25/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-012393	IFI-212450
Nguyễn Công Chứ	03/08/1993	Bắc Ninh	25/04/2021	Cơ bản	8.8	10	IFI-012394	IFI-212451

Trương Ánh Quỳnh Diệp	18/08/1988	Bắc Ninh	25/04/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-012395	IFI-212452
Trương Hiếu Dũng	07/12/1999	Hải Dương	25/04/2021	Cơ bản	7.2	9.0	IFI-012396	IFI-212453
Hoàng Thị Hà	20/03/1994	Nghệ An	25/04/2021	Cơ bản	5.2	8.0	IFI-012397	IFI-212454
Nguyễn Thị Hà	07/10/1997	Thái Bình	25/04/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-012398	IFI-212455
Trần Lê Phương Hà	04/09/1986	Hải Dương	25/04/2021	Cơ bản	10	10	IFI-012399	IFI-212456
Đàm Thị Trung Hiếu	06/03/1993	Quảng Bình	25/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012400	IFI-212457
Trịnh Thị Hoa	05/12/1992	Thanh Hóa	25/04/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-012401	IFI-212458
Nguyễn Thúy Hồng	24/03/1963	Hải Dương	25/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-012402	IFI-212459
Phạm Thị Khánh Hòa	16/02/1994	Nghệ An	25/04/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-012403	IFI-212460
Nguyễn Hữu Hùng	23/09/1997	Hà Nội	25/04/2021	Cơ bản	10	10	IFI-012404	IFI-212461
Nguyễn Thùy Hương	08/10/1997	Hải Dương	25/04/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-012405	IFI-212462
Nguyễn Trung Kiên	05/09/1995	Thanh Hóa	25/04/2021	Cơ bản	8.8	10	IFI-012406	IFI-212463
Vũ Ngọc Lâm	05/03/1995	Phú Thọ	25/04/2021	Cơ bản	7.2	6.0	IFI-012407	IFI-212464
Nguyễn Ngọc Lan	12/08/1993	Hà Nội	25/04/2021	Cơ bản	7.2	8.5	IFI-012408	IFI-212465
Lê Huệ Linh	29/09/1999	Thanh Hóa	25/04/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-012409	IFI-212466
Vũ Diệu Linh	04/10/1998	Bắc Ninh	25/04/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-012410	IFI-212467
Nguyễn Thị Thanh Loan	08/04/1985	Thái Bình	25/04/2021	Cơ bản	9.6	7.5	IFI-012411	IFI-212468
Đinh Thị Minh Ngọc	05/09/1992	Ninh Bình	25/04/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-012412	IFI-212469
Nguyễn Việt Phương	18/02/1985	Kon Tum	25/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-012413	IFI-212470
Trịnh Bá Quân	10/05/1984	Thanh Hóa	25/04/2021	Cơ bản	5.2	7.5	IFI-012414	IFI-212471
Đoàn Triệu Thanh	25/11/1988	Phú Thọ	25/04/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-012415	IFI-212472

Nguyễn Thanh Thủy	24/02/1998	Bắc Ninh	25/04/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-012416	IFI-212473
Hà Thùy Trang	01/02/1998	Yên Bái	25/04/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-012417	IFI-212474
Phạm Thị Huyền Trang	26/02/1994	Hà Nam	25/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012418	IFI-212475
Nguyễn Hà Trung	25/07/1994	Hà Nội	25/04/2021	Cơ bản	7.6	9.5	IFI-012419	IFI-212476
Nguyễn Song An	01/12/1996	Quảng Ninh	25/04/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-012420	IFI-212477
Nguyễn Xuân Bách	12/07/1995	Ninh Bình	25/04/2021	Cơ bản	8.4	10	IFI-012421	IFI-212478
Nguyễn Thị Dung	04/02/1988	Hà Nội	25/04/2021	Cơ bản	8.8	7.5	IFI-012422	IFI-212479
Bùi Hoàng Hồng Hạnh	07/12/1995	Quảng Ninh	25/04/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012423	IFI-212480
Lại Hồng Hạnh	20/10/1990	Hưng Yên	25/04/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-012424	IFI-212481
Nguyễn Đức Hiếu	10/12/1999	Hà Nội	25/04/2021	Cơ bản	10	10	IFI-012425	IFI-212482
Nguyễn Thị Hoài	06/03/1990	Nghệ An	25/04/2021	Cơ bản	7.6	7.5	IFI-012426	IFI-212483
Trần Hoàng	27/09/1993	Phú Thọ	25/04/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-012427	IFI-212484
Trịnh Hữu Hoàng	09/12/1992	Ninh Bình	25/04/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-012428	IFI-212485
Lê Thị Hồng	23/08/1984	Hưng Yên	25/04/2021	Cơ bản	8.0	6.0	IFI-012429	IFI-212486
Nguyễn Hải Long	14/08/1996	Hải Dương	25/04/2021	Cơ bản	8.8	10	IFI-012430	IFI-212487
Đinh Công Minh	11/12/1976	Nam Định	25/04/2021	Cơ bản	7.6	7.0	IFI-012431	IFI-212488
Phạm Thị Phượng	03/03/1996	Bắc Ninh	25/04/2021	Cơ bản	10	10	IFI-012432	IFI-212489
Nguyễn Đình Quân	03/10/1990	Hà Nội	25/04/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-012433	IFI-212490
Bùi Thị Lại Thơm	26/07/1985	Nam Định	25/04/2021	Cơ bản	8.4	8.0	IFI-012434	IFI-212491
Đặng Lệ Sinh	16/12/1993	Quảng Ninh	25/04/2021	Cơ bản	8.4	5.5	IFI-012435	IFI-212492
Đặng Thị Vân	17/03/1992	Quảng Ninh	25/04/2021	Cơ bản	6.4	7.0	IFI-012436	IFI-212493

Nguyễn Thị Tú Oanh	13/09/1999	Hà Nội	25/04/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-012437	IFI-212494
Đỗ Thị Hải Yến	02/08/1995	Yên Bái	25/04/2021	Cơ bản	8.8	5.5	IFI-012438	IFI-212495
Phan Thanh Sản	26/07/1965	Quảng Ninh	25/04/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-012439	IFI-212496
Trần Thanh Tùng	23/06/1986	Ninh Bình	25/04/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-012440	IFI-212497
Nguyễn Thanh An	24/11/1990	Hà Nội	03/05/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-012441	IFI-212498
Nguyễn Phương Anh	31/12/1998	Hà Nội	03/05/2021	Cơ bản	8.4	5.0	IFI-012442	IFI-212499
Hà Văn Bình	28/08/1987	Hà Nội	03/05/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-012443	IFI-212500
Đinh Tiến Dũng	05/11/1983	Hà Nội	03/05/2021	Cơ bản	7.2	9.5	IFI-012444	IFI-212501
Dương Văn Đại	02/09/1982	Hà Nội	03/05/2021	Cơ bản	6.8	10	IFI-012445	IFI-212502
Đỗ Minh Hải	08/07/2003	Hà Nội	03/05/2021	Cơ bản	6.4	6.5	IFI-012446	IFI-212503
Trịnh Quang Hân	08/04/1977	Hà Nội	03/05/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-012447	IFI-212504
Hoàng Hữu Hạnh	20/11/1981	Hưng Yên	03/05/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012448	IFI-212505
Trần Minh Hạnh	30/09/1996	Lạng Sơn	03/05/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-012449	IFI-212506
Phùng Thị Hoà	17/10/1985	Hải Dương	03/05/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-012450	IFI-212507
Trần Văn Hoài	18/07/1992	Nam Định	03/05/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-012451	IFI-212508
Trần Thị Cẩm Lệ	01/11/1973	Hải Dương	03/05/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-012452	IFI-212509
Kim Thanh Liêm	21/02/1996	Trà Vinh	03/05/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-012453	IFI-212510
Chu Thanh Loan	03/03/1984	Phú Thọ	03/05/2021	Cơ bản	8.0	9.5	IFI-012454	IFI-212511
Cao Phương Nam	11/03/1999	Phú Thọ	03/05/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-012455	IFI-212512
Ngô Thị Ngọc Ngân	04/11/1991	Vĩnh Phúc	03/05/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-012456	IFI-212513
Vũ Nguyễn Bích Ngọc	28/08/1994	Quảng Ninh	03/05/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-012457	IFI-212514

Đỗ Văn Ninh	06/06/1997	Vĩnh Phúc	03/05/2021	Cơ bản	10	8.0	IFI-012458	IFI-212515
Nguyễn Thị Nụ	26/03/1994	Hải Dương	03/05/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-012459	IFI-212516
Đoàn Minh Qúy	18/07/1987	Hà Nội	03/05/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-012460	IFI-212517
Nguyễn Vân San	17/01/1997	Yên Bái	03/05/2021	Cơ bản	8.8	10	IFI-012461	IFI-212518
Lê Bùi Hoàng Sơn	20/10/1992	Hà Nội	03/05/2021	Cơ bản	6.8	10	IFI-012462	IFI-212519
Hồ Minh Tâm	01/10/1993	Hòa Bình	03/05/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-012463	IFI-212520
Nguyễn Thị Thanh Tâm	24/10/1999	Bắc Ninh	03/05/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-012464	IFI-212521
Vũ Thị Ánh Thuần	06/07/1997	Yên Bái	03/05/2021	Cơ bản	8.0	10	IFI-012465	IFI-212522
Kiều Thị Huyền Trang	08/02/1995	Hà Nội	03/05/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-012466	IFI-212523
Nguyễn Thị Huyền Trang	03/05/1990	Hà Tây	03/05/2021	Cơ bản	9.6	6.5	IFI-012467	IFI-212524
Mai Anh Tuấn	06/02/1987	Hưng Yên	03/05/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-012468	IFI-212525
Nguyễn Thị Ngọc Hồi	09/07/1986	Vĩnh Phúc	03/05/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-012469	IFI-212526
Lê Bùi Hùng Sơn	20/11/1998	Hà Nội	03/05/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012470	IFI-212527
Đinh Quang Thành	12/10/1981	Nghệ An	03/05/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-012471	IFI-212528
Chu Lan Anh	27/11/1999	Lạng Sơn	12/06/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012475	IFI-212529
Đặng Thị Vân Anh	07/12/2000	Bắc Giang	12/06/2021	Cơ bản	9.6	8.0	IFI-012476	IFI-212530
Nguyễn Phương Anh	14/06/1996	Hà Nội	12/06/2021	Cơ bản	8.0	7.0	IFI-012477	IFI-212531
Nguyễn Tuấn Anh	07/09/1991	Quảng Ninh	12/06/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012478	IFI-212532
Lê Thị Bình	10/01/1991	Hưng Yên	12/06/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-012479	IFI-212533
Nguyễn Trọng Chức	19/08/1986	Hà Nội	12/06/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-012480	IFI-212534
Đinh Thị Phương Dung	27/06/1987	Hải Phòng	12/06/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-012481	IFI-212535

Lê Thị Thuý Hà	18/03/1987	Hà Nội	12/06/2021	Cơ bản	7.6	8.0	IFI-012482	IFI-212536
Nguyễn Thị Tú Hải	26/04/1998	Hà Nội	12/06/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-012483	IFI-212537
Vũ Thị Mai Hoa	04/01/1999	Bắc Ninh	12/06/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-012484	IFI-212538
Chu Thị Thu Hương	24/02/1999	Thái Nguyên	12/06/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-012485	IFI-212539
Nguyễn Trung Kiên	20/08/1984	Hà Nội	12/06/2021	Cơ bản	8.0	7.0	IFI-012486	IFI-212540
Nguyễn Thị Mơ	24/09/1997	Hà Tĩnh	12/06/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-012487	IFI-212541
Nguyễn Trà My	28/10/1990	Hà Nội	12/06/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-012488	IFI-212542
Phạm Hằng Nga	30/12/1999	Hưng Yên	12/06/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-012490	IFI-212543
Lê Hoài Ngân	24/06/1998	Sơn La	12/06/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-012489	IFI-212544
Phạm Thị Nguyệt	13/08/1994	Hà Tĩnh	12/06/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-012491	IFI-212545
Trần Thị Oanh	28/02/1995	Hà Tĩnh	12/06/2021	Cơ bản	7.2	7.5	IFI-012492	IFI-212546
Nguyễn Ngọc Sang	12/07/1996	Thanh Hóa	12/06/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-012493	IFI-212547
Nguyễn Thị Thanh	20/12/1979	Hà Nội	12/06/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012494	IFI-212548
Nguyễn Trường Thanh	11/11/1985	Bắc Ninh	12/06/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-012495	IFI-212549
Hoàng Minh Thu	15/10/1999	Thanh Hóa	12/06/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-012496	IFI-212550
Đỗ Thanh Thùy	08/12/1999	Hà Tây	12/06/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-012497	IFI-212551
Nguyễn Thế Tùng	04/11/1997	Thanh Hóa	12/06/2021	Cơ bản	9.6	9.5	IFI-012498	IFI-212552
Hàn Thị Tuyền	17/10/1980	Hà Nam	12/06/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-012499	IFI-212553
Phạm Thị Hải Yến	10/10/1987	Hải Phòng	12/06/2021	Cơ bản	9.2	8.5	IFI-012500	IFI-212554
Hà Kim Dung	27/04/1989	Vĩnh Phúc	12/06/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-012501	IFI-212555
Cấn Thanh Hà	20/02/1999	Hà Tây	12/06/2021	Cơ bản	8.0	8.5	IFI-012502	IFI-212556

Nguyễn Thị Thu Hà	17/07/1982	Thanh Hóa	12/06/2021	Cơ bản	8.8	8.0	IFI-012503	IFI-212557
Nguyễn Thị Hoàng Hải	22/12/1988	Hà Nội	12/06/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012504	IFI-212558
Lê Thị Hào	09/02/1976	Thái Nguyên	12/06/2021	Cơ bản	6.4	9.0	IFI-012505	IFI-212559
Nguyễn Thị Hoan	21/02/1995	Hà Nội	12/06/2021	Cơ bản	9.2	6.5	IFI-012506	IFI-212560
Nguyễn Thị Hà Hường	25/12/1985	Hà Nội	12/06/2021	Cơ bản	10	8.0	IFI-012507	IFI-212561
Nguyễn Xuân Khánh	26/01/1998	Hà Nội	12/06/2021	Cơ bản	7.2	9.5	IFI-012508	IFI-212562
Lê Diệu Linh	21/01/1996	Hà Nội	12/06/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012509	IFI-212563
Vũ Trọng Nghĩa	10/11/1996	Hà Nội	12/06/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-012510	IFI-212564
Đặng Văn Quân	12/06/1984	Hà Nội	12/06/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012511	IFI-212565
Đỗ Đăng Quang	10/09/1998	Ninh Bình	12/06/2021	Cơ bản	7.2	8.0	IFI-012512	IFI-212566
Hoàng Minh Tuệ	06/05/1998	Hà Nội	12/06/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012513	IFI-212567
Đoàn Quốc Việt	08/10/1995	Nam Định	12/06/2021	Cơ bản	8.0	8.0	IFI-012514	IFI-212568
Đỗ Hải Yến	23/07/1990	Ninh Bình	12/06/2021	Cơ bản	6.8	7.0	IFI-012515	IFI-212569
Ngô Việt Anh	26/11/1999	Tuyên Quang	12/06/2021	Cơ bản	10	10	IFI-012516	IFI-212570
Trịnh Thị Linh Chi	09/06/1999	Hải Dương	12/06/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-012517	IFI-212571
Vũ Thị Kim Dung	05/11/1979	Hà Nội	12/06/2021	Cơ bản	8.8	7.5	IFI-012518	IFI-212572
Lê Tiến Đạt	11/08/1998	Thanh Hóa	12/06/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-012519	IFI-212573
Trần Thu Hà	15/10/1987	Nam Định	12/06/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-012520	IFI-212574
Nguyễn Minh Hoàng	27/08/1995	Thái Bình	12/06/2021	Cơ bản	8.4	8.5	IFI-012521	IFI-212575
Nguyễn Tuấn Hưng	18/11/1984	Hà Nội	12/06/2021	Cơ bản	9.2	10	IFI-012522	IFI-212576
Nguyễn Thị Thu Hương	22/08/1990	Tuyên Quang	12/06/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-012523	IFI-212577

Hoàng Thị Thanh Huyền	09/01/1999	Quảng Bình	12/06/2021	Cơ bản	10	9.0	IFI-012524	IFI-212578
Ngô Thu Huyền	22/12/1988	Yên Bái	12/06/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-012525	IFI-212579
Nguyễn Thị Thanh Huyền	25/12/1995	Nam Định	12/06/2021	Cơ bản	8.4	9.5	IFI-012526	IFI-212580
Đỗ Tuyết Minh	16/04/1989	Bạc Liêu	12/06/2021	Cơ bản	9.2	9.0	IFI-012527	IFI-212581
Trần Thị Minh Ngọc	24/03/1996	Ninh Bình	12/06/2021	Cơ bản	10	10	IFI-012528	IFI-212582
Nguyễn Đức Nguyên	24/10/1997	Quảng Ninh	12/06/2021	Cơ bản	5.2	8.0	IFI-012529	IFI-212583
Bạch Phương Thảo	18/11/1995	Hòa Bình	12/06/2021	Cơ bản	8.0	10	IFI-012530	IFI-212584
Hoàng Phương Thảo	30/01/1984	Hải Dương	12/06/2021	Cơ bản	9.2	7.5	IFI-012531	IFI-212585
Nguyễn Thị Thùy	08/05/1994	Hà Nội	12/06/2021	Cơ bản	7.6	7.0	IFI-012532	IFI-212586
Lưu Thị Thu Thủy	23/02/1999	Nam Định	12/06/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-012533	IFI-212587
Lê Thị Tươi	01/04/1999	Hải Dương	12/06/2021	Cơ bản	9.6	8.5	IFI-012534	IFI-212588
Trần Thanh Vân	24/09/1995	Thái Bình	12/06/2021	Cơ bản	8.8	9.5	IFI-012535	IFI-212589
Trần Thị Thảo Vy	28/04/1998	Yên Bái	12/06/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-012536	IFI-212590
Phạm Thị Yến	02/10/1997	Nam Định	12/06/2021	Cơ bản	9.6	7.0	IFI-012537	IFI-212591
Nguyễn Thị Phương Anh	05/12/1998	Vĩnh Phúc	12/06/2021	Cơ bản	9.6	10	IFI-012538	IFI-212592
Nguyễn Thị Tâm Anh	12/05/1998	Thanh Hóa	12/06/2021	Cơ bản	8.8	8.5	IFI-012539	IFI-212593
Vũ Ngọc Anh	23/10/1997	Hà Nội	12/06/2021	Cơ bản	9.2	8.0	IFI-012540	IFI-212594
Trịnh Long Biên	23/09/1996	Điện Biên	12/06/2021	Cơ bản	10	9.5	IFI-012541	IFI-212595
Vũ Thị Dung	25/09/1995	Yên Bái	12/06/2021	Cơ bản	8.8	9.0	IFI-012542	IFI-212596
Nguyễn Thị Hoa	31/08/1998	Bắc Ninh	12/06/2021	Cơ bản	9.6	9.0	IFI-012543	IFI-212597
Nguyễn Thúy Huyền	26/6/1997	Hà Nội	12/06/2021	Cơ bản	5.6	9.0	IFI-012544	IFI-212598

Đỗ Hải Minh	16/06/1998	Hà Nội	12/06/2021	Cơ bản	7.6	9.0	IFI-012545	IFI-212599
Lê Quốc Minh	07/05/1986	Hà Nội	12/06/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-012546	IFI-212600
Đinh Thị Thủy	07/03/1987	Nam Định	12/06/2021	Cơ bản	8.8	7.5	IFI-012547	IFI-212601
Hoàng Thị Trâm	03/12/1998	Thanh Hóa	12/06/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-012548	IFI-212602
Nguyễn Thị Trang	10/02/1995	Hà Tĩnh	12/06/2021	Cơ bản	8.0	9.0	IFI-012549	IFI-212603
Hoàng Thị Kiều Trinh	23/01/1997	Bắc Giang	12/06/2021	Cơ bản	8.4	9.0	IFI-012550	IFI-212604
Đặng Đình Tuấn	05/08/1988	Hà Nội	12/06/2021	Cơ bản	10	8.5	IFI-012551	IFI-212605
Trần Thị Cát Tường	11/04/1999	Nghệ An	12/06/2021	Cơ bản	9.2	9.5	IFI-012552	IFI-212606